NGUYỄN MINH HẢI

VƯỢT QUA NỖI SỢ

Một quan niệm sống tích cực

Tạp bút



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

VƯỢT QUA NỖI SỢ
Một quan niệm sống tích cực
Tạp bút

Nguyễn Minh Hải

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc - Tổng Biên tập
ĐINH THỊ THANH THỦY

Biên tập: Nguyễn Văn Sướng
Trình bày: Hoàng Vân.
Bìa:Linh Vũ

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
62 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM
ĐT: (028) 38225340 - 38296764 - 38247225 - Fax: 84.28.38222726
Email: tonghop@nxbhcm.com.vn
Sách online: www.nxbhcm.com.vn / Ebook: www.sachweb.vn

XNĐKXB số: 4898-2020/CXBIPH/91-332/THTPHCM
QĐXB số: 195/QĐ-THTPHCM-EBOOK2020 ngày 11/12/2020
ISBN: 978-604-312-324-1. Lưu chiểu quí I/ 2021



VƯỢT QUA NỖI SỢ

NGUYỄN MINH HẢI

VƯỢT QUA NỖI SỢ

Một quan niệm sống tích cực

Tạp bút



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lời tựa

Thực tế cuộc sống hiện nay có quá nhiều thử thách: ở nhà thì lo thức ăn không bảo đảm vệ sinh, lo con cái mải mê điện thoại, iPad mà bỏ bê việc học, ngại anh em cách biệt lẫn nhau…; ra đường thì nơm nớp tai nạn giao thông, sợ cướp giật, hành hung, ngại ngần trước không khí ô nhiễm, hoang mang trước cảnh ngập nước sau một trận mưa… Ta sống một cuộc đời mà luôn cảm thấy có nhiều thách thức, từ vấn đề an toàn của bản thân và gia đình, đến quan hệ xã hội, từ ứng xử với mọi người đến việc giải quyết các công việc khi tiếp xúc với cơ quan công quyền, từ việc học hành của con cái đến công việc ở công sở của chính chúng ta… Ta lo lắng về thu nhập, về chất lượng cuộc sống, về tương lai của gia đình và con cái, về các cuộc "chạy đua" cho bằng chị bằng em…, kể cả ta cũng không yên tâm với vấn đề đạo đức xã hội, về cái mà người ta vẫn gọi là "tiền nghiệp" do kiếp trước để lại, về sự tác động của các trào lưu trong đời sống hay một viễn cảnh đất nước, xã hội trong mươi năm nữa…

Tất cả những điều đó đều là nỗi lo, nỗi sợ rất chính đáng. Ta không lo sao được khi tất cả nó đều có tác động đến cuộc sống của chúng ta, của con em chúng ta, trong một bối cảnh xã hội mà mọi thứ đang diễn ra rất nhanh, rất vội.

Đã vậy, trong khi bao nhiêu điều của đời thực dường như đang vây lấy chúng ta thì một đời sống khác cũng tác động đến chúng ta không ít. Đó là đời sống trong không gian mạng. Những câu chuyện của ai đó mà ta đọc được trên facebook vẫn có thể làm ta lo lắng; vài câu bình luận của "bạn bè" trong friendlist cũng có thể làm ta hốt hoảng; những dòng công kích về một status của ta cũng có thể khiến ta hoang mang… Không chỉ bản thân ta, con cái ta cũng có thể là đối tượng chịu sự tác động, lôi kéo, dụ dỗ của ai đó, của thứ gì đó trong cái không gian tưởng chừng ảo mà lại rất thực này.

Nhưng, có khi nào ta lắng lại để tự đặt ra các câu hỏi và tự trả lời không? Chẳng hạn, ta lo, ta sợ nhiều thứ như vậy nhưng bản thân mình đã có cách nào khắc phục không? Ta có truyền cái lo lắng, sợ hãi đó cho con cái, cho người thân không? Ta có tìm cách chỉ dẫn cho con em mình cách vượt qua các thử thách đó không? Ta có cảm thấy bất lực trước các thách thức vây quanh đó không? Hay ta vẫn cứ lo nhưng hoàn toàn không giải quyết được điều gì trong cái mớ bòng bong lo lắng đó?… Chắc hẳn với mỗi người sẽ có những câu trả lời khác nhau, nhưng người nào thấy an lòng nhất chính là người đã tìm được cách vượt qua nỗi lo đó! Còn người

nào càng lo thì lại càng thấy hoang mang, càng sợ thì thấy mọi thứ thêm phức tạp.

Có khi nào ta phải xác định rằng mình phải sống chung với nỗi sợ hay là tìm cách vượt qua nỗi sợ? Sống chung thì nỗi sợ luôn thường trực trong cuộc sống của chúng ta, có thể khiến chúng ta khó có được cuộc sống thoải mái, thanh thản. Nếu bỏ qua nỗi sợ thì ta có thể có được sự ung dung nhất định, nhưng các thách thức vẫn còn đó. Điều tích cực nhất có lẽ là chủ động tìm cách vượt qua nỗi sợ, đối mặt với các thách thức bằng những cách thức, kỹ năng phù hợp. Bởi các thử thách của cuộc sống luôn đến với bất kỳ ai, bất kỳ lúc nào, dẫu ta sợ thì nó vẫn đến, dẫu ta lờ nó đi thì nó vẫn hiển hiện, chỉ còn cách đương đầu và vượt qua nó một cách chủ động, hợp lý.

Tập sách này là các gợi ý của tác giả về những điều mà chúng ta có thể xem là các thử thách, thực tế chỉ là một số thôi, vì cuộc sống còn có biết bao thử thách khác mà chúng ta không thể liệt kê ra hết, đồng thời ít nhiều nêu ý kiến chủ quan về việc vượt qua nó. Các chia sẻ đó có thể đúng với người này nhưng chưa hẳn đúng với người kia, có thể có ích với người này nhưng vô bổ với người khác. Điều duy nhất tác giả muốn người đọc đồng cảm là, thay vì sợ hãi, ta nên nghĩ đến khả năng lớn lao của bản thân mình có thể vượt qua nỗi sợ, thay vì nhìn cuộc sống bằng một lăng kính xám xịt thì hãy nghĩ đến những khoảng sáng đẹp đẽ nào đó. Vì khi nghĩ đến những điều đó thì ta sẽ thấy tự tin ở

bản thân, sẽ thấy tin tưởng vào những điều tốt đẹp của cuộc sống.

Và khi đó, ta sẽ vượt qua được nỗi sợ!

Nguyễn Minh Hải

VƯỢT QUA NỖI SỢ...

1. Người phương Tây có câu chuyện về một con quái vật sống bằng nỗi sợ của kẻ khác. Nếu đối thủ của nó càng sợ thì con quái vật đó ăn nỗi sợ và càng lớn thêm lên; ngược lại, nếu đối thủ không sợ nó thì nó sẽ nhỏ lại... Câu chuyện có ý nghĩa sâu sắc ở chỗ, sự sợ hãi của chúng ta dĩ nhiên không làm đối thủ lớn thêm mà chính là chúng ta nhỏ lại, nhỏ với chính mình và với đối thủ, và ta càng nhỏ thì đối thủ càng như lớn thêm ra!

Câu chuyện đó hình như rất đúng với các đội bóng đá nước ta, nhất là ở cấp độ đội tuyển, từ U22, U23 đến tuyển quốc gia (các đội trẻ thường không xảy ra), mỗi khi đối đầu với người Thái. Rõ nhất là trận U22 Việt Nam thua bẽ mặt 0-3 trước U22 Thái Lan tại lượt trận cuối vòng bảng SEA Games 29, dẫn đến bị loại và một loạt hệ lụy sau đó. Có thể lý giải trận thua này bằng nhiều cách, như chúng ta đã bị vắt kiệt sức sau 4 trận trước đó, nhất là trận hòa 0-0 với Indonesia, do trọng tài thổi có phần bất công, do sai sót nhất thời của một vài cá nhân, do huấn luyện viên Nguyễn Hữu Thắng

sai lầm trong dùng người… Nhưng có vẻ như căn cơ vẫn là vì chính chúng ta tự thua do quá run sợ trước đội bạn.

Điều này đã hoàn toàn khác sau khi huấn luyện viên Park Hang-seo dẫn dắt các đội tuyển, kể cả khi thi đấu với các đội bóng vốn có truyền thống mạnh hơn Việt Nam và ở các giải đấu cấp châu lục. Hay đến khi gặp lại người Thái ở vòng loại bảng K giải U23 châu Á, thầy trò ông Park đã đĩnh đạc hạ đối thủ 4-0, điều mà không ai ngờ tới. Khi lý giải, có nhiều người nêu các nguyên nhân này nọ, nhưng có vẻ nguyên nhân lớn nhất chính là sự tự tin và đã vượt qua được nỗi sợ người Thái!

Trong truyện *Nữ thần băng giá* của đại văn hào Andersen, một "nhân vật" là con mèo đã nói với cậu chủ của mình: Không sợ ngã thì sẽ không bao giờ ngã. Nhờ sự "hướng dẫn" đó mà mỗi khi leo lên mái nhà, cậu chủ của chú mèo đã vững tin hơn rất nhiều…

2. Nỗi sợ gắn với sự thiếu tự tin, sự yếu kém về năng lực, có thể sẽ gây ra những hệ lụy nguy hiểm. Nếu chỉ thiếu tự tin, dù có năng lực tốt, thì vẫn "nhát tay", không đủ dũng cảm thực hiện những việc khó khăn, phức tạp, những việc chưa có tiền lệ… Thế hệ trước từng thể hiện sự tự tin tuyệt vời trong kháng chiến; chẳng hạn hồi đánh Mỹ, khẩu hiệu được nhắc tới rất nhiều là "Cứ đánh Mỹ rồi sẽ biết cách thắng Mỹ", từ tư tưởng chiến lược của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh. Nếu cha anh ta thiếu tự tin, run sợ trước lực lượng đông đảo và vũ

khí tối tân của kẻ thù thì hẳn mọi thứ sẽ khác đi nhiều, nhất là sự hy sinh, mất mát sẽ nặng nề hơn. Dĩ nhiên, chúng ta đã không tự tin chỉ bằng tinh thần và lòng yêu nước nồng nàn của nhân dân ta, mà còn có những cơ sở về vật chất cụ thể như địa hình hiểm trở của nhiều khu vực chiến trường, nhất là chiến lược chiến tranh nhân dân vốn đã được đúc kết qua hàng ngàn năm giữ nước. Như vậy, không được "nhát tay" và phải xung trận với quyết tâm cao nhất, khí thế cao nhất.

Nếu nỗi sợ gắn với sự hạn chế, yếu kém về năng lực thì đáng ngại hơn. Trong nhiều trường hợp, đó là sự chưa chuẩn bị đầy đủ về nhiều mặt trước một trận đánh lớn, trước những thử thách mới nảy sinh… Hồi Việt Nam mới ký Hiệp định Thương mại với Mỹ, đã có nhiều e dè, lo ngại với tâm lý tự ti về bản thân và choáng ngợp trước sức mạnh kinh tế (và nhiều điều khác) của người Mỹ. Khi đó, chúng ta chưa thực sự chuẩn bị đầy đủ về tâm lý, về các điều kiện vật chất - kỹ thuật (như nguồn nhân lực, vốn, sự am hiểu các luật chơi…) để có thể hội nhập một cách chủ động và bình đẳng với người Mỹ. Nhưng về sau, những hạn chế đó dần được khắc phục, chúng ta dần hội nhập với nhiều đối tác khác, tham gia nhiều sân chơi lớn khác với thái độ vững vàng hơn. Như vậy, bài học để củng cố sự tự tin ở đây là phải chuẩn bị thật kỹ mọi vấn đề, mọi khía cạnh.

3. Tất nhiên, trong nhiều trường hợp, chúng ta phải biết sợ thực sự. Sợ đây là một phản ứng mang tính tự vệ,

để chúng ta thiết lập một sự phòng vệ cần thiết thay vì cứ "đi bừa" trong khi hoàn toàn không ý thức được các nguy hiểm, rủi ro, hậu quả. Không sợ ngã nhưng vẫn bị ngã nếu đi vào chỗ trơn trợt mà không có phương án an toàn cần thiết; không sợ ngã nhưng hoàn toàn có thể bị ngã nếu phóng xe nhanh, vượt ẩu, không làm chủ được tay lái; không sợ ngã nhưng leo cao lên cành cây quá nhỏ... Tức là không sợ chỉ là một trong số những điều kiện phía chủ quan, còn rất nhiều điều kiện khác, nhất là các điều kiện phía khách quan. Ta luôn nói không sợ mà cứ làm ẩu, làm càn đó là thái độ duy ý chí, sẽ nhận lấy thất bại.

Biết sợ còn là biết lượng sức mình. Tôn Tử đã nói: Biết người biết ta trăm trận không nguy. Chính bản thân còn chưa rõ, liệu có hiểu được đối thủ? Bắt đầu một cuộc chiến, phải luôn biết mình là ai, mình đang ở đâu, thực lực của mình như thế nào, các phương án ứng chiến ra sao... Như trong hội nhập kinh tế, đâu phải nói xem người ta làm sao mình làm vậy, mà phải có chiến lược, chiến thuật, có "miếng" đối với từng đối tượng; cùng một đối tượng, phải biết khi nào là đối tác, khi nào là đối thủ và trong từng trường hợp mình sẽ xử sự ra sao... Biết sợ thực ra là biết cách làm sao để không còn sợ nữa!

Đơn giản hơn, trong cuộc sống, nếu điều gì cũng sợ thì ta trở nên nhút nhát và thụ động trước mọi thứ. Ra đường sợ xe cộ, làm ăn sợ thất bại, giao thiệp sợ bị lừa, thậm chí ăn uống sợ bị ngộ độc thực phẩm..., thì

cuộc sống sẽ còn lại gì khi bao thứ sợ hãi cứ vây quanh chúng ta? Không đối đầu với nó, không tìm cách vượt qua nó mà cứ tránh né thì những thử thách kia chẳng những không mất đi mà chính chúng ta càng làm cho chúng trở nên phức tạp hơn, nguy hiểm hơn, khó đối phó hơn.

Cho nên, vượt qua nỗi sợ có thể là một phương châm sống tích cực, không chỉ thể hiện trong bóng đá!

DẠY KỸ NĂNG BIẾT SỢ

Sợ là một phản ứng tự nhiên của con người (cũng như một số loài động vật khác) trước những nguy cơ, những rủi ro hiển hiện và nhờ đó chúng ta tìm được cách tránh né hoặc khắc phục nó. Sợ mang tính bản năng nhưng cũng có sự tác động từ môi trường xã hội. Một đứa trẻ sơ sinh khi mẹ đặt nằm xuống võng một mình liền khóc ré lên vì có một nỗi sợ người mẹ bỏ quên mình, sợ mẹ xa mình; một đứa trẻ đi học mầm non ngày đầu tiên thường níu tay cha mẹ, không muốn vô lớp, có khi khóc rầm rĩ, vì sợ phải đối mặt với cảnh không có người thân, sợ cha mẹ bỏ rơi, sợ người lạ… Đó là nỗi sợ mang tính tự nhiên. Một trẻ lớn hơn, nghe nói loáng thoáng "có ma" thì mỗi khi phải ở trong bóng tối thì đều thấy sợ hãi, dù đang ở ngay nhà mình, xung quanh còn có người thân. Nỗi sợ đó mang tính chịu tác động, ảnh hưởng.

Trong nhiều trường hợp, sợ là tích cực. Thấy xe chạy ào ào trên đường, trẻ không dám qua đường, chính sự sợ hãi đó góp phần bảo vệ an toàn cho trẻ, để trẻ không đi bừa trên đường trong khi còn thiếu những kỹ năng

qua đường cần thiết. Thấy một hố nước, trẻ sợ đến gần, vì sợ ngã, sợ ướt, điều đó có thể được dạy từ trước hoặc đơn giản cảm thấy không an toàn, và cũng có ý nghĩa giúp trẻ tránh được rủi ro. Thấy con rắn, trẻ không dám đến gần, thậm chí từ đó sợ cả rắn giả, cũng là sự phản ứng cần thiết để tránh bị rắn cắn, khi chưa biết con nào là rắn độc…

Do đó, phải dạy cho trẻ biết sợ những điều cần sợ, nhất là những rủi ro, những nguy cơ vốn có rất nhiều trong cuộc sống. Chẳng hạn, trong nhà trường, cô thấy cần cho trẻ biết sợ những điều như leo trèo lên các cây trước sân trường, leo lên bàn nhảy xuống đất, nghịch phá các ổ cắm điện, chạy giỡn gần các kệ sách, các tủ lớn, sự xuất hiện của người lạ với biểu hiện khả nghi (như hỏi dò nhiều thứ, tự dưng tặng kẹo bánh, rủ đi chơi…), mang các đồ nguy hiểm vào trường lớp… Trẻ cần biết sợ vì những điều đó có thể gây ra những tổn thương cho bản thân và nhiều người khác, gây những nguy hiểm khó lường và vượt quá sự hiểu biết cũng như năng lực tự ứng cứu của trẻ. Trẻ có sợ thì mới tránh được những điều đó, tức là cũng hạn chế xảy ra những rủi ro có thể gặp phải.

Dẫu vậy, người lớn - cha mẹ, thầy cô - không thể chỉ làm cho trẻ thấy ở trường học có quá nhiều điều phải sợ, phải tránh, bởi nhà trường vốn là nơi an toàn bậc nhất, sau gia đình của trẻ mà thôi. Đặc biệt, với các khẩu hiệu, "trường học thân thiện", "mỗi ngày đến

trường là một ngày vui"… thì trường học không nên là nơi khiến trẻ cảm thấy lo lắng khi đặt chân vào. Vì vậy, cần phải dạy cho trẻ có kỹ năng vượt qua nỗi sợ hãi.

Vượt qua nỗi sợ hãi nên được xem là một kỹ năng sống quan trọng cần phải dạy cho trẻ thường xuyên, liên tục theo từng lứa tuổi trong nhà trường. Đó là không được sợ khi rời vòng tay cha mẹ để đến lớp; không được sợ sự khuôn phép, trách phạt của thầy cô nếu điều đó thực sự cần thiết và hợp lý; không được sợ các bất công, bất hợp lý trong nhà trường mà phải biết phản ứng, đấu tranh một cách phù hợp; không được sợ sự đe dọa, bắt nạt của các bạn trong lớp, trong trường… Chẳng hạn, các nội quy của nhà trường phải thể hiện thế nào cho trẻ thấy rằng đó là điều tốt nhất cho trẻ nếu thực hiện đúng và đầy đủ, chứ không phải là để gò bó, hạn chế tự do của trẻ. Hay trẻ sẽ tự biết làm gì nếu xảy ra hỏa hoạn, thay vì chỉ vừa nghe nói đến đã sợ xanh mặt; tức là phải dạy cho trẻ các kỹ năng xử lý, kỹ năng thoát hiểm trong trường hợp có cháy nổ… Những điều đó thực sự có ích cho trẻ hơn rất nhiều so với việc cho trẻ học quá nhiều những kiến thức chưa gắn sát với thực tế cuộc sống.

Cũng như vậy, đừng để một đứa trẻ co rúm người lại khi bị thầy cô trách mắng, bất kể có đúng hay không; đừng để một đứa trẻ run rẩy khi muốn nêu ý kiến hoặc muốn minh oan cho mình hay bảo vệ cái đúng của người khác; đừng để đứa trẻ ấy chỉ biết vâng lời vì sợ

bị trừng phạt mà chỉ nên vâng lời khi thấy điều đó cần thiết và đúng đắn… Tức là trẻ phải hiểu rõ quyền và bổn phận của mình, đồng thời luôn tích cực, chủ động thực hiện những điều đó, thay vì chỉ đối phó rồi sợ hãi khi bị phát giác. Phải giúp cho trẻ biết đấu tranh trong những trường hợp cần thiết mà không để sự sợ hãi lấn át hoàn toàn, như bảo vệ một bạn bị nhận xét oan của cô giáo, tự giải thích cho bản thân trước cáo buộc của người khác, biết bênh vực bạn yếu khi có kẻ bắt nạt… Những điều đó là cách thiết thực nhất để giáo dục trẻ trở thành người chính trực, dũng cảm, nhân ái.

Có dạy cho trẻ kỹ năng đó thì mới có một thế hệ người lớn lên sẽ thực sự biết sợ và biết vượt qua nỗi sợ. Biết sợ để tự hoàn thiện mình và từ đó sẽ vượt qua nỗi sợ hãi. Trước những khó khăn, thử thách lớn lao, cách tốt nhất để vượt qua nó là đối mặt với nó trong một tâm thế sẵn sàng, chứ không phải tìm cách né tránh nó, chờ cho nó tự qua đi. Tinh thần đó lâu nay trong nhà trường dường như chưa được chú ý, mà có vẻ như thầy cô chỉ quan tâm làm sao cho học sinh sợ mình để dễ dạy chứ không chú ý dạy cho trẻ chỉ nên sợ những điều thực sự cần sợ. Tức là, trẻ phải sợ những điều không nên làm, những điều không tốt nhưng đã lỡ mắc phải thì không được sợ sự xin lỗi, sự phục thiện, cũng như đã đối mặt rủi ro thì chỉ phải tìm cách vượt qua chứ không phải run rẩy chờ nó đến.

Xét cho cùng, chính đó mới là một phần quan trọng của một nền giáo dục toàn diện, bởi nó góp phần xây dựng con người có trí, có đức, có lễ, có dũng, có liêm!

QUYỀN RIÊNG TƯ CÁ NHÂN ĐANG BỊ XÂM PHẠM

Xã hội ta đang có một nghịch lý không nhỏ. Trong khi quyền tự do công dân, quyền tự do cá nhân không ngừng được nâng cao thì quyền tự do của cá nhân này lại đang bị những cá nhân khác xâm phạm. Với sự xuất hiện và ngày càng phát triển của các thiết bị ghi âm, ghi hình cùng với các phương tiện để công bố các âm thanh, hình ảnh đó, những hoạt động riêng tư hoặc hoạt động không riêng tư nhưng lẽ ra không được công bố rộng rãi thì bây giờ hoàn toàn có thể bị "lộ". Một hoa hậu có giấc ngủ "hớ hênh" trên máy bay đã bị "chộp lại", xuất hiện trên facebook, rồi lan nhanh trên mạng internet, nhất là sau khi được báo chí nhắc đến, đưa thông tin, dù bằng thái độ tiêu cực hay tích cực. Một bác sĩ thăm khám cho bệnh nhân đã đặt chân lên giường và thế là bị lưu lại hình ảnh đó, sau đấy bị phê phán không thương tiếc với những quy chụp nặng nề về tư cách, thái độ, y đức của người thầy thuốc đối với bệnh nhân, dù thực tế câu chuyện đó ra

sao có thể người ghi hình hoàn toàn không biết. Một đoạn phim ghi lại cảnh thân mật giữa hai bạn trẻ được tung lên mạng khiến thiếu nữ - là nhân vật chính trong clip - bị sốc nặng nề và cuối cùng đã tìm đến cái chết… Đó chỉ vài trong số hàng loạt trường hợp những thông tin, hình ảnh hoàn toàn riêng tư "bị" công khai mà người trong cuộc hoàn toàn không muốn.

Tiến bộ khoa học công nghệ đã biến không ít người trở thành những "chuyên gia" về công nghệ "câu like", "câu view", "trích dẫn có ý đồ", "share tùy tiện"… Ban đầu, nhân vật được chú ý là những người nổi tiếng hoặc người thân của họ thì bây giờ, ai cũng có thể trở thành "nhân vật hot". Mấy năm trước, chuyện một cô gái bán bánh tráng trộn bỗng dưng nổi tiếng, khiến quầy hàng của cô trở nên rất đắt khách nhưng cũng phát sinh những phiền toái không nhỏ sau khi "được" cộng đồng facebooker "quảng bá giúp". Hay gần đây, một nhân vật có nick "Thánh cô cô bóc" đã sử dụng facebook để đem những chuyện rất riêng tư, chuyện hậu trường của nhiều người nổi tiếng, trong đó có những chuyện bịa đặt, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, danh dự và lợi ích của không ít người. Đáng nói là những thông tin chưa được kiểm chứng đó lại được một số người tùy tiện dẫn lại, trích lại, rồi bình luận thêm, khiến sự việc ngày càng đi xa sự thật. Thậm chí có người tự bịa đặt một tình huống nào đó, rồi "lôi" người khác vào câu chuyện của mình, khiến người đó trở thành "nạn nhân"

trong mớ bòng bong thật giả lẫn lộn đó - như việc một cô gái "sáng tác" chuyện cô nhặt được một đứa trẻ là con của một tử tù, kỳ thực là con của anh ruột mình, để câu view, để bán hàng, nhưng qua đó xâm phạm quyền riêng tư của nhiều người khác, trong đó có trẻ em… Còn rất nhiều chuyện liên quan đến quyền riêng tư của người khác do những "anh hùng bàn phím", những "chuyên gia chém gió" dựng nên, gây ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của một số người.

Bản thân mạng internet, mạng xã hội, điện thoại thông minh… đã là những phương tiện kiểm soát tự do của nhiều cá nhân. Chẳng hạn, trên một số điện thoại, khi nhận cuộc gọi từ số di động thì xác định được địa phương của người gọi đến; điện thoại hoặc máy tính bảng cài đặt định vị toàn cầu thì cũng cung cấp cho người khác biết vị trí của người sử dụng thiết bị đó. Hay trên facebook, chức năng "gắn thẻ" (tag) (nếu người dùng không chặn) khiến nhiều người bị "lôi" vào dòng thông tin của "bạn bè" mình; chức năng nhận diện cũng khiến việc "gắn thẻ" trở nên dễ dàng và gần như tự động, khiến một số người dù không muốn nhưng vẫn phải chấp nhận thông tin của "bạn bè" mình. Không chỉ vậy, việc sử dụng hình ảnh người khác mà không có sự cho phép của người đó trên mạng xã hội, các forum cũng là hình thức vi phạm về quyền hình ảnh mà không phải ai cũng chú ý. Bên cạnh đó, việc sử dụng các phương tiện này một cách thiếu hiểu

biết có thể tự "khoe" thông tin cá nhân của mình cho người khác, như số điện thoại, ngày tháng năm sinh, địa chỉ, email, tình trạng gia đình, hình ảnh riêng tư..., khiến có thể bị kẻ xấu lợi dụng với mục đích xấu. Tức là công nghệ giúp người ta tự do hơn thì cũng chính nó làm người ta mất tự do hơn; có nghĩa là tự do của người này đang "chồng lấn", xâm phạm vào tự do của người khác.

Trong lúc chờ đợi các quy định của pháp luật chặt chẽ hơn về việc bảo vệ quyền tự do cá nhân, thông tin cá nhân, cũng như có các chế tài nghiêm khắc hơn, bản thân mỗi người cần có kiến thức và ý thức tích cực về việc sử dụng internet, mạng xã hội..., nhất là có những thông tin, hình ảnh của bản thân mà có thể bị người khác khai thác, lợi dụng để trục lợi, cũng như với hình ảnh, thông tin của người khác nếu chưa được sự đồng ý của người đó. Như trên facebook, cần tránh tùy tiện đăng trên tường của người khác, bởi có thông tin với người này có thể công khai bình thường nhưng với người khác thì lại là bí mật. Thành ngữ cũ: "điều gì mình không muốn thì đừng làm cho người khác" vẫn rất đúng trong trường hợp này và mỗi người cần luôn ghi nhớ. Khi dẫn nguồn, trích lại, copy link... thì phải hết sức thận trọng, tránh góp phần biến chuyện không thành có, chuyện một thổi thành mười hoặc làm bản chất sự việc bị méo mó, xuyên tạc, nhất là các sự việc có thể gây tác hại đến nhiều người, gây dư luận xã hội

nguy hiểm... Tức là mỗi người phải có sự tỉnh táo, tính nhân văn cần thiết để không bị "lạc lối" trong cái "mê hồn trận" của "thế giới ảo", không trở thành "anh hùng bàn phím" nhưng kỳ thực đang "giết dần giết mòn" người khác!

THỰC HIỆN QUYỀN TỰ DO CỦA MÌNH PHÙ HỢP!

Có một dạo, một số người muốn bày tỏ thái độ của mình về vụ cá chết hàng loạt ở một số tỉnh miền Trung bằng cách thể hiện sự bức xúc của mình qua mạng xã hội, qua các trang blog cá nhân, qua việc tụ tập xuống đường kêu gọi bảo vệ môi trường, ủng hộ các hoạt động gìn giữ môi trường… Nhưng cũng có một số người đi quá xa nhu cầu bày tỏ thái độ, thể hiện qua việc chỉ trích, thậm chí xúc phạm đến một số tổ chức, cá nhân có liên quan, có lời lẽ, hành vi không phù hợp với lực lượng giữ gìn trật tự và các cơ quan chức năng, lên tiếng ủng hộ những hành động sai trái của một số cá nhân quá khích… Sự thật gần như được phơi bày khi các cơ quan chức năng chính thức công bố có bàn tay phá hoại của một số tổ chức và cá nhân phản động, hòng mượn vấn đề môi trường để chống phá Đảng và Nhà nước ta, gây chia rẽ trong nhân dân cũng như giữa nhân dân với chính quyền, tác động tiêu cực đến cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp. Trừ những kẻ có ý đồ xấu với mục tiêu phá hoại, phần

đông những người chỉ muốn bày tỏ ý kiến của mình về vấn đề môi trường gần như đã bị lợi dụng, trở thành quân cờ trong tay của một số thế lực phản động.

Vậy mà có nhiều người vẫn còn "hăng hái" với quyền tự do của mình, trong khi đáng lý ra họ có thể thực hiện quyền tự do đó một cách đúng mực, đúng đắn.

Những người xây dựng lý thuyết của cách mạng tư sản Pháp (năm 1789) đã đưa ra một luận điểm rất đáng chú ý: Tự do là được làm tất cả những gì không xâm phạm đến quyền tự do của người khác. Với câu chuyện cá chết ở miền Trung, người dân có quyền tự do bày tỏ tình cảm, thái độ, nguyện vọng của mình với riêng câu chuyện đó hoặc rộng hơn là câu chuyện bảo vệ môi trường, câu chuyện quản lý. Quyền tự do đó có thể thực hiện thông qua báo chí, mạng xã hội, các đoàn thể nhân dân, qua các đại diện của mình ở các tổ chức chính trị - xã hội, qua các cơ quan quyền lực nhà nước… Chẳng hạn, người dân có thể gửi kiến nghị đến Quốc hội để đạt ý kiến là phải tìm ra nguyên nhân cá chết, đồng thời có biện pháp khắc phục tình trạng này, có hình thức bảo vệ môi trường phù hợp, nhất là xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm (nếu có)… Người dân cũng có thể gửi ý kiến đến các cơ quan báo chí để bày tỏ sự quan tâm của mình đối với vấn đề này, đề xuất các giải pháp khả thi… Tức là người dân có thể thực hiện quyền của mình bằng nhiều cách mà vẫn bảo đảm đúng pháp luật, mà những hành động đó thực có sự tác dụng tích cực và thiết thực.

Thế nhưng, một số người đã chọn cách xuống đường. Tạm coi đây là cuộc biểu tình, tức là một quyền được Hiến pháp quy định. Cũng tạm chấp nhận việc thực hiện quyền biểu tình khi chưa có luật điều chỉnh cụ thể về vấn đề này. Nhưng, khi thực hiện quyền biểu tình, liệu những người tham gia có nghĩ đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của những người khác không? Chẳng hạn, khi đoàn biểu tình đi trên các con phố, dù đi có trật tự (thực tế thì đã có nhiều hành vi quá khích của các phần tử xấu), thì liệu có ảnh hưởng đến quyền đi lại của người khác không, khi lòng đường và lề đường bị họ chiếm dụng? Khi nhiều người tụ tập, đi qua đi lại, liệu có ảnh hưởng đến việc buôn bán, bày trí và cả an toàn hàng hóa của các quầy, các cửa hiệu trên đường họ đi qua không? Khi một số cá nhân trong lúc thực thi nhiệm vụ đã bị người biểu tình chụp ảnh, đưa lên mạng xã hội, các trang blog với lời lẽ bình luận thiếu tôn trọng hoặc bị suy diễn sai lệch, liệu có xâm phạm đến quyền nhân thân và quyền hình ảnh của những người đó không? Khi một số người khác không chứng kiến đầy đủ sự việc nhưng lại dẫn hình ảnh (vốn đã bị cắt cúp hoặc chỉ chọn góc máy thiếu trung thực nhằm có lợi cho ai đó), câu chuyện (vốn được kể theo góc nhìn và lợi ích của bản thân người kể) rồi bình phẩm, phán xét…, liệu có trung thực và khách quan, liệu có ảnh hưởng đến cá nhân và tổ chức khác không?…

Rõ ràng, mỗi người phải thực hiện quyền tự do của mình một cách phù hợp. Tức là, mỗi cá nhân thực hiện

quyền đó sao cho không xâm phạm đến quyền tự do của người khác. Nếu trong một xã hội, ai cũng cho rằng mình có quyền tự do rồi làm theo cách của mình thì chắc chắn xã hội đó sẽ bị rối loạn bởi trật tự, kỷ cương bị đảo lộn. Một xã hội văn minh không chấp nhận một vài cá nhân nhân danh quyền tự do để làm điều gây mất tự do (của người khác).

Chính pháp luật có thể coi là một trong những "cái khung" để mọi người thực hiện quyền tự do của mình, bên cạnh đạo đức, tập quán… Do đó, tự do không đi ra ngoài những "cái khung" đó. Ai vi phạm cần được xử lý nghiêm, có như vậy trật tự kỷ cương mới được giữ vững!

SỬ DỤNG MẠNG XÃ HỘI HỢP LÝ

Thời gian qua, nhiều người sử dụng mạng xã hội để đưa những thông tin, hình ảnh sai lệch, gây ra những hiểu lầm đáng tiếc, có trường hợp tạo sự hoang mang trong dư luận. Chẳng hạn, có người đưa hình ảnh đoàn xe diễn tập phòng thủ ở Bến Tre mà chú thích rằng một lãnh đạo về thăm tỉnh; một người đưa ảnh các mô hình "siêu xe" có biển số Cần Thơ đặt dưới... gầm tủ và đưa một status úp mở khiến có báo điện tử "mắc lỡm"; có người đưa ảnh máy bay rơi và nói rằng đó là hiện trường ở Nội Bài; có người đưa cả hình ảnh các cô gái ở Đồng Nai và bịa đặt chuyện họ cưỡng bức đến chết một nam thanh niên; có người loan tin bắt cóc trẻ em với những chi tiết không có thực... Những trường hợp này sau đó được xác định là chỉ để câu view, câu like chứ không có động cơ chính trị, nhưng có vụ việc đã lan rất nhanh trên cộng đồng mạng, tạo ra những hiệu ứng xã hội rất tiêu cực. Chẳng hạn, các thông tin về bắt cóc thực sự gây lo lắng cho nhiều người, dẫn đến một số vụ việc người dân manh

động tấn công người bị tình nghi là bắt cóc khi chưa có bằng chứng gì rõ ràng.

Việc sử dụng mạng xã hội ở buổi đầu gần như là một hình thức giải trí (chơi là chính), nhằm thể hiện quan điểm cá nhân, chia sẻ các hình ảnh của bản thân và kết nối bạn bè, nhưng dần dần mạng xã hội trở thành một không gian ảo, một xã hội ảo nhưng tác động thì rất trực tiếp và cụ thể đến người sử dụng và những người liên quan. Đã có một nữ sinh 18 tuổi ở Đà Nẵng phải tự tử vì bị ghép ảnh "mát mẻ"; một nam sinh 15 tuổi ở Yên Bái treo cổ vì bị làm nhục; một nữ sinh 13 tuổi ở Khánh Hòa mang xăng vào đốt trường vì nhận được 1.000 like trên facebook... Những vụ việc đó cho thấy mạng xã hội nói chung và facebook nói riêng đã ảnh hưởng không nhỏ đến ứng xử, hành vi của người sử dụng, khi bị bôi nhọ hoặc được kích động.

Việc ứng xử trên mạng xã hội có thể bao gồm: đăng hình ảnh, thông tin, nêu một trạng thái nào đó, cả của bản thân hoặc của người khác (thường được gọi là post các status); chia sẻ các thông tin, hình ảnh, các bài viết của người khác, từ các trang khác trên mạng internet (share); bình luận về các status của chính mình hoặc của người khác (comment); bày tỏ cảm xúc đối với các status của người khác (đưa các sticker, thả tim, thích, giận dữ, buồn..., theo các tính năng của nhà cung cấp dịch vụ); xâm nhập các trang cá nhân của người khác (có khi chỉ để xem, nhưng cũng có khi có dụng

ý xấu); liên kết với bạn bè trong danh sách (tag) khi đưa một hình ảnh, trạng thái…; trò chuyện qua công cụ messenger (chat hoặc gọi facetime); có người còn tìm cách bẻ khóa (hack) vào trang của người khác, mượn danh của người đó để trò chuyện với bạn bè của họ (thường là lừa đảo) hoặc đăng các status bất lợi… Ngoài ra, việc lựa chọn hình ảnh, ngôn từ để sử dụng trên mạng xã hội cũng được coi là những ứng xử mà qua đó phần nào thể hiện được thái độ, tình cảm, tư cách của người dùng. Ở một mức độ vừa phải, các biểu hiện đó có thể coi là hành vi văn hóa.

Tuy nhiên, khi người dùng vượt qua các hành vi văn hóa thì mạng xã hội trở thành công cụ tác động đến nhận thức, tình cảm, thái độ của người xem. Một người chia sẻ một đường dẫn của một bài viết xúc phạm ai đó thì không chỉ là hành vi văn hóa nữa mà có thể trở thành hành vi vu khống hoặc làm nhục người khác (như trường hợp nhiều người đưa hình ảnh và thông tin cá nhân về một thanh niên ở quận Thủ Đức - Thành phố Hồ Chí Minh được cho là có hành vi ấu dâm, nhưng sau đó cơ quan chức năng đã minh oan cho anh). Một người đưa hình ảnh ngụy tạo để quy chụp sai trái về tổ chức, cá nhân nào đó có thể mang dụng ý làm nhục người khác, bôi nhọ một tổ chức và có động cơ chính trị (như trường hợp đưa hình ảnh ăn chơi sa đọa ở Trung Quốc lại bình luận thành giáo viên ở Hà Tĩnh phải đi tiếp lãnh đạo)… Như vậy, thái độ

ứng xử trên mạng xã hội có tác động đáng kể đến tình hình an ninh trật tự, quyền tự do cá nhân, các quyền nhân thân của người khác, lợi ích hợp pháp của các tổ chức…

Do đó, người sử dụng mạng xã hội phải đồng thời là người ứng xử có văn hóa và là người hiểu biết pháp luật. Là người có văn hóa sẽ có sự cân nhắc từng câu, từng chữ, từng hình ảnh để không làm vẩn đục môi trường mạng, không gieo nên nhận thức hoặc tình cảm không hay cho người khác, là tôn trọng người khác và luôn có thái độ nhân văn. Là người hiểu biết pháp luật sẽ tự cân nhắc trường hợp nào sẽ đưa lên mạng, nhất là với các hình ảnh của người khác, kể cả là con em của mình, các thông tin chưa được kiểm chứng, các nhận định có thể gây hại cho tổ chức hoặc cá nhân khác hoặc bất cứ điều gì có thể lây lan trong môi trường mạng và tác động xấu đến người khác. Vì vậy, sử dụng mạng xã hội hợp lý không chỉ là hành vi văn hóa mà còn là hành vi pháp lý, không chỉ là ứng xử mang tính văn minh hay nhân văn mà còn là ứng xử thượng tôn pháp luật.

Để góp phần bảo đảm rằng người sử dụng mạng xã hội đạt được cả hai yêu cầu đó, bên cạnh công tác tuyên truyền của các cơ quan chức năng (như của báo chí, của các tổ chức đối với thành viên của mình…) cần có các hình thức chế tài phù hợp. Thời gian qua, nhiều trường hợp đã bị xử phạt tiền do hành vi đưa thông tin, hình ảnh sai sự thật, nhưng trên thực tế số người bị chế

tài còn ít so với những người có dấu hiệu vi phạm. Do vậy, các cơ quan chức năng (cơ quan thông tin truyền thông, công an…) cần tăng cường biện pháp kiểm tra, giám sát và kịp thời xử lý những trường hợp vi phạm; bên cạnh phạt tiền, cũng nên nghiên cứu thêm các hình thức chế tài khác, như lao động công ích, cấm sử dụng mạng xã hội trong một thời gian…

ĐÙA CŨNG CẦN CÓ Ý THỨC!

Hình ảnh "giống như" các siêu xe gắn biển số xanh thuộc thành phố Cần Thơ với lời chú thích "Sắp có biến lớn rồi…" được đăng lên một diễn đàn ô tô dạo nọ sau đó đã nhanh chóng được xác định chỉ là mô hình đồ chơi bằng nhựa. Tức là mọi người cũng nhanh chóng nhận ra đó là một trò đùa, một hoạt động có tính câu like, câu view của ai đó. Dù vậy, Công an Cần Thơ sau đó cho biết, sẽ tiếp tục điều tra để làm rõ động cơ, mục đích của việc đăng tải các hình ảnh xe nhựa gắn biển xe công này.

Về sự việc này, có hai luồng ý kiến trái chiều nhau. Một luồng ý kiến cho rằng đây là việc đùa giỡn, dù thiếu ý thức nhưng không vi phạm pháp luật, nên không thể xử lý theo quy định của pháp luật. Các xe mô hình là đồ giả, không phải xe thật, còn câu "Sắp có biến lớn rồi…" không mang ý nghĩa cụ thể nào, nên cũng không có ý ảnh hưởng đến tổ chức, cá nhân cụ thể nào, tức là không gây hại cho ai nên không có căn cứ để xử lý. Trên thực tế, pháp luật không cấm các hành vi tương tự nên

mọi người có quyền bày tỏ, chia sẻ ý kiến, hình ảnh nào mà họ thích, miễn không gây hại đến bất kỳ tổ chức, cá nhân nào hoặc không vi phạm thuần phong mỹ tục…

Một luồng ý kiến khác cho rằng việc làm trên đã gây dư luận không tốt, ảnh hưởng đến công tác quản lý hành chính và trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải truy rõ cá nhân thực hiện và động cơ là gì. Thậm chí, câu "Sắp có biến lớn rồi…" dường như không hoàn toàn vô nghĩa mà nhầm ám thị một điều gì đó, nên đây là sự bịa đặt, có tính vu khống. Do vậy, việc đăng tải như trên đã gây ảnh hưởng tới quyền lợi, lợi ích của các cơ quan nhà nước tại Cần Thơ nói riêng cũng như gây ảnh hưởng tới uy tín của các cơ quan nhà nước nói chung, nhất là việc này liên quan đến việc sử dụng xe công, vốn đang được báo chí và người dân theo dõi chặt chẽ, nhằm phát hiện các trường hợp sử dụng lãng phí hoặc sai mục đích tài sản công. Tuy đó là đồ chơi nhưng có thể một số người không nhận biết đó là đồ chơi, có người tưởng lầm đó là xe thật, dẫn đến phản ứng tiêu cực với hiện tượng này. Bằng chứng là đã có báo mạng vội vã đưa tin. Rõ ràng, việc đưa ra thông tin như vậy sẽ tạo ra những nhìn nhận không khách quan, không tốt, gây ảnh hưởng tới an ninh xã hội.

Trong việc này, người đáng trách hơn cả là phóng viên một tờ báo mạng và sau nữa là chính tờ báo này đã vội vàng đưa tin khi không quan sát kỹ bức ảnh và không có biện pháp kiểm tra tính trung thực của bức ảnh. Chính người này đã làm hình ảnh và thông tin liên quan lan nhanh, khiến các cơ quan chức năng vào nhanh chóng vào cuộc. Đây là một bài học tuy sơ đẳng nhưng cũng không kém phần sâu sắc cho những người làm báo. Do đó, cần thiết phải có biện pháp xử phạt cá nhân và cơ quan báo chí vi phạm, như đã từng xử lý một số trường hợp tương tự.

Dù vậy, cũng không thể nói người đưa ảnh này lên diễn đàn hoàn toàn vô can. Có thể về mặt pháp luật, chưa có căn cứ về xử lý cá nhân này nhưng về mặt xã hội, nên có những phê phán phù hợp. Rõ ràng người này "ăn theo" một số vụ việc sử dụng xe biển số xanh chưa đúng quy định để lập lờ, nhằm kích thích sự tò mò, suy diễn của người xem. Nếu như người đưa ảnh không có một dụng ý nhất định thì đã không thòng thêm câu "Sắp có biến lớn rồi…", cũng không đưa các biển số xe là biển xanh hoặc có đưa biển số thì biển số đó phải không có thực (như trường hợp một số phim sử dụng biển số và thông tin về một tỉnh giả định, không có thực ở nước ta để tránh bị cho là "chỉ định" vào một địa phương cụ thể). Do đó, có thể nói, đây là một trò đùa có dụng ý, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm pháp lý (hoặc khéo léo lách được trách nhiệm này). Có lẽ, nếu không phải đưa biển số xe của thành phố Cần Thơ mà của bất kỳ tỉnh thành nào khác thì cũng gây ra sự xôn xao ở địa phương đó, ít nhất ở việc xác minh các biển số và thực hiện việc thông tin với báo chí, với các cơ quan cấp trên…

Từ đây có thể thấy, việc sử dụng mạng xã hội, các diễn đàn, các website… để thể hiện suy nghĩ, ý kiến cá nhân hoặc các hình ảnh trước hết cần tuân thủ các quy định của pháp luật, kể cả các quy định về quyền nhân thân và quyền hình ảnh, sau nữa cần cân nhắc khả năng tác động đến cộng đồng, xã hội. Mỗi người cần tự ý thức rằng, những thông tin, hình ảnh dù chỉ đùa vui, dù chỉ để câu view, câu like cũng phải xem xét đến tính minh bạch, tức là giả ra giả, thật ra thật, tránh lập lờ, úp mở, có thể gây hiểu lầm hoặc những suy diễn bất lợi, nhất là khi có liên quan đến các cơ quan công quyền, các vị lãnh đạo, các tổ chức, cá nhân khác. Đó là cách sử dụng mạng xã hội, mạng internet một cách có văn hóa, văn minh.

XỬ LÝ NHỮNG "TRÒ BẨN"

Sau thành công vang dội ở giải vô địch châu Á, đội tuyển U23 đã nhận được "cơn mưa" tiền thưởng. Tuy nhiên, niềm vui ấy chưa được bao lâu thì có một thông tin tạo được sự quan tâm của rất nhiều người và ít nhiều gây ra hiệu ứng xã hội tiêu cực, đó là tin về việc trưởng đoàn bóng đá U23 Việt Nam Dương Vũ Lâm được chia thưởng chiếm đến 20% tổng số tiền thưởng và cao hơn bất cứ thành viên nào của đội tuyển. Dù thông tin này được chính ông Lâm bác bỏ nhưng nhiều người "vẫn kịp" buông lời chỉ trích nặng nề, thậm chí xúc phạm đến ông và nhiều người khác. Một số người cho rằng, thông tin đó là có ý đồ phá hoại, "bôi bẩn" lẫn nhau giữa những người nào đó có liên quan, nhằm hạ uy tín của trưởng đoàn Dương Vũ Lâm và vài người khác. Nó có vẻ không "xa lạ" gì với hiện tượng khi thất bại thì né tránh trách nhiệm, nhưng khi thành công thì lại "ghé vào" để dây phần, vốn xuất hiện không ít lần ở Liên đoàn Bóng đá Việt Nam, cũng như một số liên đoàn thể thao khác.

Trước đó, sau chức vô địch SEA Games 29, đội tuyển bóng đá nữ cũng được nhận khá nhiều tiền thưởng và một số hiện vật. Trong số đó, có một số tivi, nhưng không đủ cho tất cả các thành viên, vì vậy, có ý kiến đề xuất các tuyển thủ góp tiền mua thêm tivi để tặng ban huấn luyện. Đã có thông tin cho rằng chính huấn luyện viên trưởng Mai Đức Chung đề xuất ý kiến này, nhưng ngay sau đó ông Chung đã bác bỏ. Như vậy, dường như cũng đã có trò "thọc gậy" của ai đó, với ý đồ xấu, ít nhất cũng gây chia rẽ nội bộ đội tuyển.

Vì vậy, trong vụ việc mới nhất này, các tổ chức và cá nhân liên quan cần vận dụng các quy định của pháp luật để xử lý vụ việc đến nơi đến chốn. Về phía quản lý nhà nước, cơ quan chức năng cần xem xét xử phạt hành chính trang thông tin đã đưa tin sai sự thật, gây tác động xấu trong dư luận, với các hình thức như phạt tiền, buộc cải chính, thậm chí đình chỉ hoặc rút giấy phép hoạt động nếu trang này có giấy phép, bắt buộc ngưng hoạt động ngay nếu trang này hoạt động "chui". Cá nhân ông Dương Vũ Lâm cũng có thể khởi kiện trang thông tin đưa tin sai sự thật, xúc phạm danh dự và uy tín của bản thân ông, để đòi cải chính, xin lỗi hoặc bồi thường thiệt hại (nếu xác định được thiệt hại). Các việc làm này hoàn toàn phù hợp với một xã hội tôn trọng pháp luật, các quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của cá nhân phải được bảo vệ đúng mức.

Trên thực tế, các "trò bẩn" tương tự diễn ra không hiếm, có thể xảy đến với các doanh nghiệp, doanh nhân,

các diễn viên, ca sĩ…, những người nổi tiếng, thậm chí có cả các vị lãnh đạo các cấp. Với độ mở rất lớn của thông tin mạng, một cá nhân nào đó hoàn toàn có thể trở thành nạn nhân của một tin bịa đặt, một hình ảnh cắt ghép, một clip ngụy tạo…, mà hậu quả có khi không tính được bằng tiền và cũng không dừng lại ở bản thân người đó. Trong nhiều trường hợp, "khổ chủ" chỉ chịu đựng cho qua chuyện, bởi việc khởi kiện đòi quyền lợi có nhiều khó khăn, trong đó có việc quy định của pháp luật về vấn đề này còn chưa chặt chẽ, nhận thức của người quản lý đôi lúc còn chưa đầy đủ về tác hại của hành vi này…

Trong khi đòi hỏi người sử dụng mạng internet nói chung và người sử dụng mạng xã hội nói riêng phải luôn tỉnh táo, thận trọng với các thông tin xuất phát từ các nguồn không rõ ràng thì các cơ quan chức năng phải tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước về việc sử dụng mạng internet. Phải quyết liệt xử lý những tổ chức, cá nhân thông tin sai sự thật, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác, vi phạm thuần phong mỹ tục, kích động bạo lực, gây chia rẽ tôn giáo, vùng miền… Nếu cần thiết có thể lập một "danh sách đen", gồm những tổ chức và cá nhân đã từng có hành vi vi phạm, để đưa vào diện quản lý đặc biệt.

Bên cạnh đó, để góp phần hạn chế các hậu quả do thông tin sai trái gây ra, kịp thời giải tỏa dư luận, các cơ quan truyền thông khi phát hiện những thông tin được sự quan tâm rộng rãi của dư luận thì cần có thông

tin định hướng ngay, khẳng định thông tin đó có đúng hay không, cần hiểu theo cách nào, nếu sai trái thì phải giúp người đọc hiểu rõ và góp phần đấu tranh để các cơ quan chức năng vào cuộc xử lý kịp thời.

"HỘI CHỨNG BẮT CÓC"

Gần đây, các thông tin liên quan đến bắt cóc trẻ em xuất hiện khá dày trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội. Một số người tỏ ra rất có thiện chí đã thông tin cảnh báo nạn bắt cóc trên trang cá nhân của mình, nhưng cũng có người lợi dụng các thông tin này để câu view, câu like, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội, bởi khiến nhiều người hoang mang. Có người còn thêu dệt, bịa đặt thành hiện tượng bắt cóc trẻ em để mổ lấy nội tạng hay để bán ra nước ngoài…, làm nhiều phụ huynh lo lắng. Hiệu ứng của việc đó là ở nhiều nơi, người dân đã có hành vi manh động đối với người mà họ nghi là bắt cóc trẻ em, như tổ chức vây bắt, đánh đập, đốt phá tài sản…

Chẳng hạn, sự việc ba bé gái chị em ruột tuổi từ 12 đến 15 đã bỏ nhà ở Bình Dương đi An Giang chơi nhưng không báo cho gia đình biết, khiến gia đình hoảng loạn đi tìm, cứ đinh ninh là đã bị bắt cóc. Trước đó, một phụ nữ ở Hà Tĩnh nghi bắt cóc một cháu bé 2 tuổi, bị nhiều người dân bao vây, toan hành hung, khiến công an phải giải cứu, sau đó thực hiện lệnh bắt

khẩn cấp, nhưng rốt cuộc không có dấu hiệu của một cuộc bắt cóc… Những việc đó cho thấy, khi thông tin về bắt cóc rộ lên, nhiều người đã bị "thần hồn nát thần tính", tức là tự mình làm mình sợ, hoảng sợ một cách vô cớ, không phân biệt được hư thực ra sao, không biết đúng sai thế nào. Trong khi đó, hiệu ứng đám đông vô cùng nguy hiểm, lôi kéo, thúc đẩy người ta có hành vi tiêu cực, sai trái.

Hiện tượng bắt cóc trẻ em vì nhiều động cơ đôi lúc xảy ra ở một số nơi; ở thời điểm hiện tại, các vụ việc đó cũng khá cá biệt. Thế nhưng, với một số thông tin chưa được kiểm chứng phát tán qua mạng xã hội, các blog cá nhân, tưởng chừng như xã hội đang có "dịch" bắt cóc, khiến dư luận bất an, thành ra nhiều người mang một trạng thái "hội chứng bắt cóc". Phản ứng của cộng đồng trước sự việc này trong thời gian qua là khá tiêu cực, có nhiều nơi thể hiện rõ hành vi vi phạm pháp luật. Ngay cả các hành vi được cho là cảnh giác với hành vi bắt cóc thì trong một số trường hợp cũng có thể có những hệ quả không thực sự lành mạnh. Chẳng hạn, có gia đình vì ở trạng thái "cảnh giác cao độ" đã hạn chế tối đa việc tiếp xúc với người lạ, giữ trẻ ở trong nhà quá nhiều khiến trẻ không phát triển được khả năng giao tiếp, ứng xử, giảm một số kỹ năng sống cần thiết; hay có gia đình vì luôn dặn trẻ không được để người lạ tiếp cận hoặc chạm vào người nên có khi người thân ở xa đến chơi, vô tình đụng vào thì phản ứng quyết liệt, làm người thân thấy có khoảng cách…

Trên thực tế, các bậc cha mẹ, người lớn cảnh giác với hành vi bắt cóc trẻ em là cần thiết nhưng phải có biện pháp giáo dục, phòng ngừa phù hợp, có hành vi ứng xử hợp lý và thực sự tôn trọng pháp luật. Trong gia đình, cha mẹ phải cảnh báo cho trẻ biết có nguy cơ đó nhưng không được làm trẻ hoang mang, sợ hãi và phải có những cách phòng tránh chủ động; nếu không có người lớn ở nhà, trẻ cần hạn chế tối đa việc tiếp xúc với người lạ, kể cả người đang mặc đồng phục nhân viên điện lực, cấp nước đến nhà; có việc gì cần thì nên đứng phía trong cổng nhà để trao đổi. Hay đến nơi công cộng thì phải luôn đi sát cha mẹ, người thân, tuyệt đối không được trò chuyện, nhận quà bánh của người khác nếu cha mẹ không cho phép… Khi đi học, trẻ hạn chế ra khỏi cổng trường khi chưa được cha mẹ, người thân đón; trong trường hợp cha mẹ không thể đón được thì nên ở trong trường, chỉ được đi cùng với những người mà cha mẹ đã báo trước hoặc theo quy ước, tuyệt đối không đi với người lạ dù đã được người đó đưa điện thoại nói chuyện… Dĩ nhiên, phải dạy trẻ biết "đi thưa về trình", tuyệt đối không tự tiện đi khỏi nhà mà không thông báo đi đâu, lúc nào về, đi với ai, dù là đi một quãng ngắn. Ngoài ra trẻ phải luôn nhớ được số điện thoại của cha mẹ, người thân, địa chỉ nhà, biết cách liên hệ với công an… trong trường hợp đi lạc.

Khi nghi ngờ ai đó có hành vi bắt cóc, các bậc cha mẹ cần bình tĩnh và có thái độ chừng mực, một mặt không để người tình nghi đi khỏi, mặt khác cần tìm

hiểu rõ ràng, tránh manh động; tốt hơn hết, nếu thấy hành vi đó thực sự có dấu hiệu bắt cóc thì đưa đến cơ quan chức năng xử lý hoặc báo cho người có trách nhiệm (công an, bảo vệ dân phố…) cùng nhau giải quyết. Phải lưu ý rằng, bất cứ hành vi nào của một cá nhân không có thẩm quyền khi xâm phạm đến thân thể, tính mạng, tài sản của người khác đều là vi phạm pháp luật dù đang ở trong trạng thái bức xúc, hoảng loạn, trừ trường hợp phòng vệ chính đáng. Do đó, khi chưa rõ chân tướng sự việc mà đã hành hung hoặc phá hoại tài sản người khác thì có nguy cơ nhận lấy chế tài của pháp luật.

Cha mẹ cũng cần thông báo với giáo viên chủ nhiệm, bảo vệ nhà trường một số lưu ý để phòng ngừa bắt cóc; chẳng hạn, tuyệt đối không cho trẻ về trước giờ tan trường, trừ trường hợp đích thân cha mẹ đi đón; chỉ có một số người trẻ đồng ý cho đón thì nhà trường mới cho đón (đã quy ước với trẻ trước)… Bản thân giáo viên cũng nên thường xuyên nhắc nhở trẻ về nguy cơ này, bởi nếu sự việc xảy ra trong giờ học hoặc ngay tại khu vực nhà trường thì nhà trường cũng phải chịu trách nhiệm.

GIẢI PHÁP TỰ HỦY MÌNH!

Chuyện người cha tự thiêu chết cùng với ba đứa con nhỏ dạo nọ quả thực không chỉ gây bàng hoàng tại thị trấn Tân Biên, tỉnh Tây Ninh mà còn làm xúc động pha lẫn đau đớn với rất nhiều người. Một người đàn ông tự tìm đến cái chết thể hiện anh ta không đủ sự mạnh mẽ và bản lĩnh để vượt qua những khó khăn có thể rất khó làm chỗ dựa vững chắc cho vợ con, nên có thể để lại cả sự thương hại lẫn chê trách cho nhiều người. Nhưng đau lòng nhất là quyết định sai lầm của người cha đã hại cả ba đứa con nhỏ vô tội. Có người nói, một người không biết thương mình thì cũng chẳng thể biết thương con; cũng có người nói, một người không biết thương con thì cũng chẳng biết thương mình… Dù ở trường hợp nào thì vụ việc cũng rất đáng tiếc và người đàn ông đó cũng rất đáng trách.

Thực ra hành động thiếu suy nghĩ của người đàn ông kia không phải hiếm; có rất nhiều từng xử sự tương tự, tức là tự kết liễu đời mình khi đứng trước một hoàn cảnh khó xử, bế tắc. Có thể tạm gọi đó là "giải pháp

tự hủy mình" để kết thúc một sự dằn vặt, một thúc ép, một sự éo le nào đó, thậm chí là để giải thoát, đền tội cho một sai lầm, một tội lỗi không thể chuộc được. Đó đây, không ít người tự hủy khi tình yêu không được đáp ứng, khi rơi vào cảnh nợ nần, khi mắc bệnh nan y, khi đã làm điều sai trái… Một phụ nữ có thai 8 tháng ở Chương Mỹ (Hà Nội) tẩm xăng tự thiêu vì mâu thuẫn gia đình; một thanh niên ở Quế Sơn (Quảng Nam) nhảy cầu tự vẫn vì bị trầm cảm; một thanh niên 19 tuổi ở Sa Thầy (Kon Tum) uống thuốc diệt cỏ tự tử vì người yêu bỗng dưng tự tử chết; một nữ sinh viên 19 tuổi ở Tam Kỳ (Quảng Nam) treo cổ tự tử; một nghi can 57 tuổi ở An Lão (Hải Phòng) treo cổ tự tử tại nhà tạm giữ sau khi bị bắt vì hành vi mua bán ma túy…

Nhưng cũng có không ít trường hợp người ta tự hủy khi đã giết chết ai đó hoặc khi "tìm đường về thế giới bên kia" đã kéo theo tai họa cho người khác. Một người đàn ông ở Quận 9 (Thành phố Hồ Chí Minh) trước khi treo cổ chết đã đâm vợ trọng thương; một phụ nữ ở Thị xã Thuận An (Bình Dương) bị chồng cũ đâm chết và người chồng cũng tự hủy mình… Cũng có những người do tình yêu bị cự tuyệt đã đang tâm xuống tay giết hại người mình yêu rồi tự vẫn. Cũng có những người yêu nhau mà vì không đến được với nhau đã có hành động nông nổi là cùng nhau tìm đến cái chết… Có khi người chủ động tìm đến cái chết không cố ý tước đi tính mạng của người khác nhưng cái chết của mình lại gây nguy hiểm cho người khác, như trường

hợp người tự tử lao ra đầu xe đang lưu thông khiến xe mất lái làm tai nạn xảy ra cho nhiều người khác; có trường hợp người tự thiêu làm người khác phải chết cháy… Đáng nói là có những ông bố bà mẹ tìm đến cái chết nhưng còn bắt con "đi cùng" với lý do có vẻ rất có "trách nhiệm" là "sợ không ai nuôi", kỳ thực là hành vi giết người dã man, bởi trẻ con nào có tội tình gì…

Giải pháp tự hủy là một giải pháp tiêu cực. Trong các quyền của con người, quyền sống là quyền quan trọng nhất, bởi không được sống thì các quyền khác cũng chẳng còn bao nhiêu ý nghĩa. Do đó, việc tự từ bỏ quyền sống là một hành động rất đáng tiếc; nếu ý định đó "thành công" thì bản thân không còn cơ hội để khắc phục, sửa chữa sai lầm hoặc chuộc lỗi hoặc làm điều tốt đẹp để vượt qua hoàn cảnh khó khăn. Dân gian có câu "còn da lông mọc, còn chồi lên cây" hay "còn người còn của" để nói rằng người còn sống, dù chỉ còn một hy vọng nhỏ nhoi, mỏng manh, thì mọi thứ vẫn còn phía trước; những điều chưa làm được có thể sẽ hoàn thành, những điều lầm lỡ có thể được khắc phục…

Giải pháp tự hủy còn làm hại đến người khác là tội ác. Một người tự tìm đến cái chết mà kéo theo người khác chết cùng hoặc gây thương tật cho họ rõ ràng là vô cùng ích kỷ, nhất là với những người thân thuộc hoặc người mình thương yêu. Có khi, người ta nhân danh tình yêu để hành động tội ác rồi cũng nhân danh đạo đức để tự hủy mình (coi như là chuộc tội) thì thực chất đó là sự trốn tránh trách nhiệm cho hành vi mình

đã gây ra. Mỗi cái chết dù là để giải thoát thì đằng sau đó vẫn là nỗi đau khôn nguôi của những người sống, của xã hội chứ không phải cứ cho rằng "chết là hết". Nếu như pháp luật không thể kết tội người quyên sinh đã yên phận thì dư luận, đạo đức vẫn kết án người đó bằng "bia miệng". Dân gian vẫn cho rằng "thương nhau thương cả đường đi" thì cớ sao khi đã tự hủy mình mà còn hủy cả những người mình thương yêu chứ?

Từ thực tế đó, ta cần phải tăng cường giáo dục ý thức về trách nhiệm với bản thân, với gia đình, với xã hội cũng như tình yêu thương đối với bản thân, với gia đình, với cộng đồng. Cuộc sống ở xã hội ta chưa có nhiều áp lực đến độ không chịu nổi, nguyên nhân chủ yếu của các hành động tự hủy thường là do nhận thức chưa đầy đủ về trách nhiệm và tình yêu thương trong cuộc sống. Chính gia đình phải là nơi vun bồi hai đức tính này cho trẻ để trẻ luôn biết trân quý cuộc sống, có tình yêu thương đồng loại và có trách nhiệm không chỉ với hành động của mình mà còn với những gì đang diễn ra… Có như vậy thì xã hội mới không ngừng phát triển.

KHI CÁI ÁC NHÂN DANH TÌNH YÊU

Liên tiếp các vụ án mạng có yếu tố tình cảm diễn ra khiến nhiều người không khỏi băn khoăn vì sao người ta nhân danh tình yêu mà lại có thể xuống tay tàn độc như thế. Có nhiều vụ mà thủ phạm là những người còn rất trẻ, tương lai còn rất dài phía trước, có thể hiểu rằng tình yêu không phải là tất cả. Qua đó, người ta ngờ rằng một bộ phận của giới trẻ ngày nay không có tình yêu hoặc không hiểu tình yêu là thế nào, họ yêu cuồng sống vội, yêu theo kiểu chiếm đoạt. Nhưng trên thực tế, có một số trường hợp thủ phạm và nạn nhân không phải là người trong độ tuổi thanh niên, chứng tỏ là người từng trải, không hẳn suy nghĩ bồng bột, vẫn có thể có hành động sai lầm, có khi bột phát nhưng cũng có khi có tính toán hẳn hoi. Và, vì vậy, nhiều người cho rằng đạo đức xã hội đang xuống cấp nghiêm trọng.

Phải nói rằng, đạo đức xã hội hiện nay đang bị thách thức rất nặng nề. Các mối quan hệ rất gần gũi như gia đình, tình yêu, họ hàng cho đến những quan hệ có tính giềng mối xã hội như thầy trò, làng xóm, bạn bè… đều

có những dấu hiệu bị lợi ích chi phối và làm biến dạng trầm trọng. Người ta ứng xử với nhau không chỉ thiếu văn hóa, văn minh mà còn sẵn sàng tước đoạt lợi ích của người khác, thậm chí không ngần ngại giết hại người khác có khi chỉ vì những lý do rất đơn giản.

Trong bối cảnh đó, ứng xử và đạo đức trong gia đình đang có biểu hiện xuống cấp rất đáng báo động. Không ít vụ án chấn động dư luận mà thủ phạm và nạn nhân đều là "người trong nhà", vợ giết chồng, chồng giết vợ, con giết cha mẹ, cha mẹ giết con, anh chị em giết hại lẫn nhau… Lý do dẫn đến bạo lực gia đình thì rất nhiều, từ bất đồng, mâu thuẫn trong quan hệ, ứng xử đến tranh chấp tài sản. Rất nhiều đứa trẻ lớn lên phải thường xuyên chứng kiến bạo lực dưới nhiều hình thức giữa cha mẹ hoặc của cha mẹ đối với các con. Từ đó, đứa trẻ lớn lên với sự tổn thương, chấn động nghiêm trọng về tâm lý, về tình cảm, khiến có người bị khiếm khuyết nhân cách, rồi lại có ứng xử bạo lực với người khác hoặc chính trong gia đình mình. Đặc biệt, có không ít trường hợp do ghen tuông mà dẫn đến kết cục bi thảm; người ta viện lý do vì yêu nhau, vì quá bức xúc trước sự thay đổi của người kia mà không kiềm chế được, sẵn sàng giết người rồi tự mình tìm đến cái chết.

Phải chăng từ sự xuống cấp trong đạo đức gia đình mà dẫn đến xuống cấp đạo đức ở một số mối quan hệ khác? Điều này cần được nghiên cứu đầy đủ, khách quan, nhưng có thể thấy rằng, dường như các biểu hiện xuống cấp của đạo đức gia đình khiến bạo lực liên quan

tình cảm nam nữ tăng lên. Bởi trong các loại tình cảm, mức độ gắn bó của tình cảm yêu đương và tình cảm gia đình là có sự bền chặt cao nhất, những người yêu nhau hoặc người trong gia đình là đối tượng người ta có thể sẵn sàng hy sinh cho nhau cao nhất. Trong đó, quan hệ gia đình (đặc biệt là tình cảm với cha mẹ) có tính nền tảng, nếu một người có tình cảm gia đình tốt thì thường có các tình cảm tốt đẹp, có tình cảm yêu đương tích cực hơn; nếu đạo đức trong gia đình của xã hội tích cực thì cũng tác động đến các tình cảm khác tích cực theo, trong đó có tình cảm trai gái.

Trong số các vụ án liên quan đến tình cảm yêu đương, phải chăng người ta thực sự nhân danh tình yêu? Tức là có phải khi người ta quá thất vọng, bức xúc, tuyệt vọng thì xuống tay với người mình yêu thương coi như là một phản ứng tất yếu? Phải chăng đó là "yêu nhau lắm cắn nhau đau" như ông bà ta đã đúc kết? Về diễn biến tâm lý, điều đó cũng có thể lý giải được, rằng nếu trao gửi tình cảm sâu đậm thì khi bị phản bội mức độ đau khổ sẽ càng cao. Tuy nhiên, ở chiều ngược lại, khi yêu ai là dành điều tốt đẹp nhất cho người đó, việc người mình yêu không lựa chọn mình hoặc có lựa chọn mới thì người trong cuộc cũng nên nhìn theo hướng đó. Bởi người ta không còn tìm thấy hạnh phúc với mình thì mình nên tạo điều kiện để người ta tìm hạnh phúc ở nơi khác. Đó mới là sự bao dung, độ lượng, hy sinh cần có trong tình yêu.

Trong các vụ án mà cái ác được nhân danh tình yêu, có thể hiểu rằng gần như không có tình yêu đúng nghĩa mà chỉ có sự tham lam, ích kỷ, tức là kẻ thủ ác chỉ yêu bản thân mình thôi, chứ không nghĩ đến tình cảm, lợi ích, nguyện vọng của người kia. Chính sự nhỏ nhen, ích kỷ đó khiến tình yêu không thể trọn vẹn.

Nhiều người đứng tuổi khi yêu nhau hẳn thường nhớ đến câu thơ trong bài *Tôi yêu em* trứ danh của Pushkin: "Cầu cho em được người tình như tôi đã yêu em". Khi đã yêu bằng tình cảm thiết tha nhất thì dù không được đền đáp hoặc khi không còn tình yêu đó thì vẫn luôn mong muốn người mình yêu có được một người xứng đáng, hết lòng yêu người đó như lòng ta đã từng yêu. Nếu yêu nhau bằng sự trân trọng, sẻ chia, hy sinh đó thì chắc việc cái ác nhân danh tình yêu sẽ giảm nhiều!

NHỮNG THÁCH THỨC CỦA ĐẠO ĐỨC XÃ HỘI

Có nhiều biểu hiện để không ít người cho rằng đạo đức xã hội đang xuống cấp. Nhìn ở nhiều góc độ, điều đó hoàn toàn có lý. Chẳng hạn, khi xét các giềng mối xã hội, ta sẽ thấy có nhiều vấn đề bất ổn; cứ chiểu theo quan niệm truyền thống rồi diễn giải bằng con mắt hiện đại, thì rõ ràng đã có những rạn nứt, hư hỏng. Nếu ngày trước, quan hệ "phu - phụ", "phụ - tử" và "huynh - đệ" mang tính gia đình thì có vẻ yếu tố "tế bào của xã hội" đã không còn bền chặt như trước. Đó là gia đình đơn xuất hiện nhiều (là gia đình chỉ có một hoặc hai thế hệ, gia đình chỉ có bố hoặc mẹ và con cái…), sự gắn kết của các thành viên trong gia đình trở nên lỏng lẻo hơn. Đó là sự tôn trọng, cộng đồng trách nhiệm của các thành viên cũng không còn bền chặt, dẫn đến các tranh chấp về lợi ích, về vị trí… (vợ chồng ly dị, con cái và cha mẹ kiện cáo nhau về tài sản, việc thực hiện các nghĩa vụ có lúc có nơi hạn chế…). Hay ngày trước "quyền huynh thế phụ", "chị ngã em nâng"… thì bây giờ tính độc lập đã lớn hơn, sự chia sẻ có khi lại giảm đi…

Các biểu hiện của gia đình cũng là những biểu hiện của xã hội. Trước đây, quan hệ "thầy - trò" là một thứ bậc có tính nguyên tắc, thì bây giờ đã nhạt đi rất nhiều. Bản thân người thầy không giữ được tính tôn quý và hình mẫu, đồng thời sự kính trọng của người học và gia đình đối với người thầy cũng không phải là biểu hiện "yêu lấy thầy" như trước. Hay quan hệ "bằng - hữu" không đơn thuần là bạn bè mà là quan hệ của người với người trong cộng đồng, trong xã hội theo tinh thần "tứ hải giai huynh đệ" hiện đã rất nhạt nhòa. Người ở nhà cạnh nhau có khi còn không biết mặt, không biết tên nhau, không thể giúp đỡ, chia sẻ nhau, nói gì đến người đầu làng và người cuối xóm như trước…

Nhất là các hành vi mang tính tội ác có vẻ như rất nặng nề. Xâm phạm tài sản, xâm phạm sức khỏe và tính mạng với mức độ nghiêm trọng (ra tay tàn độc, hại nhiều người, bất chấp thủ đoạn…) diễn ra khá phổ biến. Ngoài ra còn những hành vi sai trái gắn liền với mạng internet, mạng xã hội, như bôi nhọ, xúc phạm, vu khống nhau, "ném đá nhau" trên không gian mạng, "tội phạm công nghệ cao"… diễn ra thường xuyên, đến độ từ xung đột ảo biến thành xung đột thật và có thiệt hại thật… Nói cách khác, đạo đức xã hội đang bị thách thức dữ dội!

Chỉ bao nhiêu đó thôi, một người nào đó nếu thuyết phục người khác rằng "thực ra đạo đức xã hội không vì thế mà cho là đã xuống cấp nghiêm trọng"

thì hẳn rất khó khăn, thậm chí có thể trở thành người "đi ngược gió"!

Nhưng trên thực tế, đạo đức xã hội có những biểu hiện khác đi cho phù hợp với điều kiện sống mới. Nói xuống cấp thì rõ ràng có những biểu hiện như đã nêu, nhưng lại xuất hiện những hình thức mới "lên cấp" mà trước đây không có. Thì đây: trà đá miễn phí xuất hiện khắp nơi; cơm từ thiện, "cơm 2.000 đồng", "cơm xã hội", "nồi cháo yêu thương"… có mặt cả ở các đô thị lớn lẫn nhiều nơi khác; "phiên chợ 0 đồng" có mặt ở nhiều khu nhà trọ, bệnh viện, kể cả tại các phiên chợ thực sự; các chương trình công tác xã hội tự phát hay có tổ chức của các nhóm cá nhân, các hội đoàn vẫn hằng ngày hằng giờ có mặt ở vùng sâu, vùng xa; những phần quà, những bao lì xì tết dành cho người vô gia cư, bệnh nhân không thể về quê ăn tết… thường xuyên xuất hiện; hiến máu cứu người, kể cả vào đêm hôm khi bệnh viện cần máu gấp hoặc máu hiếm, là một nghĩa cử đặc biệt chỉ phổ biến chừng mười lăm hai mươi năm trở lại đây; gần đây là việc hiến tạng để cứu người, hiến xác để phục vụ công tác học tập và nghiên cứu khoa học…; các cảnh báo hoặc chia sẻ nhằm giúp đỡ người khác thông qua mạng xã hội ngày càng nhiều hơn; chương trình "Tấm vé nghĩa tình" để giúp các công nhân, sinh viên ở quê xa có thể về quê ăn tết ngày càng đến với nhiều người hơn… Hoặc các hành vi có thể rất nhỏ cũng nên xem là những nghĩa cử trong một xã hội rất hối hả, bận rộn, như nhắc người khác gạt chân chống

xe máy, báo hiệu "đường có công an" (dĩ nhiên điều này sẽ có tranh cãi, nhưng ở đây xin nói ở góc độ "làm tốt" cho người khác)… là những điều gần như tất cả chúng ta đều từng thấy, từng trải nghiệm.

Còn những điều như cảnh giác với người lạ, với những hành vi khác thường, với những "món quà" bất ngờ… thì thời nào cũng có và gần như người nào cũng cần dạy cho con trẻ cả. Chuyện cảnh báo Cám tự dưng "tốt" khi nhắc nhở Tấm lấm bùn mà bị trút mất giỏ cá hay chớ tin người như Thạch Sanh để phải long đong mấy bận, hay việc buôn gian bán lận trong chuyện *Cái cân thủy ngân* hoặc phải biết cảnh giác với mọi người trong truyện *Cứu vật vật trả ơn, cứu nhơn nhơn trả oán*… thì từ ngàn xưa cha ông ta đã nói rồi, đâu hẳn chỉ người ngày nay mới gian dối, lừa lọc còn người xưa thì chỉ có thuần phác, nhân hậu! Mà không phải chỉ có dân tộc ta mới có các biểu hiện đó, dân tộc nào cũng có những đặc điểm tương tự, chỉ là bộc lộ khác nhau ở những thời gian, không gian khác nhau mà thôi!

Không chỉ vậy, khi nói về các biểu hiện băng hoại đạo đức hay hành vi tội ác, thật hiếm khi có các tính toán về tỷ lệ (số vụ việc trên số dân), cũng ít đánh giá về tính chất vụ việc. Và dĩ nhiên, cũng ít người chịu thừa nhận rằng sở dĩ ta nghe nhiều hơn, biết nhiều hơn là do sự phổ cập thông tin hiện nay đã vượt quá xa các thế hệ trước, nên nhiều người có thể tiếp cận được gần như bất kỳ chuyện gì và ở bất kỳ đâu, trong khi trước đây bị hạn chế trong phạm vi sống của mình.

Nhìn nhận như vậy không phải là một cách nhìn AQ mà chính là để có sự toàn diện hơn nhằm có những ứng xử phù hợp hơn. Thay vì quá nặng nề với một tâm lý rằng xã hội bây giờ xấu quá, rằng ta phải luôn cảnh giác thì có lẽ chúng ta nên nghĩ đến góc độ tích cực hơn, rằng cái tốt và cái xấu vẫn đan xen nhau; ta vẫn nên cảnh giác và bài trừ cái xấu nhưng đừng quên làm cho cái tốt nảy nở và lan tỏa. Chúng ta vẫn nghe những câu đại loại như "lấy xây để chống", "trồng hoa thơm để đẩy lùi cỏ dại", "thà thắp một que diêm còn hơn nguyền rủa bóng đêm"… thì cũng nên xem đó là những cách sống tích cực, chứ không phải là những khẩu hiệu suông. Bởi khi ta lên án cái xấu mà "không chịu" làm điều tốt thì cái xấu không giảm đi mà chỉ có lây lan thêm mà thôi!

NHỮNG BÀI HỌC TỪ NGƯỜI NHẶT VE CHAI...

Chúng ta hay nghe người ta nói với nhau: "Học hành như mày có nước đi *lượm rác*" (lời cha mẹ ta thán về con cái); "Thua vố này thì có nước đi *móc bọc*" (lời than thở về một vụ đầu tư hoặc một canh bạc có tính "được ăn cả ngã về không"); "Cho mày đi *lượm ve chai* luôn!" (lời có tính hạ nhục người khác khi có một hành động mang ý nghĩa tuyệt đường sống (nói chung) của ai đó)... Các cụm từ "lượm rác", "móc bọc", "lượm ve chai" vừa chỉ về một hoạt động vừa chỉ một loại người mà thường người nói gắn sẵn sự khinh miệt, coi thường. Đó là hoạt động nhặt phế liệu, các đồ có thể tái chế để bán lại của một số người có thể nói là "cùng đường" trong việc mưu sinh, vì không có vốn, không có nghề, không có kỹ năng, không có phương tiện... Họ đành chấp nhận làm một công việc tuy lương thiện (trừ một số ít người tranh thủ "nhặt" luôn đồ của người khác!) nhưng dưới mắt nhiều người là thấp kém, dơ bẩn. Do đó, đi đường nếu phải "chạm mặt" với một người đẩy xe đạp, vác bao xác rắn đi moi

từng bọc rác để nhặt đồ tái chế... thì người ta thường né ra, không phải chỉ tránh "dây vào" mà họ cho là xui rủi và còn ngại cái mùi chẳng lấy gì làm nồng nàn mà đậm dấu cần lao đó...

Thế nhưng, nếu tĩnh lặng mà quan sát, chiêm nghiệm thì chính chúng ta mới phải học nhiều điều từ họ. Điều mà ta học được có khi trở thành một phương châm sống và làm việc rất hợp lý và hiệu quả nữa là đàng khác!

Đầu tiên ta thấy họ không ngại dơ bẩn hay nguy hiểm để cố tìm cho được những thứ có thể nhặt lấy. Trong thùng rác, bọc rác ở xứ ta thường không có sự phân loại nào, nên gồm cả những thứ tái chế được (là những thứ có thể bán được), các loại rác hữu cơ và chất thải rắn. Rác hữu cơ thường bốc mùi kinh khủng, ủ đầy vi trùng đến độ người mang rác còn phải bịt mũi, thì người tìm rác không mấy khi tỏ ra kinh hãi, họ lật tới lật lui một cách bình thản. Trong đó, còn có những thứ đáng sợ hơn mùi hôi thối, như mảnh thủy tinh, kim tiêm và các vật sắc khác, với tay trần, thậm chí là có găng tay, thì khả năng bị thương thường không nhỏ. Một vết thương và cơ hội cho bao nhiêu nhất trùng nguy hiểm xâm nhập... Bài học dành cho chúng ta là trong việc mưu sinh, không có chỗ cho sự sợ hãi, sự dè dặt; nhìn rộng hơn, để đạt được một mục tiêu, ta phải chấp nhận vượt qua khó khăn, thậm chí là rủi ro, vì đường thành công không có chuyện chỉ rải bằng hoa hồng.

Ta cũng thấy ở họ sự tỉ mỉ, thu vét cho kỳ hết những thứ có thể lấy được. Một vỏ lon bia có giá khoảng 300 đồng, là một món có thể coi là khá lớn nằm trong bọc rác, nhưng có những thứ có thể chỉ đáng vài đồng (ta thấy vài ngàn cũng chẳng đáng gì, nói gì là vài đồng!), nhưng người nhặt ve chai thường thu lượm cho kỳ hết, dĩ nhiên không chỉ để bõ công tìm bới mà còn góp từng chút một để có thêm chút tiền. Giả sử một ký nhựa là 3.000 đồng, gồm 100 mẩu nhựa hay vỏ chai nước suối các loại, tức mỗi mẩu/chai đó chỉ có đáng giá 30 đồng. Một cái giá trả cho công lao động cực rẻ nhưng người ta vẫn làm, điều đó cho chúng ta bài học lớn: đừng thấy cái lợi nhỏ mà không làm, đừng bao giờ tham vọng chỉ làm được cái gì có lợi lớn, kiếm được nhiều tiền mà bỏ qua các cơ hội nhỏ. Việc càng dễ kiếm tiền hoặc kiếm được nhiều tiền thì rủi ro, nguy hiểm càng lớn. Đồng thời, tinh thần "tích tiểu thành đại" hay "kiến tha lâu đầy tổ" phải được thực hiện triệt để, bởi không thể có cái lớn lao tự đến mà không bắt đầu từ những cái nhỏ nhặt nhất.

Dĩ nhiên, ta còn nhìn thấy ở họ sự kiên nhẫn hiếm có. Một túi rác nhỏ cũng được mở ra tìm; một túi rác to thì được lật ngược lên để vét cho bằng hết. Xong chỗ này thì tìm chỗ khác, không quản nắng mưa, đông đúc hoặc có người mắng mỏ. Nhiều người cố nhặt cho đến khi phải về (vì mệt, vì đói hoặc xe/giỏ đã hết chỗ chứa…), chứ ít ai tỏ ra lười nhác. Do đó, siêng năng, cần mẫn đi liền với sự nhẫn nại, tận tụy; nếu siêng năng

mà vội vàng quá thì kết quả khó mỹ mãn. Sự kiên nhẫn là một hạn chế đối với nhiều người, bởi trong chúng ta, đôi lúc ta nóng vội, muốn có kết quả nhanh, khi chưa đạt được kết quả thì đã xoay sang phương thức khác, trong khi với rất nhiều việc đều phải cần thời gian, cần sự tích lũy đủ lượng để đạt được về chất. Bài học đó có lẽ rất nhiều người nên học, để không từ bỏ mục tiêu trước những thử thách, trong khi chúng ta vẫn còn có thể vượt qua được. Và, như Lỗ Tấn nói: Trên đường thành công, không có dấu chân người lười biếng!

Một bài học khác không phải ai cũng thấy ở người lượm rác, đó chính là họ đã góp phần bảo vệ môi trường và góp thêm của cải cho xã hội. Nếu rác được ra thẳng bãi mà không đến tay người nào nữa thì hẳn nó trở thành những thứ khó phân hủy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường. Còn ở đây, rác được nhặt lại và đi vào cơ sở tái chế, trở thành những sản phẩm mới có ích cho cuộc sống con người. Ta thấy có vấn đề về lợi ích: điều lý tưởng sẽ là lợi ích của một người sẽ mang lại lợi ích cho nhiều người khác, cho cộng đồng, cho xã hội; ở mức độ thấp hơn là lợi ích của một người nhưng không làm hại cho ai khác; thấp nữa là lợi ích của người (nhóm người) này đồng thời tạo ra lợi ích và thiệt hại cho nhiều người (nhóm người) khác nhưng khi cân đong thì phần lợi vẫn nhiều hơn; và dĩ nhiên, sau cùng là lợi ích của người này là sự tước đoạt hoặc gây tổn hại đến lợi ích của người khác. Nên chính người nhặt rác đã chỉ cho chúng ta (dù rất vô tình) một phương châm

về tìm kiếm lợi ích, đó là làm sao phải hài hòa giữa các nhóm người trong xã hội.

Cuối cùng, ta cũng học thêm bài học về sự tôn trọng người khác. Một người lượm rác nếu làm việc cẩn thận, bới rác thận trọng, xong cột lại bịch rác hoặc để lại thùng rác đúng chỗ, không chỉ để tránh bị thương cho mình mà còn không làm ảnh hưởng đến người khác, thì họ vẫn rất xứng đáng nhận được sự tôn trọng. Thì ra, chúng ta nên nhìn nhận và tỏ thái độ với người khác về hành vi của họ (bất kể đối với ai) hơn là về địa vị, sự giàu có hay những điều khác!

Nên khi chú tâm quan sát những người nhặt rác bất kỳ thấy được ở thành phố này, tôi đã thay đổi cách nhìn về họ. Và hy vọng nhiều người cũng nên nhìn họ bằng ánh mắt chia sẻ, tôn trọng hơn!

BỆNH HÌNH THỨC...

Tết. Chuyện ăn và chơi Tết được nhắc đến rất nhiều. Có những chuyện đậm màu sắc văn hóa, như chuyện về ký ức một thời đốt pháo, hay chuyện chưng hoa quả, chuyện trang trí… Cũng có những chuyện rất đời thường như chuyện ăn, chuyện chơi, đánh bài, đá gà…

Đã hơn hai mươi năm rồi Tết thôi tiếng pháo. Với những người từng trải qua cái thời một tay cầm pháo, một tay cầm diêm để châm ngòi và ném đi trước khi bịt tai lại, hay chạy giành những viên pháo còn sót lại từ một phong pháo đốt xong mà nghe thơm nồng mùi thuốc pháo thì tiếng pháo, mùi pháo đã trở thành một phần của ngày Tết. Tiếng pháo theo quan niệm dân gian là để xua đuổi ma quỷ và trong thời khắc giao thừa, nó đã trở thành một dấu hiệu khi bước sang năm mới. Thế nhưng, cái quan niệm đó, cái dấu hiệu đó đã từng bị lạm dụng nghiêm trọng: người ta có xu hướng đốt phong pháo nổ to hơn, dài hơn so với pháo của chính mình năm trước và cả của hàng xóm… Dù điều đó không phải là phổ biến đại trà nhưng nó phản ánh

một trạng thái rất hình thức, có thể gọi là chuộng hình thức, bây giờ vẫn còn gọi là "bệnh hình thức".

Pháo không còn, trạng thái chuộng hình thức đổi sang một biểu hiện khác. Người ta tạo hình những quả dưa hấu hình vuông, hình nén bạc, hình xe hơi…; bưởi thì được tạo thành hình hồ lô, tạo chữ "phúc", "lộc", "thọ"…; cây kiểng thì được ghép những năm trái, bảy trái… Phải nói rằng sự sáng tạo của con người là không có giới hạn, những ai đã nghĩ ra những dạng cây trái đó và tạo hình thành công đáng gọi là bậc tài năng. Vì thế sản phẩm của họ trở nên rất đẹp mắt và rất độc đáo, dù được bán với giá cao nhưng vẫn không đáp ứng được nhu cầu của thị trường. Tức là có những người sẵn sàng bỏ nhiều tiền để có được sản phẩm độc đáo đó mà chưng trong ngày Tết, với mong muốn cầu may mắn, phát đạt trong năm mới. Về mặt kinh tế, điều này có thể kích thích người sản xuất tìm tòi tạo ra những sản phẩm mới đặc sắc để đạt lợi nhuận cao, đồng thời tạo ra sự phong phú, đa dạng hơn trong các loại hình sản phẩm. Nhưng hình như không chỉ có vậy, ở góc độ tiêu dùng, cái bệnh hình thức lại phảng phất đâu đây - người ta cố tìm được một cái gì đó hiếm hoi, đặc sắc cho riêng mình.

Nói bệnh hình thức chỉ phảng phất đâu đây bởi nhu cầu về cái đẹp là vô tận và rất chính đáng nên ai cũng có quyền tìm kiếm và sở hữu cái đẹp miễn là chính đáng, hợp lẽ thì thôi. Nhưng thông thường, cái đẹp (nên) gắn liền với cái dụng, tức là *giá trị thẩm mỹ* đi đôi với *giá trị sử dụng*, đẹp mà không dùng được, không có ý nghĩa thực tiễn gì đáng kể thì cái đẹp đó đã giảm đi ít nhiều… Không chỉ vậy, cái đẹp đó đôi khi khó xác định được, bởi không biết dựa trên tiêu chí nào, có khi chỉ dừng lại ở sự độc đáo mà không rõ cái đẹp. Vì vậy, việc cố tìm cái độc đáo cũng là một trạng thái hình thức, khi người ta có vẻ chuộng nhiều đến cái vẻ bề ngoài hơn là lợi ích vật chất của món đồ đó.

Dường như trong ngày Tết thì cái hình thức được chuộng nhiều hơn ngày thường. Bởi đây là dịp đặc biệt trong năm, vừa được nghỉ ngơi sau một năm lao động vất vả vừa mang ý nghĩa khởi đầu cho năm mới, nên ai cũng muốn những ngày Tết thật vui tươi, đẹp đẽ với quan niệm "đầu xuôi đuôi lọt". Tức là hễ đầu năm thuận lợi, vui vẻ, hoành tráng thì năm đó sẽ hanh thông, an lạc, thắng lợi. Đó là một nhu cầu chính đáng. Thế nhưng khi người ta cố tìm những yếu tố đó mà xem nhẹ giá trị thực hay chỉ trông đợi vào cái "đầu xuôi" ấy mà không tích cực hành động thì liệu có thể "đuôi lọt" hay không. Chẳng hạn, người ta cất công, bỏ của đi cầu khẩn một cách rất "thành tâm" và "tốn kém" thì liệu có phải đó chỉ là một hình thức, bởi thành đạt trong năm của họ (nếu có) liệu có phải dựa vào kết quả của sự khấn vái đó?

Nhu cầu về cái đẹp là chính đáng và chắc chắn sẽ không dừng lại. Nhưng có những cái đẹp quá hình thức hoặc chỉ có hình thức thì e rằng thời nào cũng dễ trở nên lạc điệu, nhất là cái đẹp đó được tạo ra hay được

tìm kiếm bằng những cách không chính đáng, không văn minh, không văn hóa…

Chuyện ăn Tết cũng vậy, nếu quá hình thức thì dễ lâm vào cảnh "có tiếng mà không có miếng" khi những món đẹp chỉ để chưng chứ không thể ăn hay dùng được; còn nếu quá lãng phí thì dễ trở nên lạc điệu so với một số không ít bà con còn khó khăn, những đồng bào vùng sâu vùng xa vẫn lấy "ăn chắc mặc bền" làm chính. Đất nước ta vẫn còn nghèo, e rằng câu "phú quý sinh lễ nghĩa" dễ có những biến tướng khiến khó thúc đẩy xã hội phát triển, bởi nếu có nhiều người tiêu pha hoang phí, ăn uống thừa mứa thì khó mà tích lũy. Câu "tích cốc phòng cơ, tích y phòng hàn" vận dụng trong hoàn cảnh hiện nay vẫn không phải là quá cũ!

VỀ SỰ "ĐỐI CHỌI" TRONG XÃ HỘI...

1. Hẳn chúng ta ít nhiều lần đã nghe, đã thấy những chuyện đại loại:

Người đi xe máy bực mình với người đi ô tô chiếm diện tích lớn trong khi đường khá hẹp, hay phiền hà về hơi nóng từ xe hơi phả ra đường vào lúc trời nắng nóng gay gắt. Có người cảm thấy khó chịu khi ai đó sang cả trong ô tô mát rượi trong lúc gây ảnh hưởng không hay đến người bên ngoài. Từ đó hình thành tâm lý, "người giàu có sự cách biệt với người nghèo đã đành mà còn làm ảnh hưởng không tốt đến cuộc sống của người có điều kiện kinh tế thấp hơn".

Người đi ô tô lắm lúc cảm thấy bực mình với một số người đi xe máy hay chạy tạt ngang đầu xe, bất kể người lái xe có tránh kịp hay không. Có khi, thấy một số người chạy sát sườn ô tô, cọ quẹt xong chạy mất làm "khổ chủ" xót xa với vết xước trên thân xe. Hay xe máy lắm khi chạy tràn trong làn ô tô, lấn sang chiều ngược lại, mà trong phần lớn trường hợp, người lái ô tô phải

nhường đường, không chỉ vì bảo đảm an toàn cho người khác, tránh bị va quẹt, phiền phức mà còn e dè tâm lý "xe lớn có lỗi".

Người đi đường đôi lúc giật mình với một số người bán hàng rong, đẩy xe ba bánh, chạy xe "xác ướp" đi gần như bất kể luật lệ, như đi bên trái đường, chở hàng cồng kềnh, sang đường ở nơi không được phép, không chịu nhường đường… Có người bức xúc bày tỏ: dường như có những người "ỷ" mình nghèo nên bất chấp, gần như ở tâm lý "không có gì để mất"!

Cũng có người "để ý" đến cách ứng xử của một số người: vào quán ăn thì sẵn sàng "boa" nhân viên tiền trăm ngàn, mua hàng hiệu tiền triệu không tiếc, nhưng mua những món hàng lề đường lại ke re cắt rắt từng ngàn lẻ, không bao giờ cho tiền người ăn xin, không quan tâm ủng hộ người bán hàng rong hay bán vé số…

Hoặc đôi khi chính chúng ta thấy không thể, không dám "dây" với một số người nào đó khi có va chạm, hiểu lầm trên phố hoặc đâu đó bất chợt, hay khi ta thấy lẽ ra mình có thể đứng ra bênh vực ai đó yếu thế. Chúng ta dù cảm thấy mình đúng, mình bị thiệt thòi hoặc có ai đó chịu thua thiệt, nhưng ta tự xử trí bằng phương thức "một sự nhịn chín sự lành" hay "tránh voi chẳng xấu mặt nào". Ta cam chịu và có chút thấy ấm ức khi không bảo vệ được cái tốt, không đấu tranh được cái sai trái…

2. Thực tế chắc còn nhiều điều khác nữa. Nói đối kháng thì hẳn không phải, vì các chủ thể trên không

cần thiết phải giải quyết vấn đề theo kiểu "một mất một còn". Hẳn là có mâu thuẫn một chút, nhưng vấn đề cũng không quá lớn để phải giải quyết triệt để. Hay cũng không đến mức đối lập, vì thực ra cuối cùng mọi người cũng thấy được sự dung hòa nhất định. Xin tạm gọi là "đối chọi", tức là có một chút mâu thuẫn, một chút đối lập, một chút đối nghịch, nhưng cơ bản chỉ là sự khác nhau về cách nhìn nhận vấn đề, chứ không phải tạo sự khác biệt quá lớn, càng không phải khác nhau về bản chất. Bởi rồi chúng ta cùng đều chung sống với điều mình thấy không vui với những nhóm người khác đó, và đều nhất trí rằng xét cho cùng "luôn có sự thống nhất của các mặt đối lập", trong khi ở đây chưa đến mức đối lập thực sự!

Có người xem đó như là sự khác biệt của các giai tầng. Có vẻ có những biểu hiện đó. Nhưng thực tế cũng không hẳn là sự khác biệt do giai tầng, bởi có khi trong cùng giai tầng (nếu rạch ròi được người ở giai tầng nào) thì cũng có thể có sự thể hiện (thái độ, nhận thức, cách sống…) khác nhau. Cũng có người liên hệ đến sự phân tầng xã hội trong xã hội học. Nhưng dường như sự phân tầng rộng hơn, dễ xác định hơn, còn các thí dụ trên, chủ yếu ở cách thể hiện ở một khía cạnh cụ thể, rất khó phân biệt sự phân tầng.

3. Chúng ta có thể tạo sự gần gũi hơn, hay nói cách khác là thu hẹp sự khác biệt đó được không? Chắc chắn là có, khi mọi người đi đến gần hơn một chuẩn mực nào đó thì tự khắc sự "đối chọi" đó sẽ giảm hẳn.

Chẳng hạn, các quy tắc luật pháp sẽ là cái chuẩn lớn nhất, quan trọng nhất và phù hợp nhất. Mỗi người đều tự ý thức hành xử theo pháp luật thì giữa các nhóm người sẽ ít thấy "ghét" hay "không ưa" nhau nữa. Ta cùng nhau đi xe có trật tự, đi, rẽ, dừng, đỗ, chuyển làn… đều tuân thủ các quy định của luật giao thông thì sẽ giải quyết cơ bản vấn đề khác nhau giữa người đi ô tô và xe máy. Trên nền tảng pháp luật, tức là cái chuẩn mực để người ta bắt buộc phải thực hiện, sẽ dẫn hình thành nên ý thức hay còn gọi là văn hóa, mà ta quen gọi là văn hóa giao thông. Khi đó, chúng ta sẽ có thói quen nhường đường, chú trọng tính trật tự, hạn chế tiếng còi, lỡ va quẹt thì từ tốn với nhau để giải quyết…

Tương tự như vậy, việc tôn trọng tự do, bình đẳng, tài sản của người khác trên cơ sở quy định của pháp luật sẽ thúc đẩy ý thức, thái độ, tình cảm tôn trọng, quý mến người khác, hình thành dần lòng nhân ái, quan điểm nhân văn. Truyền thống của dân tộc ta là "tích đức" xét cho cùng là xuất phát từ tinh thần đó, bởi chẳng có "đức" nào xúi người ta gây thiệt hại cho người khác, dù ở bất kỳ khía cạnh nào.

Trước đây, đã có "lệ", "hương ước", sau này là "quy ước cộng đồng"…, là những quy tắc có tính ràng buộc để mọi người trong cộng đồng phải tuân theo. Hiện nay, với tinh thần thượng tôn pháp luật, tất cả mọi vấn đề cần được soi chiếu dưới góc độ luật pháp mà quan điểm nhất quán là "mọi người đều bình đẳng trước pháp luật", nhưng cả về lý luận lẫn thực tiễn, pháp luật

luôn có xu hướng bảo vệ người yếu thế. Tiến xa hơn, người ta sẽ hình thành yếu tố văn hóa, văn minh để ứng xử với nhau nhưng cái gốc vẫn là pháp luật.

Có được những chuẩn mực đó, sự "đối chọi" sẽ không còn nặng nề và người với người sẽ trở nên thân ái với nhau hơn! Và dĩ nhiên, phải làm sao đừng để sự "đối chọi" đó trở nên sâu sắc hơn, phức tạp hơn!

MỘT NGÀY NÊN CÓ BAO NHIÊU GIỜ?...

Thoạt tiên, đặt ra câu hỏi đó có vẻ rất ngớ ngẩn, vì ai chẳng biết ngày có 24 giờ, vốn đã mặc định như thế lâu nay theo lịch hiện đại. Còn theo quan niệm của người Việt xưa, ngày đêm có 12 giờ, ứng với thập nhị địa chi (12 con giáp), tức là mỗi giờ của người Việt tương đương với 2 giờ theo lịch phương Tây, mà "chính ngọ" nhằm lúc 12 giờ trưa. Hay cũng có người gọi "đêm năm canh ngày sáu khắc", cũng chỉ để chỉ khoảng thời gian mà bây giờ khoa học xác định là tương đương với khoảng thời gian mà Trái đất hoàn thành một vòng quay quanh trục của chính nó (với quy chiếu Mặt trời). Vậy đâu có vấn đề bàn cãi là ngày có bao nhiêu giờ nữa!

Ấy vậy mà chúng ta vẫn nghe ai đó hay nói: Phải chi ngày có 25, 28, 30 giờ để làm cho hết việc! Nghe thật mủi lòng: họ mong mỏi có thêm thời gian để hoàn thành khối lượng công việc lẽ ra phải thực hiện xong trong một ngày, bởi thực tế họ đã rất vất vả để hoàn thành hoặc phải để "leo qua" ngày hôm sau. Đó là một sự giả định, chứ kỳ thực thì dù ngày có đến… 40 giờ thì

cũng chỉ có ngần ấy thời gian, chẳng qua chia nhỏ thời gian của từng giờ ra thôi; tức là cũng không thể làm thêm được gì nữa!

Tôi hay đón đọc *Thời báo Kinh tế Sài Gòn*, tờ báo mà tôi cho là thuộc số không nhiều những tờ có hàm lượng tri thức cao nhất Việt Nam hiện nay. Vào ngày thứ Tư hằng tuần, báo luôn giới thiệu các bài chính của số sẽ ra vào ngày thứ Năm, mà dòng đầu tiên hay đập vào mắt tôi là "TBKTSG số… - năm X". Đến những số 40, 41… trở đi, tôi hiểu là đã đến những tuần cuối của năm rồi, bởi mỗi năm có 52 tuần, tương ứng với 364 ngày. Tự dưng, tôi thấy "lại sắp hết năm rồi ư?", với sự thảng thốt, khi nhìn thoáng lại, mình chưa làm được gì nhiều; nhìn rộng thêm nữa, như vậy tức là sắp thêm một tuổi nữa, mà thành tựu của một đời người chẳng có gì… Khi ấy, tôi cũng thi thoảng ước: Phải chi năm có… 80 tuần thì đỡ hơn, để làm thêm được một số điều đã định trong năm! Chừng "tỉnh lại" thì ôi thôi, 80 hay 100 tuần thì cũng chỉ là quãng thời gian mà Trái đất quay xong 1 vòng quanh Mặt trời, vốn thường được ghi là 365 ngày, nhưng chính xác hơn phải là 365,242199 ngày!

Hẳn một số người làm việc ở các lĩnh vực khác cũng sẽ có lịch làm việc đếm theo tuần như thế. Đầu năm, các chỉ tiêu được đặt ra cho từng đơn vị, bộ phận và tiến độ có thể được tính theo hàng tháng, hàng tuần. Nếu đến những tuần thứ 40 trở đi, mà khối lượng công việc, các chỉ tiêu còn nhiều thì có thể phải "vắt giò lên

cổ" mà chạy, rồi cũng sẽ có người than thở: phải chi có thêm vài tuần nữa…

Như vậy, thời gian có vẻ như là một đại lượng cố định. Ta vẫn hay nghe, đời người có "ba vạn sáu ngàn ngày" (tức tương đương với 100 năm), có "trăm tuổi" (một cách nói ước lệ, chỉ một đời người), hoặc "sáu mươi năm cuộc đời"…, tức là các con số nói chung để chỉ về một kiếp nhân sinh. Nói "dường như" bởi tuy giờ, ngày, tuần, tháng, năm… là một "hằng số" thì biến số là số tuổi của mỗi người. Có người sống đến hơn trăm tuổi, vẫn còn khỏe mạnh, minh mẫn và làm việc tốt, nhưng có người chỉ sống đôi ba mươi năm. Hẳn sự khác biệt đó ảnh hưởng không nhỏ đến khối lượng làm việc của từng người. Dẫu vậy, có không ít ngoại lệ. Nhà toán học Pháp Galois (1811-1832) qua đời trong cuộc đấu súng khi chưa đầy 21 tuổi nhưng được coi là một thiên tài toán học, với những công trình mà mãi nhiều năm sau người ta mới… hiểu được! Văn hào Nga Lermontov (1814-1841), bắt đầu làm thơ từ năm 13 tuổi và trong 27 năm ngắn ngủi cũng đủ đưa ông trở thành nhà thơ lớn thứ hai sau Pushkin, với 4 tác phẩm văn xuôi, 6 vở kịch, 29 tác phẩm thơ… Nhà văn Vũ Trọng Phụng (1912-1939) chỉ sống 27 năm và chỉ có 9 năm cầm bút nhưng có hơn 30 truyện ngắn, 9 tập tiểu thuyết, 9 tập phóng sự, 7 vở kịch, 1 bản dịch vở kịch từ tiếng Pháp, một số bài viết phê bình, tranh luận văn học và hàng trăm bài báo viết về nhiều lĩnh vực…

Như vậy, ngoài tài năng, điều quan trọng khác là liệu người ta sử dụng thời gian của mình như thế nào để đạt kết quả tốt nhất. Học giả Nguyễn Hiến Lê (1912-1984) có một tác phẩm rất nổi tiếng là *Lợi mỗi ngày được một giờ*, có đoạn viết: "Mỗi ngày có 1.440 phút: lúc ngày mới bắt đầu thì hết thảy chúng ta, ai cũng như ai, được hưởng cái số vốn chung là 24 giờ đó. Ngày của bạn cũng như một số tiền bạn gởi ở ngân hàng, hạn rút lần từng giờ từng phút ra để tiêu. Số giờ, phút có hạn, nhưng bạn được hoàn toàn tự do muốn dùng cách nào thì dùng". Như vậy, như nhà văn xác định, chúng ta được tự do sử dụng thời gian của mình, nhưng cũng chính vì vậy, ta thường lãng phí thời gian của mình rất nhiều, cho nhiều việc vô bổ, hoặc ta không biết cách sử dụng thời gian đó hợp lý, nên rốt cuộc ta không thực hiện được hết công việc như ta mong muốn hoặc ta không làm được nhiều điều như ta trông đợi…

Sử dụng thời gian hợp lý, hiệu quả có thể coi là một trong bí quyết lớn lao của những người thành công. Nếu ai đó dành thời gian quá nhiều cho việc lên facebook, cà phê tán gẫu, "cày" phim, chơi game, "nhậu tới bến"… thì hẳn cũng có những quãng thời gian vui thú nhất định nhưng khó làm được nhiều điều khác mà mình mong muốn. Những việc đó có thể là kiếm tiền, tạo địa vị/danh vọng, đi du lịch, vui vẻ với gia đình/người thân, kết nối bạn bè, làm công tác xã hội…, tức là sẽ để lại những sản phẩm gì đó có ích cho bản thân, gia đình, xã hội, hoặc ít nhất cũng làm được những điều mình thích.

Dĩ nhiên, có rất nhiều cách để được lợi mỗi ngày một, thậm chí vài giờ, như giảm thao tác, giảm những hoạt động thừa hoặc vô ích, làm đồng thời một số việc (vừa đi bộ thể dục vừa suy nghĩ chẳng hạn!), rút ngắn thời gian dành cho ngủ và ăn uống, dám buông bỏ những điều vướng bận… Nhưng quan trọng là làm sao để mỗi việc ta làm, mỗi thành tựu ta vươn tới đều có thể mang lại niềm vui cho nhiều người, có ích cho nhiều người. Điều đó mới thực sự có ý nghĩa, mới thực sự bền vững và sẽ được nhiều người nhớ đến. Còn ngược lại, thì dẫu ngày có thêm giờ, đời có thêm tuổi thì với nhiều người thực ra cũng bằng thừa!

ĐÔI LÚC CẦN CÓ NGƯỜI ĐI... BÊN TRÁI!

Việt Nam ta và nhiều nước khác có quy tắc giao thông là đi bên phải đường. Vì vậy, những ai đi bên trái thường được coi là người "đi ngược chiều", "đi trái chiều". Lẽ dĩ nhiên, người đi bên trái như vậy không chỉ nguy hiểm cho bản thân mà còn có thể gây nguy hiểm cho những người đi đường khác.

Tuy đi ở chiều bên trái là ngược với quy tắc giao thông nhưng muốn vượt người đi phía trước thì phải vượt bên trái. Từ đó tạo ra câu đố vui: làm thế nào để vượt người đi trước mà không cho phép "qua mặt"; câu trả lời thật đơn giản, chỉ cần "qua trái", vậy mới đúng luật đi đường! Lắm lúc khi vượt, người ta có thể lấn sang phần đường của làn xe khác hoặc của người đi chiều ngược lại, ngôn ngữ giao thông gọi là "lấn tuyến" và đây là một lỗi bị phạt khá nặng.

Nhìn rộng hơn, mỗi người có một khuôn khổ để mình thực hiện các quyền và nghĩa vụ, để mình phát huy vai trò cá nhân của mình. Xa xưa nhất là khuôn

khổ quy ước cộng đồng làng xã, dần phát triển thành các tập tục, các lệ, có tính chi phối cá nhân rất cao. Sau khi qua sàng lọc của đời sống xã hội, nó trở thành một thứ "thuần phong mỹ tục", một "chuẩn đạo đức" dù có thể không bị ràng buộc cao lắm nhưng hầu hết mọi người trong cộng đồng đó phải tuân theo. Thứ đến mới là các quy tắc pháp luật, vốn thường mang dấu ấn và tính lợi ích của nhà cầm quyền, nên người ta bị bắt buộc phải phục tùng, nhưng chưa hẳn tự giác. Bởi vậy, khi quy định của triều đình lọt đến làng xã, nó có mà cũng như không - phép vua thua lệ làng là vậy. Tức là người ta chấp nhận "làm trái" ý vua nhưng không thể và có khi không muốn làm trái quy tắc của cộng đồng. Bộ môn Cơ sở văn hóa Việt Nam gọi đây là sự cố kết làng xã, là thành trì để bảo vệ các giá trị bản sắc của dân tộc, là các tế bào sống một cách độc lập trước các mưu đồ đồng hóa của ngoại bang.

Nhưng cái gì tồn tại quá lâu thì dễ trở nên trì trệ, bảo thủ. Có một số nét sinh hoạt xưa được coi là cần thiết nhưng nay đã trở nên không hợp thời; chẳng hạn việc cưới hỏi có quá nhiều thủ tục; hay việc cưới việc tang kéo dài nhiều ngày, ăn uống rình rang… Như vậy, người "đi bên phải đường" tuy đúng quy tắc (cũ) nhưng tự hãm mình lại, tự làm khó cho mình và kéo theo khó khăn cho nhiều người khác. Ví như người đi đường, thay vì có thể tranh thủ xin chuyển làn an toàn để thoát khỏi một vụ ùn tắc thì cứ khư khư giữ làn

cũ, khiến xe sau không vượt lên được, dắt dây cả đám người phía sau.

Tôi hoàn toàn không cổ súy cho việc vượt trái tùy tiện, phá bỏ quy tắc. Tôi nghĩ rằng chỉ nên chuyển làn, vượt trái khi an toàn (cho mình và cho người khác) và trong một khuôn khổ rộng hơn (chẳng hạn, vẫn ở chiều đường của mình, ở nơi được phép vượt, vẫn ở trong đường chứ chưa leo lên lề, nhất là không chiếm phần đường của người đi ngược lại một cách thô bạo…). Nói theo góc độ pháp luật thì phải thượng tôn pháp luật; nói theo xã hội học thì phải làm tròn vai của mình, không tạo ra sự lệch chuẩn hay sai lệch xã hội. Xã hội nào cũng cần những điều đó để tạo ra sự ổn định.

Tuy nhiên, nếu sự ổn định được duy trì quá lâu mà không có sự thay đổi lớn nào (đột biến) thì xã hội dễ đi đến trì trệ, lạc hậu. Khi đó, cần phải có sự "đi bên trái" về điều gì đó, cần ai đó mạnh dạn "đi bên trái" để tìm ra cái mới, để dẫn đường… Nhìn lại quá khứ, không ít cá nhân do "đi bên trái đường" vì khoa học, vì người khác (chứ không phải vì bản thân) mà bị xây xát, bầm dập, thậm chí mất mạng nhưng nhờ họ mà con người tiến bộ hơn. Prometheus vì dám cướp lửa từ thần Zeus cho con người (tức là làm trái quy tắc của các thần) mà bị đày ải muôn đời. Nếu không có vị thần này thì con người vẫn sống trong tăm tối, lạnh lẽo và phải ăn lông ở lỗ - hiểu một cách giả định. Bruno vì tuyên truyền cho thuyết "nhật tâm" của Copernic trái với thuyết "địa tâm" đang tồn tại mà phải lên giàn hỏa thiêu; Galilei

vì nói rằng trái đất quay quanh mặt trời, ngược lại với quan niệm đương thời, mà suýt nữa bị treo cổ… Nếu không có những người đi tiên phong này thì chắc nhân loại cũng tìm ra sự thật là trái đất quay quanh mặt trời nhưng chậm hơn và lại có người nào đó phải thế mạng của họ. Nói như Lỗ Tấn, đầu tiên trên trái đất này làm gì có đường, người ta đi lại mãi thành đường đó thôi; thì chắc chắn những người đầu tiên đi phải dọn đá, chặt cây, mở lối chứ không thể "khơi khơi" mà có đường được. Ta phải hoan nghênh họ.

Khám phá và dám "đi bên trái" phải căn cứ vào lợi ích và bản lĩnh. Lợi ích đó phải thuộc về số đông, chứ không phải vì mình; bản lĩnh đó phải dựa trên những lý thuyết hợp lý, những thực nghiệm có thực và nhu cầu cấp thiết của thực tế chứ không phải võ đoán, không phải "tự diễn". Cũng như ở nước ta từng có hiện tượng "xé rào" trong quản lý kinh tế, tức là trái với đường lối kinh tế chung, nhằm giải quyết nhu cầu lương thực cho nhân dân, nhằm phát triển sản xuất, trên cơ sở thực tiễn đang đòi hỏi bức thiết, chứ không phải lợi ích của cá nhân nào. Lịch sử đã chứng minh, sự "xé rào" thành công và mở đường cho đổi mới toàn diện đất nước sau đó. Những người "đi bên trái" đã được hoan nghênh.

Triết học đã nêu, cái mới lúc ra đời thường rất khó khăn bởi nó đi khác (trái, ngược) với hiện thực, nhưng rồi sẽ dần phát triển và được khẳng định. Nhưng không phải cái nào lần đầu xuất hiện cũng là cái mới - có khi chỉ là những thứ rác rưởi, cần phải dọn sạch ngay khi

mọc mầm. Cái mới có đáng xem là mới hay không thì phải xem lợi ích và nhu cầu - nói đáp ứng cho nguyện vọng của ai và để làm gì. Vì vậy, tôi luôn ủng hộ cái mới nếu nó thực sự mới; ủng hộ cả những người "đi bên trái đường" nếu họ biết vì nhiều người khác, đem lại lợi ích cho nhiều người khác.

ĐỪNG LÀM XẤU BẰNG LÒNG TỐT!

Nước ta vốn có rất nhiều hoạt động lễ hội, hành hương, mỗi dịp lễ hội thường thu hút nhiều người tham gia du lịch và thực hiện nhiều hành vi mang tính tâm linh với mong mỏi cầu khỏe mạnh, may mắn, bình an, hạnh phúc và cả tiền tài, địa vị… Trong dịp này, nhiều người cũng thực hiện những việc mà bản thân họ nghĩ là tốt, là tích cực, với ý nghĩ là cố gắng làm một việc tốt, qua đó mong muốn tích được nhiều phúc đức cho bản thân và gia đình.

Những việc tốt có thể kể là cúng tiền (hoặc của cải) công đức ở các cơ sở thờ tự, tôn giáo hoặc hỗ trợ vật chất cho các hoạt động từ thiện của những nơi này, hoặc giúp đỡ người nghèo khó, bệnh tật… Về cơ bản, đây là việc làm tích cực, có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, bởi lòng tốt của một người không phải thể hiện bằng ý nghĩ hay sự cầu khẩn mà bằng hành động cụ thể, thiết thực, nhất là những hành động đó hướng đến những người đang chịu thiệt thòi. Tuy nhiên, nếu lòng tốt đó không được đặt đúng chỗ, như thực hiện công đức ở điểm thờ tự giả, do cá nhân nào đó ngụy tạo, hoặc giúp đỡ một cơ sở từ thiện trá hình… thì chẳng những lòng tốt bị phản bội mà còn vô tình tiếp tay cho kẻ xấu lừa đảo, trục lợi. Do đó, người đã có lòng tốt thì nên cố gắng thực hiện lòng tốt đó một cách có trách nhiệm để sự chia sẻ, giúp đỡ của mình đến được nơi thực sự cần, để có ý nghĩa thực sự chứ không phải làm lợi cho kẻ xấu.

Hay việc phóng sinh cũng được nhiều người thực hiện, bằng nhiều hình thức. Phóng sinh vừa mang ý nghĩa giúp tránh sát sinh mà còn tạo thói quen, ý thức sống thân thiện với môi trường; các vật phóng sinh thường là chim, cá, rùa… cũng như một số loài động vật khác. Thế nhưng, phóng sinh hiện nay được thực hiện phần nhiều là đi mua lại động vật của người khác bán nhằm mục đích phóng sinh, tức là nhu cầu phóng sinh đã tạo ra một hoạt động cung cấp động vật phóng sinh. Như vậy, những người có lòng từ thiện muốn hạn chế sát sinh lại tiếp tay cho người khác sát sinh, muốn thân thiện với môi trường thì thúc đẩy người khác hủy hoại môi trường. Hay một số người phóng sinh bằng cách thả một số động vật có thể gây nguy hiểm cho con người và môi trường vào tự nhiên, như thả rùa tai đỏ, rắn lục, cá chim trắng, tôm hùm đỏ…, có thể tạo điều kiện cho những loài này sinh sôi quá mức, lấn át những sinh vật khác, làm mất cân bằng sinh thái. Vì vậy, một số người khuyên rằng, khi thực hiện phóng sinh, chúng ta phải phát xuất từ lòng từ bi, không vì ý nghĩa tư lợi (như cầu sống thọ, cầu may mắn, giải trừ tật bệnh,…);

phải phóng sinh bằng cái tâm chứ đừng theo phong trào, không chạy theo số đông; phóng sinh là tự do, khi có điều kiện thì thực hiện, chứ không chọn ngày giờ tốt xấu, không nên chờ dịp này hay dịp khác; khi phóng sinh cần thực hiện âm thầm, không phô trương, nhất là không nên kích thích lòng tham của những người săn bắt để họ tìm cách bắt lại động vật đã được thả…

Bên cạnh đó, còn có một số việc làm về hình thức là tích cực, có tính phổ biến nhưng kỳ thực cần quan tâm sâu hơn, để cân nhắc trước khi thực hiện hoặc thực hiện có chừng mực. Chẳng hạn, việc đốt nhang, nến… ở các cơ sở tôn giáo, nơi thờ tự… cần bảo đảm an toàn, tránh sự cố về cháy nổ hoặc gây ngột ngạt cho nhiều người, nhất là loại nhang, nến có tẩm hóa chất độc hại. Hay việc đốt vàng mã cũng cần thực hiện ở nơi phù hợp, với số lượng vừa phải, nên mang tính tượng trưng là chính, để vừa tránh hỏa hoạn, ô nhiễm không khí vừa tiết kiệm. Việc xin lộc (bẻ chồi, cành cây) nên cân nhắc để tránh ảnh hưởng đến cây cối, nhất là tạo ra thói quen không thân thiện với môi trường nói chung. Hay việc xin xăm, lấy số tử vi… cũng nên xem xét ở góc độ ngẫu nhiên, cầu may, đừng xem đó là một "dự báo" có tính kết luận, khiến người xin có thể trở nên bi quan quá mức hoặc lạc quan tếu với viễn cảnh theo quẻ xăm hoặc tử vi đó mà mất động lực phấn đấu. Đặc biệt, việc cho tiền với người ăn xin phải hết sức lưu ý, để tránh bị kẻ xấu lợi dụng, như cướp giật, lừa đảo hoặc tiếp tay cho những kẻ chăn dắt, những người lười lao động…

Hoạt động lễ hội, tâm linh nên chú trọng nhiều đến yếu tố tinh thần hơn là vụ lợi vật chất thái quá, do đó nên thực hiện bằng thái độ từ tốn, lịch sự và nhất là phải hết sức nhân văn, thân thiện với môi trường. Nếu có những lợi ích vật chất thì nên hướng đến lợi ích cho nhiều người, chứ không cầu cạnh quá nhiều cho bản thân, chẳng hạn như trồng cây xanh để lấy bóng mát, giúp đỡ những người gặp khó khăn, bảo tồn và phát huy những nét đặc sắc trong các lễ hội cho đời sau… Có như vậy thì việc làm tốt của từng người mới thực sự tốt, không chỉ cho bản thân mà lâu dài còn có thể lan tỏa ra cộng đồng xã hội.

CẦU KHẨN CHỈ NÊN CÓ THÊM ĐỘNG LỰC...

1. Tôi nhớ đã xem một bộ phim nước ngoài có chi tiết đại khái thế này: một ngày nọ, Chúa Trời vì muốn nghỉ ngơi nên "ủy quyền" lại cho một người đàn ông làm đấng tối cao trong một ngày. Người này tiếp nhận công việc với thái độ rất hồ hởi và việc đầu tiên ông ta làm là... đáp ứng lời cầu nguyện trúng số cho tất cả người nào có cầu ước. Buổi chiều, trái với sự kỳ vọng rằng người mua số sẽ cảm ơn mình, ông ta đã hoàn toàn bất ngờ khi có rất nhiều người... mắng vốn Chúa Trời bởi ngài đã cho đáp ứng lời cầu nguyện, làm cho tiền trúng số còn ít hơn tiền mua số rất nhiều...

Câu chuyện này dễ dàng cho ta một lý giải rằng: nếu việc cầu xin đấng bề trên là linh nghiệm thì chắc chắn trong số những người cầu xin đó cũng sẽ có người chẳng lấy gì làm vui bởi lợi ích của họ không còn được như họ mong muốn. Giả sử một loại xổ số có tỷ lệ trúng là 1/1 triệu với mức 1 đồng để trúng được 1 triệu đồng, nếu 1 triệu người mua cùng trúng thì mỗi người hòa vốn, nhưng nếu có 2 triệu người mua và vì sự linh

nghiệm của lời cầu xin mà cùng trúng thì mỗi người chỉ còn nửa đồng, tức là lỗ nửa đồng. Hay khi có nhiều cùng cầu mưa thuận gió hòa để mùa màng bội thu mà đều ứng nghiệm thì mùa đó, loại cây trái đó gần như chắc chắn sẽ bị rớt giá, theo quy luật cung cầu!

Trên thực tế, có rất nhiều lợi ích của một người có được bằng sự mất mát, thiệt thòi của người khác. Một người cầu cho mau thăng chức thì phải chăng đang muốn người giữ chức mà mình nhắm tới sớm bị mất chức hay mất mạng, bởi nếu không xảy ra điều đó thì ghế nào sẽ dành cho mình? Một người cầu cho cửa hàng của mình mua may bán đắt phải chăng ngầm muốn những cửa hàng cùng kinh doanh với mình trở nên ế ẩm, bởi liệu có thể nào tất cả các cửa hàng cùng đắt không? Một người chơi bài bạc cầu cho mình gặp may, luôn gặp "bài tốt" thì chẳng khác nào muốn người khác gặp xui rủi, chỉ bắt nhầm bài xấu... Tức là, trong một số trường hợp, khi ta cầu khẩn điều gì đó để mong phần tốt đẹp về mình thì mặc nhiên (hay vô tình) ta mong muốn hoặc cố tình đổ cái không tốt cho người khác. Liệu có bề trên nào chứng giám hay đáp ứng cho mong muốn đó của ta không?

2. Cứ giả sử có những bề trên nào đó luôn lắng nghe và ghi nhận sự cầu nguyện, kể cả xin xỏ, của chúng ta thì liệu các vị ấy căn cứ vào đâu để "ban" cho người này mà không "ban" cho người khác? Ở đây, nhiều người nói đến lòng thành. Cứ tin lòng thành là có thật và thực sự tác động đến các bề trên đi, nhưng lấy gì làm căn cứ hay

thước đo cho cái gọi là lòng thành đó? Việc quỳ bái một cách thành kính? Việc chuyển lời cầu khẩn bằng những hình thức đặc biệt với tấu, sớ hay qua người lên đồng? Việc khó nhọc đi đến những nơi khó khăn nhất để thực hiện việc cầu khẩn? Việc dâng lễ hậu hĩ với nhiều món đắt tiền và quý giá? Việc đi đến tận nơi những điểm được cho là linh thiêng, thường ứng nghiệm nhất? Việc thuê những người có kinh nghiệm nhất trong việc tế bái, cầu khẩn?... Đó là cách mà chúng ta lâu nay vẫn thường làm, nhưng liệu có thực sự là lòng thành chưa thì nếu suy xét kỹ ta không khó trả lời.

Trong rất nhiều truyện cổ của phương Đông và phương Tây, lòng thành là một điều được nói đến rất nhiều, ta tạm coi là có thật. Để lòng thành động đến trời đất, đến các bề trên thì thường có hai điều, thứ nhất là mục đích của việc làm đó là vì một lợi ích cao cả cho người khác (có thể là cộng đồng, người thân của người cầu khẩn) chứ rất ít khi cho bản thân người cầu xin; thứ hai, bản thân người đó phải chịu nhiều thử thách đau đớn cả về tình cảm, tinh thần và thể xác. Có khi, phải có sự oan trái nghiệt ngã, làm trời đất lẫn con người không thể khoanh tay đứng nhìn. Thí dụ, trong chuyện *Cây tre trăm đốt*, chàng trai được Bụt ban cho câu thần chú "Khắc nhập", "Khắc xuất" thì đã phải trải qua năm tháng làm việc quần quật cho phú ông, lại bị đòi hỏi vô lý là tìm bằng được cây tre trăm đốt. Không chỉ vậy sự linh nghiệm cuối cùng đến với chàng trai

không chỉ để đáp ứng mong mỏi của bản thân anh mà còn của cô gái nữa: giả sử anh ta si mê cô gái nào đó mà cô ấy chẳng thuận tình thì cũng không thể có câu chuyện *Cây tre trăm đốt* như chúng ta đã biết.

Thế nhưng, bây giờ, chúng ta lại cầu xin quá nhiều cho bản thân mình hoặc gia đình mình với mong muốn rất tầm thường mà không nhằm một mục tiêu cao đẹp nào hết, lại chẳng trải qua thử thách khắc nghiệt nào hết. Đó có được gọi là lòng thành không?

3. Thực ra, rất nhiều người đang làm cái việc mà chúng ta vẫn gọi, đó là "buôn thần bán thánh". Có những kẻ bày trò giả làm thần thánh với việc tạo ra nơi hành lễ, rồi rêu rao rằng ở đó linh nghiệm để dẫn dụ người khác đến cúng bái, góp tiền công đức... cho họ "chặt chém" đủ thứ. Có khi chỉ một gốc cây, một gò mối... có hình thù đặc biệt gì đó được phao thành "tượng phật", "tượng chúa" để lôi kéo người ta đến, hay một cây cho trái lạ, trổ hoa lạ... cũng được "hô biến" thành thứ gì đó linh thiêng. Rồi họ bày ra các lễ vật để bán cho người đi hành lễ, nhằm móc túi của người cả tin càng nhiều càng tốt; các thứ ấy được "quay vòng" không biết bao nhiêu lần, đến độ nếu có bề trên thì cũng chẳng ai cho là người dâng cúng có lòng thành nữa. Thế mà cũng có nhiều người tin răm rắp, để làm giàu cho bọn bất lương đó.

Trong khi đó, một số người "miệng nam mô bụng bồ dao găm", hành động thì sai trái, thủ đoạn xấu xa lại

luôn tỏ ra thành kính với bề trên, luôn chăm đi lễ lạt, cúng bái, thực hiện công đức rộng rãi… Họ bóp họng bóp hầu người khác từng đồng lẻ nhưng khi cúng bái thì không tiếc tiền; họ mắng mỏ người dưới, quát nạt người dưng, hỗn hào người thân nhưng xun xoe, quỵ lụy người trên, rồi khúm núm với "thần thánh" cứ như là người có đức hạnh; họ vì lợi ích của riêng mình mà sẵn sàng bức hại người khác, rồi lại đi cầu xin bề trên phù hộ, che chở, giúp đỡ… Họ đem thần thánh ra làm một thứ để họ vụ lợi, từ việc xin xỏ đến mua chuộc, hối lộ… Nếu thực sự có thần thánh, thì thần thánh đó có lẽ trở thành công cụ của họ, chứ không phải là đấng bề trên cứu khổn phò nguy, giúp đỡ người bị oan khuất!

4. Thực sự có thể nói, dẫu chấp nhận câu mà nhiều người nói "có thờ có thiêng, có kiêng có lành" thì cũng phải thừa nhận với nhau rằng, nếu cầu khẩn mà được như ý thì chẳng ai nỗ lực làm gì. Kết quả của ai đó nhận được phần lớn do sự nỗ lực của bản thân họ (phần còn lại là do may mắn hoặc sự giúp đỡ nào đó…). Một người bán hàng cầu mua may bán đắt mà muốn ứng nghiệm thì phải sắp xếp cửa hàng ngăn nắp, bày trí hàng hóa bắt mắt, hợp lý, giá cả phù hợp với khách mua trong khu vực, chất lượng hàng hóa bảo đảm, thái độ của nhân viên hòa nhã, lịch sự…, nếu làm ngược lại, liệu cầu khẩn có ích gì không? Vậy nên, lời cầu nguyện có lẽ chỉ có tác dụng tinh thần và để tiếp thêm động lực chứ thật khó có thể coi là yếu tố quyết định đến việc thành công của một việc gì. Tức là, khi thành kính nguyện cầu, ta thấy an lòng hơn, chút nào đó là tự tin hơn, là yếu tố tích cực để mọi sự tốt đẹp hơn, tích cực hơn.

Sự thành kính đó hẳn nhiên phải có động cơ trong sáng, cầu được cho mình mà không làm mất của ai, nếu tốt hơn nữa thì mình được mọi người cùng được. Cho nên, lời cầu nguyện đầu năm mới bản thân và gia đình thật mạnh khỏe, mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an… với tinh thần thư thái, thái độ đĩnh đạc, tư cách ung dung hẳn tốt hơn nhiều so với việc tranh cướp, chen lấn… rồi đồng cốt, nhang khói mịt mù đến độ chẳng còn thấy may mắn đâu nữa!

KHI PHONG TỤC THÀNH HỦ TỤC!

Vào tháng bảy âm lịch, người Việt ta có lệ "cúng cô hồn", đó là một phong tục mang tính nhân đạo, để "cứu giúp" những linh hồn khốn khổ, là người bị chết oan hoặc các cô hồn không (hoặc chưa) được cõi nào tiếp nhận, phải lang thang và chịu đói rét. Trong *Văn tế thập loại chúng sinh*, đại thi hào Nguyễn Du đã viết: "Thương thay thập loại chúng sinh,/ Hồn đơn phách chiếc lênh đênh quê người./ Hương khói đã không nơi nương tựa,/ Hồn mồ côi lần lữa đêm đen…". Như vậy, theo quan niệm của người Việt, có những hồn vất vưởng, không nơi nương tựa (cô hồn), cần được người đang sống quan tâm, cúng bái, để họ có được cái ăn, không bị đói lạnh, nhưng qua đó cũng để các cô hồn không quấy phá người lương thiện. Điều đó cho thấy, quan niệm nhân đạo gắn liền với tính thiết thực, cả hai đan xen nhau, trở thành một phong tục ít nhiều mang những dấu ấn tốt đẹp.

Lâu dần, việc cúng cô hồn trở thành một hoạt động của những người buôn bán, nhằm giúp mua may bán

đắt, thì yếu tố thực dụng trở nên nhiều hơn, yếu tố nhân đạo vì thế trở nên bị xem nhẹ. Kể cả những người không buôn bán cũng có thói quen cúng cô hồn vào dịp tháng bảy âm lịch với tâm lý mong muốn công việc được thuận lợi, trôi chảy, tránh các rủi ro, bất trắc. Một số người còn cho rằng, sự cản trở, phá rối hoặc tác động của ai đó (kể cả tác động đúng pháp luật nhưng gây ảnh hưởng đến quyền lợi của họ) đều là hoạt động mang tính "cô hồn" nên cần phải cúng để tống tiễn cô hồn đi, phòng ngừa các tình trạng đó. Thí dụ, một số người buôn bán bị cạnh tranh thì có thể coi đối thủ cạnh tranh là "cô hồn" hoặc do các cô hồn xui khiến người đó đến cạnh tranh với họ; hoặc người làm ăn phi pháp nhưng sợ bị người khác "chỉ điểm" với công an nên cũng coi họ là "cô hồn" hoặc cho là có cô hồn thúc đẩy ai đó đến cản trở việc làm của họ, nên cần phải cúng…

Bên cạnh đó, trong nghi thức cúng cô hồn, trước đây có hương, hoa, đèn, nến, gạo, muối, nước lã, kèm theo là các món ăn, tráng miệng, trái cây…, trong chùa hoặc tại các gia đình theo đạo Phật, người ta cúng bằng các món ăn chay, một số người còn bày trong mâm cỗ cúng cô hồn là món cháo loãng…, thì bây giờ đã có nhiều thay đổi. Chẳng hạn, một số người cúng nhiều món ăn mặn hơn là ăn chay, trong đó thường có heo quay, gà quay, gà luộc; có người còn để kèm tiền mặt (tiền thật) trong mâm cúng hoặc khi cúng xong thì rải tiền mặt ra để cho người khác tranh cướp; nhiều người đốt nhiều

giấy tiền vàng bạc, tiền âm phủ… Tức là, một tập tục tốt đẹp, nhân bản đã dần trở nên thực dụng, sai lệch.

Ở phía người chứng kiến một cuộc cúng cô hồn, dường như ngày càng có ý nghĩ khác đi, trở thành một cuộc chụp giựt, cướp đoạt để làm của riêng cho mình hơn là ý cầu may. Đã có những cuộc "giựt đồ" thô bạo ngay cả khi người cúng chưa thắp nhang; đã có những cuộc đánh lộn lẫn nhau để giành cho được các món có giá trị; đã có người chuẩn bị "phương tiện" cần thiết để chiếm được càng nhiều đồ cúng càng tốt; đã có trường hợp người "giựt cô hồn" gây thương tích cho gia chủ khi giựt được những món đồ không có giá trị như mong muốn… Xem cảnh tượng này, một số người lắc đầu ngao ngán về những người "giựt cô hồn" mà họ gọi là "cô hồn sống", với thái độ e ngại thực sự bởi sự manh động, thậm chí côn đồ, của những người này.

Để một phong tục có ý nghĩa tích cực không dẫn trở thành một hủ tục, cần có những sự tác động cần thiết. Chẳng hạn, các cơ quan truyền thông nên nhắc nhở, cảnh báo về những điều nên và không nên trong dịp cúng cô hồn, như nên cúng một cách giản tiện, không quá nặng về vật chất, cúng trong phạm vi nhà mình hoặc ở những nơi không gây mất trật tự công cộng, an toàn giao thông, bảo đảm an toàn phòng cháy chữa cháy… Các cơ quan chức năng cần xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, như gây ùn tắc giao thông, mất trật tự, đánh nhau… đối với cả người cúng và người "giựt cô hồn"… Chính quyền địa phương, người có uy

tín trong cộng đồng nên quan tâm tuyên truyền, động viên người dân - nhất là những người buôn bán thường tổ chức cúng cô hồn - thực hiện nếp sống văn minh, tiến bộ, không có hành vi mê tín dị đoan trong việc cúng cô hồn, như không đốt/rải nhiều vàng mã, không để tiền mặt trong mâm cúng để tránh gây xung đột, giành giật, hạn chế cúng những đồ nhiều tiền… Người sử dụng mạng xã hội cũng có thể tham gia tác động đến thói quen, nhận thức của người khác bằng việc khen ngợi những cách làm tiến bộ, phê phán những cách làm chưa hay…

Người Việt ta lâu nay vẫn hay lấy câu "có thờ có thiêng, có kiêng có lành" để làm phương châm trong các hoạt động tín ngưỡng hoặc mang ý thức tín ngưỡng. Tuy nhiên, mỗi người cũng cần quan tâm mình thờ điều gì, kiêng điều gì, với những gì không hợp lý, không có căn cứ rõ ràng nào mà lại có thể gây tiêu cực, nguy hại cho bản thân, cho cộng đồng thì nên cân nhắc để tránh thực hiện những hủ tục, những điều đi ngược lại cuộc sống văn minh.

PHẢN ỨNG VỚI CÁI XẤU

Ngẫu nhiên mà hai vụ án giết nhiều người gây chấn động dư luận lại được đem ra xét xử gần như cùng thời điểm và cùng được rất nhiều người quan tâm, vào cuối năm 2015. Đó là vụ Nguyễn Hải Dương và đồng phạm giết chết 6 người ở Bình Phước và vụ Trần Văn Điểm giết 4 người từ Nam ra Bắc. Trong các vụ án này, việc giết người ít nhiều liên quan đến mâu thuẫn cá nhân nhưng chủ yếu là để cướp tài sản với động cơ đê hèn. Ở hai vụ án này, dường như cái ác được đẩy lên cực điểm, với hành vi không có tính người, không chỉ giết nhiều người mà còn giết bằng những thủ đoạn rất dã man. Cùng với một số vụ án giết nhiều người khác (vụ giết 4 người ở Nghệ An, vụ giết 4 người ở Yên Bái, vụ giết 4 người và làm bị thương 3 người ở Gia Lai...), dư luận rất bức xúc với sự xuống cấp đạo đức trong xã hội, sự tàn bạo của những kẻ thủ ác, nhiều khi động cơ khá đơn giản nhưng tội ác lại rất nghiêm trọng...

Dư luận bức xúc, phẫn nộ với các vụ án kể trên cho thấy rất nhiều người có phản ứng tích cực và mạnh mẽ với cái xấu, cái ác. Như trong vụ án ở Bình Phước, trước

giờ xử án, nhiều người ở nhiều địa phương khác nhau đã đến dự khán phiên tòa, hẳn không chỉ vì hiếu kỳ mà còn muốn tận mắt thấy, tận tai nghe bản án thích đáng với những kẻ thủ ác, tức là muốn thấy cái ác bị trừng trị nghiêm minh, để tiếp tục khẳng định cái ác phải bị xử lý, công lý và cái thiện luôn chiến thắng. Có lẽ cũng vì vậy mà khi đại diện viện kiểm sát đề nghị các án tử hình, nhiều người đã vỗ tay đồng tình.

Phản ứng mạnh mẽ với cái ác, cái xấu có thể xem là một biểu hiện tích cực trong bối cảnh xã hội hiện nay. Thực tế xã hội đang có đan xen cái tốt, cái chưa tốt, có những điều có thể tốt với người này nhưng chưa hẳn đã tốt với người khác, có những điều không tốt nhưng nhiều người vẫn cứ thực hiện, có những việc không tốt nhưng vẫn được bao biện, che đậy... Chẳng hạn, xu hướng đề cao cái tôi một mặt tạo điều kiện nâng cao quyền tự do cá nhân nhưng cũng dẫn đến sự ích kỷ; việc mở rộng khả năng thụ hưởng các lợi ích vật chất, tinh thần của từng người cụ thể có khi lại gây phiền toái cho người khác; xu hướng tranh lấy lợi ích chung làm lợi ích riêng vẫn diễn ra... Vì vậy, không phải cái không tốt, cái xấu nào cũng được nhìn nhận đầy đủ. Thí dụ, vẫn có một số người lấy việc trốn thuế - tức là nghĩa vụ của công dân đối với nhà nước - là một điều nên làm, vì bao biện rằng có nhiều người không làm tốt thì mình làm tốt để làm chi, hay mình có làm tốt nhưng vẫn còn nhiều kẻ tham nhũng thì việc làm tốt đó khác nào góp phần "nuôi" những kẻ xấu... Hay việc vi phạm luật giao

thông thường được lý giải vì "tiện lợi cho mình", vì "bất cập trong việc quản lý, xây dựng hạ tầng giao thông"... mà ít khi nhìn nhận ở góc độ đó là việc gây nguy hiểm trực tiếp cho bản thân và cho người khác...

Khi phản ứng tích cực với cái ác, cái xấu (bức xúc, giận dữ, lên án...) tức là mỗi người tự thấy rằng điều gì ác, điều gì xấu và bản thân cố gắng tránh thực hiện hoặc góp phần ngăn chặn, hạn chế điều đó. Do đó, cần thiết làm cho sự phản ứng đó mạnh mẽ hơn, tích cực hơn nhưng phải trong khuôn khổ pháp luật, tuyệt đối tránh chống một hành vi vi phạm pháp luật này bằng một hành vi vi pháp luật khác; phải phản ứng đúng nơi, đúng chỗ, đúng lúc, tránh sự "trút giận" sai đối tượng hoặc "trả đũa" hoặc suy diễn sai trái...; đấu tranh nhưng phải nhân bản, nhân văn, tạo điều kiện để người có sai lầm sửa sai, khắc phục hậu quả...; khi phê phán, đấu tranh với cái ác, cái xấu không được định kiến, quy chụp, bởi mọi việc đều có thể thay đổi, người hôm qua xấu nhưng hôm nay có thể tốt, một người xấu thì không có nghĩa cả gia đình họ xấu... Trên thực tế, trong nhiều trường hợp khi cái tốt và cái xấu đan xen nhau hoặc khó xác định thì cần được chỉ rõ, vạch trần để mọi người dễ nhận diện, từ đó mới có thể phê phán, đấu tranh một cách hợp lý, đúng đắn.

Điều đáng nói là, khi phản ứng với cái ác, cái xấu thì phải làm cho cái ác, cái xấu bị loại trừ dần chứ không phải bôi đen xã hội với mức độ đậm đặc những điều không tốt. Bởi khi thông tin, mô tả quá nhiều cái ác, cái

xấu thì có thể khiến lòng tin của mỗi người vào những điều tốt đẹp, vào điều thiện, vào công lý bị sút giảm. Đây là trách nhiệm của các cơ quan truyền thông, phải thông tin một cách chừng mực, hợp lý, có tính định hướng cao, không giấu giếm nhưng không bôi đậm, thông tin nhưng không được mô tả có tính "chỉ điểm" cho một số người bắt chước... Thông tin là để người đọc hiểu, đấu tranh với cái xấu chứ không phải biến thông tin xấu thành một món hàng nhằm lôi kéo người xem một cách tiêu cực (như giật tít không đúng bản chất sự việc, thông tin mập mờ...). Bản thân mỗi cá nhân khi tìm hiểu, chia sẻ thông tin, bình luận cũng cần có trách nhiệm và thể hiện tinh thần nhân ái sâu sắc. Hiện nay, với sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội và các trang thông tin cá nhân trên internet, nhiều thông tin có thể được dẫn link, trích lại, bình luận... thì mỗi cá nhân phải hết sức thận trọng, đừng vì câu view, câu like, câu comment mà góp phần tán phát thông tin chưa đúng hoặc không tích cực, làm cho cái ác, cái xấu không phải bị loại trừ mà lan tỏa rộng hơn.

Bản thân cái ác sẽ phát triển mạnh hơn, sẽ làm cái thiện co lại nếu không được đấu tranh, ngăn chặn. Còn có nhiều người phản ứng tích cực với cái ác tức là cái thiện còn nhiều, do đó cần dẫn dắt, định hướng sự phản ứng đó thật tích cực và đúng đối tượng.

ĐỪNG ĐỂ CÁI ÁC LẨN KHUẤT TRONG CHÚNG TA!

Mạng xã hội vừa rồi có khá nhiều bình luận về vụ chém nhau ở Vĩnh Phúc khiến một người bị chém đứt lìa đầu, thể hiện sự bức xúc về tính tàn bạo của kẻ thủ ác. Những vụ chém giết dã man trong vài năm gần đây diễn ra khá nhiều, với tính chất tàn độc rõ nét, thể hiện qua việc giết hại nhiều người, giết phụ nữ và trẻ em, giết người bằng các thủ đoạn đê hèn…, khiến dư luận cho rằng cái ác ngày càng diễn biến phức tạp. Sự manh động, dễ hành xử bạo lực cũng diễn ra không ít, một vụ va quẹt xe không đáng kể cũng dẫn đến hành hung, kể cả việc tấn công người già, đánh cả phụ nữ, tấn công người nước ngoài… Cùng với nhiều hiện tượng tiêu cực khác, ngay cả người lạc quan nhất cũng cảm thấy đạo đức xã hội thực sự có vấn đề, có dấu hiệu xuống cấp.

Chúng ta dĩ nhiên luôn cảm thấy không yên tâm với hiện tượng đó, bởi lo lắng rằng cái xấu, cái ác đó có thể một ngày nào đó xảy đến với chính bản thân hoặc gia đình chúng ta. Nhưng liệu chúng ta có từng nghĩ rằng cái ác đang lẩn khuất trong chính bản thân mình? Đó là khi chúng ta không mạnh dạn ủng hộ cái tốt, cái thiện mà thậm chí còn cho rằng ai đó đang làm việc tốt là "dở hơi", là "không bình thường"? Hay chúng ta đã từng "làm ngơ" với điều ác nào đó mà chúng ta thấy, chúng ta biết để giữ điều mà chúng ta gọi là an toàn cho mình và người thân? Hay chúng ta cũng thỏa hiệp với cái xấu, cái ác để đạt được lợi ích nào đó? Hay chúng ta không thèm ngăn chặn con em mình có hành vi bạo lực hoặc xem các tác phẩm bạo lực với ý mặc nhiên cho trẻ tiếp xúc và làm quen với điều đó? Hoặc chúng ta thậm chí còn thấy tò mò, thú vị, hả hê với cái ác hoặc bạo lực, chẳng những không thèm ngăn chặn mà còn chờ đợi nó diễn ra ngay trước mắt?

Thực tế không phải lúc nào chúng ta cũng thực sự quyết liệt với cái xấu, cái ác. Trên xe buýt, ai đó tình cờ thấy có kẻ móc túi, liệu họ sẽ tri hô, tìm cách ngăn chặn hay ngó chỗ khác, giả đò ngủ gục? Ở trường, khi đón con thấy con bị đánh trầy mặt, liệu ai đó có xông tới quát nạt, thậm chí tát đứa trẻ kia vài cái hay kiên nhẫn nghe các bên giải thích? Có phải ai đó cũng từng hào hứng với những cảnh bạo lực trên phim ảnh hay cảnh chọi trâu đẫm máu? Có phải có cả đám đông chờ một người tự thiêu hoặc nhảy xuống sông không chỉ qua việc bấm like trên facebook mà còn cổ vũ ngoài đời? Và, hẳn chúng ta cũng thấy không ít người bu đen đỏ để xem cảnh đánh nhau mà không hề can ngăn, thậm chí còn quay phim để tung lên mạng?

Điều đó cho thấy, ngay trong mỗi người, không phải lúc nào cái thiện, cái tốt cũng lấn át được cái ác, cái xấu, tức là phần con người sinh vật, con người bản năng có thể có cơ hội vượt lên trên phần con người xã hội, con người giáo dục. Thực tế đã có nhiều học sinh vô tư đứng cổ vũ bạn đánh nhau mà không hề có sự can ngăn nào; thanh niên sẵn sàng tấn công người già dù không rõ lỗi thuộc về ai; một số nam thanh niên xúm lại đánh đập một cô gái; người đi sau qua cổng an ninh ở sân bay tiện tay "cất dùm" đồ của người đi trước để quên; phụ huynh xông vào trường đánh học sinh và cả giáo viên đã đánh con mình, bất kể phải trái… Nếu cái xấu, cái ác còn ở ngay trong chúng ta thì thật khó đòi hỏi người khác phải thật sự thánh thiện!

Xã hội cần rất nhiều giải pháp để ngăn chặn sự xuống cấp của đạo đức xã hội, cả ở tầm vĩ mô, như tuyên truyền, giáo dục, các biện pháp quản lý nhà nước…, và tầm vi mô, như xây dựng nền nếp gia đình, thực hiện việc nêu gương của người lớn với trẻ nhỏ… Tuy nhiên, trong đó, rất cần sự tự điều chỉnh của bản thân mỗi người, trong cả nhận thức, thái độ và hành động đối với cái thiện, cái thiện cũng như với cái ác, cái xấu. Chúng ta cần có sự nhìn nhận phù hợp hơn về những điều tích cực, như thay vì cho rằng ai đó hành xử kiểu "Lục Vân Tiên", "Thạch Sanh" là khác thường, là "không giống ai" thì nên ủng hộ, khích lệ họ, nhân rộng hình ảnh đó bằng nhiều hình thức, bắt đầu ngay từ gia đình mình. Hay chúng ta nên trân trọng từng hành vi tích cực nhỏ nhất chứ không phải chỉ ca ngợi những nghĩa cử lớn lao, phi thường. Bản thân chúng ta nên thực hành thường xuyên những việc làm tích cực, từ những điều nhỏ nhặt, như ứng xử văn hóa, văn minh với nhau, giữ gìn vệ sinh môi trường… để tạo sự lan tỏa trong gia đình và cộng đồng. Từ nhìn nhận này, chúng ta sẽ có cái nhìn khác và hợp lý hơn về cái xấu, cái ác. Ta sẽ nhìn thấy cái ác, cái xấu thực sự đối lập với cái thiện, cái tốt nhưng có sự chuyển hóa qua lại trong từng con người, trong xã hội, bởi khi cái tích cực không được củng cố, phát huy thì cái tiêu cực sẽ lớn mạnh lên, lấn át mặt kia. Từ nhìn nhận này, trong từng người, tính thỏa hiệp có thể sẽ giảm đi, tính đấu tranh sẽ mạnh mẽ hơn. Đó chính là kết quả của việc trồng hoa thơm để đẩy lùi cỏ dại, chứ không thể chỉ giữ hoa thơm ở một khoảnh đất mà không chú trọng việc nhổ bỏ cỏ dại ở những khoảnh đất khác!

CÁI ÁC KHÔNG THỂ BỊ LOẠI TRỪ BẰNG CÁI ÁC!

Vụ nữ sinh giao gà bị bắt cóc, cướp tài sản và làm nhục ở Điện Biên trong dịp Tết Kỷ Hợi vừa qua đã gây xôn xao dư luận. Các tình tiết của vụ án dần được hé lộ và càng làm cho mọi người thấy cái ác của những kẻ thủ ác dường như đã tàn bạo đến độ cùng cực, không còn tính người. Nhiều người cũng bày tỏ sự tiếc thương đối với một nữ sinh ngoan hiền, đồng thời bày tỏ sự căm phẫn đối với hành vi tàn độc của các nghi phạm.

Thế nhưng, trên mạng xã hội, ở một số tờ báo mạng, một số trang thông tin điện tử, vụ việc này được mổ xẻ khá nhiều, về hình thức thì đó là chia sẻ với nạn nhân, gia đình nạn nhân, là lên án cái xấu, cái ác nhưng ẩn bên trong, dường như đó là sự tiếp tay cho cái ác. Đã có lời đồn thổi về nguyên nhân dẫn đến vụ việc một cách rất ác ý và hoàn toàn khác với kết luận của cơ quan điều tra. Đã có những suy diễn về nạn nhân và gia đình nạn nhân với những thông tin không được kiểm chứng, không những không chia sẻ nỗi đau với người

thân mà còn gây thêm những thị phi, những đau xót cho gia đình. Đã có những chia sẻ dày đặc, những phán đoán về các tình tiết vụ án, những bình luận không hay, những cách phát tán hình ảnh nạn nhân và người thân…, làm cho sự việc thêm nặng nề, làm người thân thêm đau đớn. Đã có những bài viết xoáy đậm vào các yếu tố vốn thường được coi là "trọng tâm" khai thác của những tờ báo được cho là "lá cải", là "cướp", "giết", "hiếp". Đã có những cách đưa tin làm cho người đọc cảm thấy nặng nề hơn, như *Rùng rợn quá trình gây án vụ sát hại nữ sinh giao gà, Nữ sinh bị giết ở Điện Biên: Chân dung đáng sợ của nghi can thứ 2, Vụ nữ sinh bị sát hại khi đi giao gà: Sự lì lợm đáng sợ của nghi can thứ 2…* Đã có sự lợi dụng vụ án để câu like, câu view của những trang cá nhân lẫn các trang cộng đồng, các trang truyền thông, bất kể nỗi đau của gia đình nạn nhân và sự bức xúc của người đọc. Đã có những chỉ trích, công kích cơ quan chức năng, chính quyền địa phương, thậm chí cả thể chế, với thái độ như hả hê với cái ác đó…

Hay dưới các bài viết trên các trang báo điện tử, trang mạng, nhiều người thi nhau bình luận, trong đó có không ít người dùng những từ nặng nề, cay độc, cứ như chuyện đó xảy ra với người thân của mình, cứ như là họ thực sự bức xúc, mà thực tế, có khi chỉ là "phong trào bức xúc". Chính điều đó càng làm cho cái ác thêm nặng nề, nghiêm trọng hơn so bản chất vốn có của nó. Bởi những cái ác đã tạo nên một sự cộng hưởng để cái xấu, càng trở nên đậm đặc hơn. Trong khi đó, cái ác có

thể bị trừng trị, bị ngăn chặn bằng luật pháp và lòng khoan thứ chứ gần như không thể dùng cái ác này để "đấu" với cái ác khác. Và, cái ác bằng hành động dĩ nhiên cũng không thể được đẩy lùi bằng cái ác bằng lời nói!

Đây không phải là lần đầu xuất hiện hiện tượng "ăn theo" này. Trước đó, vụ thảm sát ở một tiệm vàng tại Bắc Giang của Lê Văn Luyện hay vụ giết người cướp của ở Bình Phước của Nguyễn Hải Dương, vụ giết 5 người ở Bình Tân… cũng đã được thông tin dày đặc, đến độ nhiều người "nhiễm" với các hành vi tàn độc đó và biến cái ác thành một thứ có thể đưa người ta đến một lẽ sống mới: xuất hiện những kẻ tự nhận mình là "đàn em Lê Văn Luyện", những kẻ học đòi theo cách hành xử của Nguyễn Hải Dương, Nguyễn Hữu Tình… Chính cách đưa thông tin về vụ án đã vô tình tiếp tay cho cái ác, khiến ban đầu người ta phẫn nộ, bức xúc với cái ác, sau đó thì sợ hãi, tránh né cái ác để cho nó lây lan, sau nữa thì "học đòi" hành xử ác độc, như một cách thể hiện bản thân mình.

Trong vấn đề này, truyền thông chính thức cần hết sức chú ý cách đưa thông tin, liều lượng, sự định hướng và dẫn dắt dư luận. Khi các báo được cho là "chính thống" cũng sa vào "cướp, giết, hiếp" thì không thể trách báo "lá cải", các trang thông tin cũng nhảy vào "ăn theo", càng không thể phản đối người dùng mạng xã hội share các thông tin, hình ảnh đó. Do vậy, quy định về xử phạt đối với các bài viết "miêu tả chi tiết, tỉ

mỉ vụ án", về "vi phạm thuần phong mỹ tục" là cần thiết để những người viết báo tự điều chỉnh. Còn bản thân người dùng mạng xã hội phải luôn quan tâm đến mặt trái của mỗi status của mình gây ra, như các phản ứng tiêu cực, sự lây lan nhận thức xấu, sự ngộ nhận…

Cái ác trong xã hội vốn luôn tồn tại, dù ở từng lúc từng nơi có mức độ, tính chất có thể khác nhau. Bao nhiêu đó đã đủ làm cho xã hội bức xúc, phẫn nộ, không cần thêm sự "tiếp tay" nào nữa, nhất là với những người tiếp tay một cách vô tình, khi tưởng rằng việc của mình làm là tích cực nhưng kỳ thực mặt trái của nó lại nghiêm trọng, nặng nề hơn!

HỌC CÁCH KHOAN DUNG

Hẳn nhiều người dù theo Công giáo hay không đều từng nghe lời dạy này của Chúa Jesus: Nếu ai tát má bên phải, đưa luôn má bên trái cho họ. Đó là lời dạy về sự khoan dung, độ lượng, tha thứ. Từ điển tiếng Việt (Hoàng Phê chủ biên, do Trung tâm Từ điển học và Nxb. Đà Nẵng ấn hành năm 1997) giải thích, khoan dung là "rộng lượng tha thứ cho người dưới có lỗi"; độ lượng là "đức tính rộng lượng, dễ thông cảm với người có sai lầm và dễ tha thứ"; còn tha thứ là "bỏ qua, không trách cứ hoặc trừng phạt". Những cách hiểu này tất nhiên chưa phải là "khuôn vàng thước ngọc" nhưng đại để rằng, khoan dung, độ lượng, tha thứ là những đức tính, phẩm chất của con người, thể hiện sự không chấp nhặt (một cách quá mức) đến sai trái, lầm lỗi của người khác, kể cả khi những sai trái, lỗi lầm đó có thể ảnh hưởng trực tiếp đến bản thân.

Thế nhưng, trên thực tế, không nhiều người làm được như thế.

Đối với việc bị xúc phạm trực tiếp, bị xâm phạm trực tiếp đến thân thể, lợi ích… chúng ta thường ít khi bỏ

qua. Khi nghe một câu chửi, không ít người phải chửi lại hoặc ít nhất cũng "hỏi cho ra lẽ", thậm chí còn dùng vũ lực để phân định phải trái, mà đôi lúc đánh được người ta vài cái thì sau cái hả hê cũng lo sợ họ trả thù. Quả là "chưa đánh được người thì mặt đỏ như vang, đánh được người thì mặt vàng như nghệ"! Ra đường, lỡ có va quẹt xe hay chỉ là suýt nữa đụng nhau, một số người sẵn sàng sừng sộ nhau, giành phần đúng về mình, dù lắm khi cũng chẳng để làm gì. Đã có những trường hợp chỉ vì nóng giận, vì muốn dằn mặt người khác mà dẫn đến xung đột, người mất mạng, kẻ tù tội, đều để tiếng xấu cho đời. Có khi chỉ nghe loáng thoáng lời nói không hay (chưa rõ là nhắm vào ai) hoặc nghĩ rằng người ta "nhìn đểu" mình thì đã phừng phừng nổi giận, lao vào ăn thua đủ, để rồi gần như không bao giờ có người thắng cuộc thực sự… Vậy đó, người ta dễ dàng sửng cồ với những chuyện không đáng chỉ vì không chịu nhường nhịn, chỉ vì thể hiện máu anh hùng (rơm!) và sâu xa dường như chính là vì thiếu lòng khoan dung, độ lượng.

Không chỉ vậy, có những va chạm không trực tiếp, tức là va chạm với những con người không thấy cụ thể bằng xương bằng thịt, không biết họ là ai…, có khi chỉ là sự phớt qua về cảm giác, cảm xúc, nhưng một số người cũng "ghim lại", "để bụng". Một phát biểu, một bài viết, một bình luận… vô tình đụng chạm đến ai đó tức thì họ gào lên, cứ như là người nói đang chỉ vào mặt họ mà mắng mỏ, chửi bới. Thế rồi họ không tiếc sức

"vác gạch đá" ném tới tấp vào người ta, còn lôi kéo bạn bè, người quen vào cùng làm việc ném đó, mà có không ít người chẳng biết ất giáp ra sao cũng hùa vào đám đông để tấn công "nạn nhân" với thái độ hả hê, thỏa mãn, như mình vừa làm một nghĩa cử cao đẹp, vừa trở thành một Lục Vân Tiên vậy! Hay tình cờ thấy một việc mà mình cho là "chướng tai gai mắt" thế rồi chụp hình, quay clip, viết status để đưa lên mạng cùng với lời bình phẩm, phê phán, rao giảng, cứ như mình là người luôn đúng đắn, luôn mẫu mực. Một cô hoa hậu say ngủ trên máy bay với tư thế hớ hênh bỗng nhiên bị búa rìu tấn công tới tấp; một thanh niên dìu bố đang say rượu vào nghỉ thì trở thành đứa con bất hiếu đang đánh bố; một nhà khoa học bị cắt xén lời nói thì trở thành kẻ ôm chân nước ngoài đáng ghét… Không ít người vô tình trở thành nạn nhân của những "phán quan vô công rỗi nghề", chuyên săm soi chuyện người khác và thực sự chưa đáng mặt làm "anh hùng bàn phím" nói chi đến Lục Vân Tiên!

Dạo trước, khi đội tuyển Việt Nam bị Indonesia loại khỏi bán kết AFF Cup, rất nhiều người đòi sa thải huấn luyện viên Nguyễn Hữu Thắng hay kêu gọi ông từ chức. Đáng cười là chỉ mấy ngày trước không ít người còn khen ông đã xây dựng được một đội tuyển có bộ mặt mới mẻ, hiệu quả. Tình trạng đó cũng diễn ra dưới thời HLV Miura. Thực sự người ta ít chịu bỏ qua, thông cảm với một số biểu hiện nào đó chưa thực sự đáp ứng được mong mỏi của họ; với những sai lầm của người khác thì

họ còn mạnh bạo hơn. Kiểu công kích lấy có đó thực sự tạo nên áp lực không nhỏ đối với những người trong cuộc - đã có trường hợp thiếu niên phải tự tử vì bị "ném đá" trên facebook - mà còn tạo ra một môi trường xã hội thiếu lành mạnh. Người đối với người không phải bằng tình thân ái, yêu thương, chia sẻ nhau mà dường như luôn chực chờ, canh me nhau để hạ nhục nhau, chà đạp nhau.

Chính xã hội đang quá đề cao cái tôi cá nhân là nguyên nhân sâu xa của tình trạng này. Ý thức cộng đồng, trách nhiệm xã hội của không ít người thực sự còn kém, chỉ biết đến mình, chỉ giỏi vỗ ngực "ta đây" mà không biết đặt mình vào vị trí của người khác, nhất là người bị công kích. Nhiều người nặng chỉ trích, phê phán với thái độ hằn học hơn là đóng góp ý kiến, trao đổi trên tinh thần xây dựng, chia sẻ. Người ta quên mất rằng trên đời chỉ có hai loại người không có sai lầm là đứa trẻ mới sinh và người nằm trong quan tài, mà chỉ chú tâm quá nhiều đến các lỗi lầm của người khác.

Do đó, mỗi người nên tự nghiêm khắc trong việc học lại lòng khoan thứ. Hãy đặt mình vào vị trí của người có sai sót, người bị công kích để cảm nhận xem mình sẽ ra sao khi đón nhận "gạch đá" một cách vô tội vạ? Ngay trong gia đình, hãy là một người cha, người mẹ, người anh, người chị… bao dung, độ lượng với con em mình, khích lệ hơn là phê phán, phê bình đúng mực để trẻ biết lỗi và biết sửa sai, để chúng hiểu được thế nào là lòng vị tha, thế nào là sự khoan thứ mà tạo sự lan

tỏa dần ra xã hội. Làm sao để trẻ thấy rằng khi phải chê ai đó là điều chẳng đặng đừng, chứ không phải lấy chê bai, mạt sát ai đó là niềm vui sướng, hỉ hả.

Các cơ quan công quyền phải chú trọng đến việc giáo dục bằng những phương pháp hợp lý chứ không phải luôn dùng biện pháp chế tài cứng nhắc. Các cơ quan truyền thông cũng phải biết chê đúng cách, có liều lượng, khen đúng người đúng việc và hợp lý. Tức là mỗi người phải học cả cách khen, cách chê, cách khoan dung!

THỤ HƯỞNG VÀ GÌN GIỮ

Dạo nọ, báo chí có nói đến hiện tượng tổ chức tiệc tùng, ăn uống trong hang động trên vịnh Hạ Long và xem đó một cái thú đặc sắc, một trào lưu… Dù chính quyền địa phương cho rằng qua kiểm tra chưa phát hiện dấu hiệu ảnh hưởng đến môi trường nhưng không ai chắc rằng nay mai việc này sẽ không để lại hậu quả nào. Không chỉ vậy, việc ăn uống có phần xô bồ trong các hang động của kỳ quan thiên nhiên thế giới liệu có văn minh không, có hay không cũng là điều cần suy nghĩ và có câu trả lời rõ ràng.

Ngành du lịch từng có khẩu hiệu rất hay: "Không lấy gì ngoài những bức ảnh, không để lại gì ngoài những dấu chân", để khuyến khích du khách chú ý giữ gìn các giá trị, các nét đặc sắc ở các điểm tham quan, du lịch. Như tham quan các động ở Phong Nha, Hạ Long, tôi thường nghe các hướng dẫn viên dặn dò nhiều lần là không cố ý, lấy các thạch nhũ trong động; hay ở nhiều nơi khác, du khách cũng được nhắc nhở không hái hoa, bẻ cành, không tì sờ mạnh tay ở các hiện vật cổ… Thế nhưng, trên thực tế, có không

ít người rất thiếu ý thức khi ghi dấu hiệu, chữ viết, xâm phạm sự nguyên vẹn của các di tích, mảng xanh ở các điểm tham quan… Ở di tích nhà tù Côn Đảo, gần như bức tường nào cũng chi chít, nham nhở các chữ viết, các hình vẽ, có chỗ còn bị cào xước bằng vật cứng làm di tích loang lổ các "vết thương". Ở tòa tháp Chăm trên núi Nhạn (Phú Yên), rất nhiều hòn gạch cổ bị khắc chữ, viết bằng bút xóa… vừa tên người, số điện thoại, chữ ký vừa những "khẩu hiệu" tạp nham trông rất không đẹp… Nhiều người hay để lại dấu tích đại loại "ngày…, tôi (tên gì đó) đã đến đây" như muốn chứng minh với người khác về sự hiện diện của bản thân tại nơi đó nhưng hóa ra chính họ đã lưu lại dấu tích kém văn hóa của mình cho người khác nhìn thấy.

Hay các hành vi ảnh hưởng đến môi trường của du khách cũng xảy ra khá phổ biến. Hiện tượng ăn uống rồi xả rác xuống bãi biển, sông rạch, đường đi… diễn ra thường xuyên. Trên mặt nước trong xanh của vịnh Hạ Long, dù trên tàu có thùng rác nhưng nhiều người vẫn vô tư bỏ tàn thuốc, chai nước, vỏ bánh kẹo… xuống biển. Ở một số bãi biển tại Đà Nẵng, người ta san lấp hoặc làm nhà ven biển để làm nhà hàng, quán ăn thì việc xả rác xuống biển diễn ra vô tội vạ, trong đó có không ít rác kim lại (lon bia, nắp chai bia…), rác khó phân hủy (chai nước ngọt, bao nylon…). Kể cả việc đi vệ sinh không đúng nơi hoặc sử dụng nhà vệ sinh không đúng cách cũng là một biểu hiện không hiếm gặp, khiến một số điểm tham quan trở nên "bốc mùi" kinh khủng.

Không chỉ vậy, nhiều du khách cho rằng đi đến đâu thì nên thưởng thức hoặc lùng mua đặc sản ở đó; điều đó rất hợp lý nếu các đặc sản đó được buôn bán hợp pháp. Thế nhưng, có trường hợp du khách cố tìm cho bằng được những đặc sản "độc" tức là rất hiếm, rất đắt, nhất là những loại sản vật bị cấm buôn bán, như thịt thú rừng, trứng rùa biển, các sản phẩm từ động vật hoang dã bị cấm săn bắt (như móng cọp, mật gấu, lông voi, ngà voi, sừng trâu bò rừng…). Họ cho rằng thưởng thức được hoặc mua được những thứ đó mới thể hiện "đẳng cấp", "sành điệu" nhưng thực ra cũng là bộc lộ sự nghèo nàn về mặt ý thức và văn hóa trong việc hưởng thụ.

Như vậy, việc ăn uống, tiệc tùng đông người trong các hang động trên vịnh Hạ Long thật khó cho là chuyện bình thường. Bởi việc tổ chức này không chỉ thu hút đông người tập trung ở một diện tích hẹp khiến có thể tác động để các điều kiện tự nhiên của hang động, ảnh hưởng đến môi trường trong động mà còn ảnh hưởng đến những du khách tham quan khác. Vì vậy, việc này cần phải hết sức hạn chế, tránh thành một hoạt động phổ biến, bình thường khiến nét riêng có, đặc sắc của các hang động bị xâm hại.

Cách đây ít lâu, chính quyền Ý đã cấm du khách sử dụng gậy selfie để chụp ảnh khi tham quan một số di tích cổ, vì lo ngại gậy có thể tác động đến sự nguyên vẹn của di tích. Rõ ràng, tác động của gậy selfie là ít hơn nhiều so với các hành vi xâm phạm di tích như vừa kể.

Do đó, cần có những quy định chặt chẽ và có biện pháp xử lý nghiêm đối với các hành vi ảnh hưởng đến môi trường, sự nguyên vẹn của di tích hay ảnh hưởng đến khách tham quan khác. Không chỉ vậy, việc thụ hưởng các di tích thiên nhiên hay các công trình kiến trúc… phải luôn gắn với việc gìn giữ, tôn tạo để giá trị các di tích đó bền vững hơn, được nhiều người thưởng lãm hơn, thay vì chỉ có một số ít người. Chẳng hạn, việc mua vé vào nơi tham quan, chính là góp thêm kinh phí để trả cho bộ phận phục vụ và bảo quản di tích chứ không nên xem đó là hoạt động kinh doanh thuần túy rồi tìm cách trốn vé; chủ động bảo đảm vệ sinh, môi trường ở nơi tham quan qua việc bỏ rác đúng nơi, tham gia nhặt rác, động viên người khác có ý thức bảo vệ môi trường… Bản thân các doanh nghiệp du lịch nên chú ý đến loại hình du lịch trải nghiệm, trong đó gắn hoạt động tham quan với hoạt động gìn giữ, tôn tạo môi trường ở điểm tham quan như nhặt rác, trồng cây xanh, phát tờ rơi bảo vệ môi trường…; đồng thời tạo những điều kiện thuận lợi để du khách thực hiện tốt việc gìn giữ các di tích, như có nhiều bảng lưu ý, cảnh báo, có người nhắc nhở, có đủ nhà vệ sinh…

BÀI HỌC VỀ THÍCH ỨNG VỚI THỊ TRƯỜNG

Trạm xăng bán lẻ Idemitsu Q8, trạm xăng đầu tiên của doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài tham gia thị trường xăng dầu Việt Nam, đã được đưa vào vận hành tại Hà Nội, lập tức gây được hiệu ứng xã hội rộng rãi. Có nhiều lý do để mọi người quan tâm đến sự kiện này, như là cây xăng đầu tiên bán chính xác đến 0,01 lít; trong khi đổ xăng, ô tô của khách hàng được lau kính và lau gương miễn phí; người điều hành của doanh nghiệp này có mặt tại trạm xăng đội mưa hàng giờ cúi chào khách vào đổ xăng; giá rẻ hơn xăng cùng loại 200đ/lít… Những chi tiết đó cho thấy một doanh nghiệp khi bắt đầu xuất hiện tại một thị trường mà thị phần đã được chia rồi thì không còn cách nào khác là phải tìm mọi cách thu hút khách về mình, hay nhất không gì hơn là chăm sóc khách hàng một cách tốt nhất. Điều này hoàn toàn tương phản với một số hãng taxi truyền thống đã có cách cạnh tranh gây phản cảm đối với taxi công nghệ cao, khi thị phần bị thu hẹp dần.

Thích ứng với thị trường là một bài học lớn cho tất cả các doanh nghiệp muốn phát triển mạng lưới sản xuất - kinh doanh. Mà yếu tố cốt lõi ở đây chính là làm sao để khách hàng thấy được sự quan tâm, chăm sóc một cách tốt nhất, khách hàng đúng là thượng đế! Còn nhớ, cách đây vài năm, một thương hiệu bán lẻ điện thoại và máy tính ra đời, cách họ phục vụ khách hàng cũng như vậy. Khách đến được dắt xe vào bãi, nhân viên giữ xe đưa thẻ xe bằng hai tay, vào cửa có người mở cửa, khách hàng ra về có nhân viên cúi đầu chào và hẹn gặp lại… Thương hiệu này hiện trở thành một trong những cái tên được ưa chuộng nhất khi nhắc đến điểm bán điện thoại. Cùng với nó, một số thương hiệu khác cũng có cách đón khách và giữ khách như thế này, kèm theo với các biện pháp cạnh tranh về giá, hậu mãi… Còn các doanh nghiệp có nhân viên cau có với khách, vào cửa hàng có mua hay không cũng mặc, chẳng được ai hỏi han mời mọc, mua rồi chẳng thấy hậu mãi vừa ý, lỡ hàng có sự cố thì rất khó khăn để đổi trả… thì dường như không quá khó để thấy sự kém sôi động, hấp dẫn khách, dù giá cả có thể rẻ hơn.

Hiện nay, nhiều người dân vẫn rất có ý thức với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", đồng thời có có tâm thế "cảnh giác" với hàng hóa một số nước vốn chất lượng không cao, lại hay có gian dối trong đăng ký nhãn mác…, thế nhưng người tiêu dùng cũng quan tâm không ít đến các nhãn hàng hay những thương hiệu có sự chăm sóc khách hàng chu đáo, bất kể đó là thương hiệu trong nước hay ngoài nước. Do đó, để một thương hiệu thành công và có được thị phần trên thị trường thì nội hàm của yếu tố "thích ứng thị trường" nên chú trọng vào mấy điểm:

Thứ nhất, chăm sóc khách hàng một cách tốt nhất. Việc chăm sóc phải từ thái độ, cách thức cho đến việc mang lại những lợi ích thiết thực cho khách hàng. Khách hàng có thể chờ lâu để được cài chương trình cho điện thoại nhưng thời gian đó có thể được nhân viên tư vấn kỹ càng, chu đáo, thể hiện sự tôn trọng…, thông qua lời ăn tiếng nói, nụ cười… Đây là điều mà một số đơn vị sự nghiệp phải học tập, chứ không phải chỉ các doanh nghiệp.

Thứ hai, bảo đảm chất lượng. Chất lượng hàng hóa, dịch vụ dĩ nhiên rất quan trọng nhưng đôi khi chỉ là yếu tố thứ hai. Dù vậy, chất lượng phải đúng với cam kết, đúng với giá cả, đúng với thực tế của thị trường, tuyệt đối không có sự dối gạt khách hàng; khi có sự cố về chất lượng thì cần đánh giá đúng nguyên nhân chứ không được đổ lỗi cho khách hàng.

Thứ ba, có chế độ hậu mãi tốt. Hậu mãi bao gồm khuyến mãi, chăm sóc khách hàng sau khi mua, bảo hành, các cách thức giữ chân khách hàng…, phải được thực hiện trên tinh thần tôn trọng khách hàng và giữ gìn thương hiệu một cách đúng mức. Trong đó, chế độ

bảo hành nên xem xét đến yếu tố liên thông trong hệ thống một cách chặt chẽ, để người dùng có thể đến bảo hành ở bất kỳ cửa hàng nào trong hệ thống hoặc các điểm được ủy nhiệm, liên kết.

Thứ tư, đánh trúng vào tâm lý khách hàng. Tâm lý khách hàng có thể bao gồm yếu tố thị hiếu, giới, lứa tuổi, đặc điểm vùng miền, ý thức cộng đồng, trách nhiệm xã hội… Trong đó, hai yếu tố sau cùng có thể ít được quan tâm đúng mức, như ý thức về "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", ý thức "mua hàng hóa gắn với ủng hộ người nghèo"… Thực tế cho thấy, bản thân doanh nghiệp, nhân viên bán hàng nắm được tâm lý của khách để tung ra sản phẩm phù hợp, có cách thức giới thiệu hợp lý thì mức độ thành công sẽ rất cao.

Tóm lại, thích ứng thị trường là đòi hỏi không chỉ cho bản thân các doanh nghiệp có thể tìm được chỗ đứng hoặc tiếp tục khẳng định vị thế của mình trên thị trường mà còn góp phần thúc đẩy sự cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp, giữa các thương hiệu, tức là gián tiếp thúc đẩy kinh tế phát triển tích cực. Không thích ứng được với thị trường, có nguy cơ bị đào thải, rồi dùng các "hạ sách" công kích đối thủ càng làm khách hàng rời xa hơn. Xét cho cùng, cây xăng bán lẻ Idemitsu góp thêm một tác động tích cực để các doanh nghiệp trong nước phải tự điều chỉnh, để tồn tại và phát triển, nhất là trong bối cảnh hội nhập ngày càng sâu rộng hiện nay!

LÒNG BIẾT ƠN…

1. Người Việt chúng ta hẳn đều biết câu chuyện *Cứu vật vật trả ơn, cứu nhơn nhơn trả oán*. Thôi thì tạm gác phần trả oán đi, việc con vật trả ơn tuy không phải phổ biến nhưng cũng không phải là cá biệt. Kho tàng truyện dân gian của Việt Nam cũng không hiếm những chuyện loài vật trả ơn như thế. Chẳng hạn, chuyện một bà mụ đỡ đẻ cho cọp vợ, thì cọp chồng trả ơn bằng cách hay săn thú rừng và mang đến biếu; chuyện một con cọp được nuôi từ nhỏ, gia đình xem như là con, là anh trong nhà, nhiều lần giúp đỡ cha mẹ nuôi, đến khi hai người qua đời thì cọp đập đầu vô mộ mà chết, được người con trai lập mộ ghi rõ "Nghĩa hổ trưởng huynh chi mộ"… Có thể chúng ta hồ nghi về những câu chuyện đó nhưng chuyện cũ được kể lại qua nhiều đời hẳn mang một thông điệp cụ thể của cha ông ta, đó là lòng biết ơn với người đã giúp mình thì ngay cả loài vật cũng còn thể hiện huống hồ gì là con người… Nhiều dân tộc khác trên thế giới cũng có những câu chuyện tương tự, cho thấy loài người dù ở các xã hội khác nhau vẫn có chung nhận thức về sự gắn bó giữa con người với tự nhiên, về lòng

biết ơn giữa các cá thể trong không gian sinh tồn, bất kể cùng loài hay khác loài…

Gần đây trên mạng xã hội, người ta lưu truyền nhiều clip hay các câu chuyện về những con vật được cứu mạng, nuôi dưỡng lâu ngày nên cứ quyến luyến với ân nhân, khi được trả về với môi trường tự nhiên. Tìm thêm trên internet, chúng ta còn thấy nhiều câu chuyện mang ơn, trả ơn khác nữa. Như vậy, loài vật vẫn có lý trí và tình cảm, trong nhiều trường hợp rất gần với con người.

Ngược lại, con người cũng đã thể hiện lòng biết ơn với loài vật. Chuyện thờ cúng cá heo, cá voi của người dân miền biển nước ta là một thí dụ điển hình. Đừng vội cho rằng với người Việt chúng ta, cá heo, cá voi không phải là thứ mang lại lợi ích kinh tế nên chúng ta không săn bắt, giết hại; cũng đừng vội cho rằng tín ngưỡng thờ cá heo, cá voi - mà dân ta kiêng cữ gọi là "cá ông" - là một biểu hiện lạc hậu, mê tín. Niềm tin đó hẳn mang một cơ sở thực tiễn nào đó, nhưng xa hơn, chính là biểu thị lòng biết ơn của con người đối với một số loài vật đóng một vai trò nào đó trong đời sống, trong sinh hoạt, trong sản xuất. Lòng biết ơn đó thực sự mang tính biểu tượng.

2. Lòng biết ơn lâu nay được xem là một đức tính quan trọng của con người, là một trong những bài học đạo đức cơ bản được dạy cho trẻ em. Chẳng hạn, trong chương trình môn Giáo dục công dân lớp 6 hiện hành

có bài *Biết ơn*. Bài học này định nghĩa, biết ơn là sự bày tỏ thái độ trân trọng, tình cảm và những việc làm đền ơn, đáp nghĩa đối với những người đã giúp đỡ mình với những người có công với dân tộc, đất nước. Ý nghĩa của biết ơn là nét đẹp truyền thống của dân tộc ta; tạo nên mối quan hệ tốt đẹp, lành mạnh giữa con người với con người. Do đó, trẻ phải rèn luyện những yêu cầu như phải luôn ghi nhớ đến công ơn của người khác đối với mình; làm những việc làm thể hiện sự biết ơn như: cảm ơn, chăm sóc, thăm hỏi, giúp đỡ…; phê phán những hành động vô ơn, bội nghĩa diễn ra trong cuộc sống hằng ngày…

Dĩ nhiên, bài học này dành cho học sinh 11-12 tuổi nên chỉ nêu những đặc điểm và có những đòi hỏi rất khái quát. Với người lớn, biết ơn hẳn còn nhiều tầng nghĩa hơn. Chẳng hạn, biết ơn là để tìm cơ hội báo đáp, thể hiện tinh thần trách nhiệm lẫn tình cảm với người đã giúp đỡ mình, nhất là khi ân nhân cần có sự giúp đỡ ngược lại; biết ơn ở góc độ nào đó là một biểu hiện có tính thực dụng, bởi bản thân có biết ơn người khác thì mới mong được người khác nữa giúp đỡ mình, cũng như mới có thể được người khác biết ơn đối với mình…

Dân tộc ta có nhiều đúc kết về lòng biết ơn. Nhắc nhở chúng ta không được quên ơn người khác, nhất là với tiền nhân đã có nhiều cống hiến, ông cha ta dặn "Ăn quả nhớ người trồng cây/Ăn khoai nhớ kẻ cho dây mà trồng", "Uống nước nhớ nguồn", "Muốn sang thì bắc cầu kiều/ Muốn con hay chữ phải yêu lấy thầy",

"Uống nước, nhớ kẻ đào giếng"… Phê phán những người vong ơn phụ nghĩa, cha ông ta cũng khá "nặng lời" với các câu như "Ăn cháo đái (đá) bát", "Vắt chanh bỏ vỏ", "Được chim quên ná, được cá quên nơm", "Ăn mít bỏ xơ, ăn cá bỏ lờ"…

Giáo dục lòng biết ơn vì thế luôn trở thành một trong bài học thường trực của các bậc cha mẹ. Tín đồ các tôn giáo cũng được huấn thị hãy biết ơn bề trên, các bậc trưởng thượng. Có điều đáng nói rằng, gần như ai trong chúng ta cũng được dạy dỗ, khuyên bảo về lòng biết ơn, nhưng có khá nhiều người trong chúng ta hình như quên nhanh điều đó. Nhanh đến độ có người nói rằng: Kẻ nào mau mắn trả ơn tức là kẻ đó chóng quên ơn!

3. Ta cũng chưa nên vội trách một số người nào đó mà ta cảm thấy là họ vô ơn. Bởi lòng biết ơn có thể bộc lộ qua hành động, qua lời nói, qua thái độ…, nhưng có khi cũng không có biểu hiện gì cả. Rất nhiều lần chúng ta đâu có quên ơn nghĩa của ai đó nhưng chúng ta không hề nói gì, làm gì để người ta biết rằng mình vẫn nhớ, với rất nhiều lý do. Như: ta chưa điều kiện báo đáp; ta tin rằng người kia cũng không chờ đợi ta trả ơn đâu; ta không dám nhắc đến bởi đó có thể là một điểm yếu mà ta phải giấu biệt… Đã "thi ân bất cầu báo" thì nếu ta là người đã làm tốt cho ai đó thì hãy cũng đừng quan trọng hay nặng nề chuyện người được làm tốt đó có còn nhớ ơn nghĩa đó hay không.

Dẫu vậy, lòng biết ơn cũng nên được có một đòi hỏi khác. Biết ơn không nhất thiết nhằm vào việc trả ơn trực tiếp đối với người đã giúp mình mà có thể làm điều tốt tương tự với những người khác. Cụm từ bây giờ thường được nhắc tới là "đáp đền tiếp nối". Ta được ai đó giúp đỡ nhưng ta không kịp trả ơn hoặc không thể trả ơn thì ta có thể giúp đỡ ai khác và mong người đó cũng đừng có trả ơn cho mình mà hãy tiếp tục giúp người khác… Khi đó các điều tốt cứ lan tỏa đi mãi.

Tất nhiên, nhắc đến điều này, rất nhiều người trong chúng ta hẳn sẽ đến tác phẩm nổi tiếng *Đáp đền tiếp nối* (Pay it forward), là một phim truyện được phát hành vào năm 2000, vốn là một tiểu thuyết mang hơi hướng ngụ ngôn thời hiện đại của nhà văn Catherine Ryan Hyde. Chuyện bắt đầu từ lớp học của thầy Eugene Simonet, ngay ngày đầu tiên, những học sinh lớp 7 được giao bài tập về nhà: "Quan sát thế giới xung quanh và thay đổi những điều mình không bằng lòng". Trái với những dự định ngây ngô của bạn bè, cậu bé Trevor McKinney đưa ra một ý tưởng hết sức độc đáo. Cậu quyết định nếu làm 3 điều tốt cho ai đó, thì người ấy sẽ tiếp tục giúp đỡ người khác. Ba người đầu tiên nhận được việc tốt của Trevor là Jerry, một thanh niên nghiện ma túy, đặc biệt hơn chính ông thầy mặt sẹo Simonet và bà mẹ Arlene nghiện rượu của cậu. Những nỗ lực của Trevor đã tạo nên một cuộc cách mạng kỳ diệu không chỉ trong cuộc sống của chính cậu, mẹ cậu hay ông thầy, mà đã lan tỏa

ra cộng đồng lớn của những người thậm chí không biết đến người đầu tiên đề xuất ra ý tưởng này…

4. Sự lan tỏa từ những điều tốt đẹp mà ta thấy, ta được nhận dĩ nhiên không phải là hành động không có chủ đích. Trong chuỗi đáp đền đó, mỗi người cần có sự tự giác, tự ý thức để điều mình làm không trở nên bâng quơ, vô thưởng vô phạt. Bạn nhìn thấy những đứa trẻ cúi đầu chào bác bảo vệ thì khi vào cơ quan bạn cũng biết gật đầu chào người bảo vệ ở đó; để rồi người bảo vệ thấy rằng mình được tôn trọng nên thay vì lãnh đạm, vô cảm trước người khách đến liên hệ công tác đã cúi đầu chào và lịch sự hỏi xem người đó cần gì; người đó đang mang một bức xúc nhưng trước thái độ ấy đã tự chủ được mình hơn, khi yêu cầu được người có trách nhiệm giải quyết thỏa đáng đã xúc động cảm ơn, làm người này thấy rằng sự tận tâm của mình thực sự đã mang lại ý nghĩa cho người khác nên nhiệt tình giải quyết các trường hợp sau đó… Trong chuỗi giả định này, khi mỗi cá nhân trở nên tích cực hơn nhờ là một điều tốt đẹp mà mình thấy hoặc mình nhận được thì tự nhiên mọi thứ có liên quan cũng trở nên tốt đẹp hơn…

Lòng biết ơn luôn gắn với trách nhiệm, trước hết là với bản thân mình, sau nữa là với những người khác. Có lẽ trách nhiệm với người ban ơn được đặt rất xa ở phía sau, thậm chí trong nhiều trường hợp không được nhớ đến nữa. Ở một tầm rất rộng, ta cảm ơn cha ông đã xây dựng và bảo vệ đất nước này được như ngày nay thì bản thân mỗi người phải có trách nhiệm vun bồi, phát

triển đất nước này ngày càng tươi đẹp hơn, bắt đầu từ những việc cụ thể nhất… Ở tầm rất hẹp, ta biết ông bà, cha mẹ đã nuôi dạy ta nên người thì phải thể hiện sự hiếu kính với ông bà, cha mẹ và quan tâm nuôi dạy con cái của mình thật tốt…

Thực ra, lòng biết ơn có khi chỉ rất cụ thể và đơn giản như thế, nhưng khi mỗi người đều thực hiện tốt thì cái tốt được nhân lên mãi, cái xấu sẽ ngày càng giảm. Đó không phải là điều không tưởng mà rất hiện thực, chỉ cần mỗi chúng ta để tâm hơn với những điều tốt đẹp và cố gắng làm cho điều đó lan rộng hơn… Khi chúng ta chưa làm thế giới này rực sáng thì vẫn có thể thắp một que diêm, thay vì than vãn hay nguyền rủa vì sao thế giới này đen tối quá!

THÊM LAN TỎA NHỮNG CÂU CHUYỆN ĐẸP

Mới đây, nhiều báo và trang mạng đã đồng loạt đưa câu chuyện chị Bùi Thị Nhỡ (ngụ xã Hưng Thạnh, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp) trên đường đi lượm ve chai về đã nhặt được một chiếc bóp da, bên trong có số tiền mặt hơn 84 triệu đồng, 2 chiếc đồng hồ và nhiều giấy tờ khác; ngay sau đó chị Nhỡ đã tìm đến công an xã Hưng Thạnh để nhờ cơ quan chức năng tìm và trả lại chủ nhân số tài sản trên. Nhiều người sử dụng mạng xã hội cũng đã chia sẻ đường dẫn bài viết từ các báo điện tử về câu chuyện này, như là một câu chuyện đầy nhân văn và cảm động trong những ngày đầu tháng 12. Trước đó, Ngày hội hoa hướng dương "Ước mơ của Thúy" cũng được rất nhiều tài khoản facebook chia sẻ, ủng hộ bằng các status, link, hastag, bình luận…, thu hút được sự quan tâm của khá nhiều người.

Đó là vài chuyện đẹp và có ý nghĩa của người dùng mạng xã hội. Tuy nhiên, không phải lúc nào cũng xuất hiện những điều tương tự trên facebook. Bởi không phải xã hội thiếu những câu chuyện đẹp mà dường như tâm lý của người dùng mạng xã hội nói riêng và mọi người nói chung không phải cũng luôn hào hứng với các loại tin bài tương tự. Một số người mang tâm lý làm việc tốt là đương nhiên rồi, không cần phải ca ngợi gì nhiều… Trái lại, một số người lại thích dẫn lại những câu chuyện thương tâm, những sự việc mang tính bạo lực, các hành vi tội ác…, trên danh nghĩa là để cảnh báo, nhắc nhở người khác, nhưng cũng lắm khi mang tính phê phán, công kích, thậm chí chỉ đơn giản là thu hút người xem (câu view, câu like). Có khi, người ta thích dẫn các câu chuyện mà họ cho là đẹp… ở nước ngoài để rồi ca ngợi xứ người thế này thế khác, nhưng không mấy khi quan tâm đến những điều tốt đẹp ở chính đất nước mình.

Trên thực tế, một hành động đẹp luôn có ý nghĩa tích cực trong việc thúc đẩy sự hình thành và lan tỏa những hành động đẹp khác. Chẳng hạn, đọc mẩu tin về trường hợp một học sinh nhặt được túi xách có nhiều tiền của ai đó đánh rơi và vội vã mang đến đồn công an nộp chắc hẳn sẽ làm nhiều người lớn sẽ tự suy nghĩ đến hành vi tích cực, hoặc khi gặp tình huống tương tự nếu chưa chủ động thực hiện việc trao trả thì cũng tự "đấu tranh tư tưởng" chứ không vội vàng giấu đi. Hay ở đâu đó, việc tài xế taxi sau khi trả lại tài sản có giá trị cho khách thì được cộng đồng xã hội quyên góp để ủng hộ nghĩa cử cao đẹp này. Hoặc có khi người biết được những câu chuyện đẹp có thể có những hành động đẹp khác một cách lặng lẽ và chỉ có họ tự thấy vui vẻ với

việc làm của mình mà không cần cho nhiều người khác biết. Điều đó được một số người gọi là "đáp đền nối tiếp", tức là một người khi tiếp nhận được một điều tốt đẹp thường có xu hướng thực hiện điều tốt đẹp khác với người khác, và cứ thế làm cho những điều tốt đẹp lan tỏa mãi.

Hiện nay, mạng xã hội là môi trường giúp những điều tốt đẹp lan tỏa dễ dàng và nhanh chóng. Sự chia sẻ trong một số trường hợp có tốc độ ở cấp số nhân khiến câu chuyện được rất nhiều người biết, từ đó chính báo chí có thể quay trở lại khai thác và tiếp tục làm câu chuyện được thêm đậm, thêm dày hơn, miễn là thông tin đúng sự thật và có dụng ý tốt đẹp. Tuy nhiên, cơ chế lây lan với các thông tin tiêu cực, bạo lực, sai trái… lại càng nhanh chóng hơn, bởi tâm lý tò mò và dễ bị hấp dẫn bởi những điều không hay. Điều đáng nguy hiểm hơn là khi thông tin bị cắt cúp, bị bóp méo, bị suy diễn sai lầm thì tác hại cho người tiếp nhận, cho cộng đồng lại càng phức tạp hơn.

Do đó, thay vì phê phán xã hội có nhiều điều không tốt đẹp, mỗi người chúng ta nên cố gắng làm một việc gì đó tốt đẹp hay ít nhất là tạo sự lan tỏa của những điều tốt đẹp mà mình đã thấy, đã biết. Bởi với hiệu ứng "đáp đền tiếp nối", những điều hay, điều tốt đẹp, các câu chuyện nhân văn… sẽ tác động tích cực đến nhận thức và tình cảm của nhiều người, rồi dần trở thành hành động cụ thể, thực tế có giá trị gấp nhiều lần những lời động viên, kêu gọi hãy hành động. Đồng thời, chúng

ta cũng nên nhận ra rằng, những điều tiêu cực, các câu chuyện bạo lực, mê tín dị đoan, vi phạm thuần phong mỹ tục… cũng có sức hấp dẫn riêng của nó, đến độ người ta tin và nghe theo không kém gì các câu chuyện đẹp. Nhưng đàng sau đó, những điều này lại gieo vào đầu người tiếp nhận những cảm nhận tối tăm, những ấn tượng nặng nề, khiến họ mất động lực, giảm niềm tin vào cuộc sống, thậm chí có hành động sai trái. Như vậy, việc đưa thông tin tiêu cực tưởng chừng là việc riêng của mỗi người hóa ra lại gây ảnh hưởng xấu đến nhiều người khác, đến xã hội, rồi đến lúc nào đó nó tác động ngược trở lại với chính người đưa tin: hóa ra xã hội còn xấu hơn ta nghĩ!

"Hãy là người sử dụng mạng xã hội có trách nhiệm" có vẻ như là một khẩu hiệu nhắc nhở những người dùng mạng xã hội luôn ý thức, có trách nhiệm với từng status, từng share, từng comment của mình. Nhưng hơn thế nữa, có lẽ câu "Hãy là người sử dụng mạng xã hội nhân văn hơn" mới phù hợp hơn với bối cảnh xã hội hiện nay. Bởi chính ý thức về sự nhân văn, chúng ta có thể góp phần làm những điều tốt đẹp trong xã hội này thêm nảy nở và lan tỏa!

CHẠY THEO TIỀN ĐỂ LÀM GÌ...

1. Tôi nhớ, ông nội tôi hay dạy các cháu rằng nên sống vừa đủ, vừa phải, đừng quá tham lam tiền tài, vật chất. Có một chuyện ông thường kể: Một viên quan nọ hay tìm mọi cách để vơ vét tiền của. Người con rất bất bình nhưng không biết khuyên can thế nào. Một hôm, anh hỏi cha: "Cha gọi con của con là gì?". Người cha đáp: "Là cháu nội". "Thế con của cháu nội?". Người cha hơi ngạc nhiên: "Thì gọi là chắt nội". Người con chưa dừng lại: "Thế con của chắt nội cha thì cha gọi là gì?". Người cha lắc đầu, nói chưa thấy ai còn sống mà có cháu hàng đó nên không biết gọi là gì. Người con nói: "Bây giờ cha lo thu góp của cải từ ngân khố, từ bá tánh để nhà mình giàu nứt đố đổ vách, con nghĩ đến mấy đời sau tiêu cũng không hết. Trong khi cha bày đủ mưu kế để lấy được tiền của thiên hạ thì để lại cho những đứa cháu mà cha không biết gọi nó bằng gì phỏng có đáng không?". Người cha nghe như chợt tỉnh, từ đó không còn tham lam, những lạm nữa.

Một câu chuyện khác. Vua Alexander Đại đế (356-323 TCN) đi kinh lý, phát hiện một viên quan ăn chặn tiền mua lương thảo cho quân đội. Thấy nhà vua hay chuyện, ông ta liền mang nhiều tiền đến tạ tội. Nhà vua rất tức giận, truyền đem tiền đó đặt trước những con ngựa, rồi phán: "Đó, nhà ngươi coi, ngựa có thèm tiền đâu? Thế thì tiền của nhà ngươi ta có thể dùng được việc gì?". Nói rồi Alexander truyền trị tội tên quan kia…

Hay chuyện tên Casim, anh của Alibaba, sau khi nổi lòng tham từ câu chuyện tìm được kho báu của bốn mươi tên cướp, đã đưa những mười con lừa vào hang động để vơ vét châu báu, cuối cùng bị lòng tham làm cho lú lẫn, quên mất câu thần chú, để rồi sau cùng chết dưới tay bọn cướp ngay cạnh kho báu… Vậy thì tham lam, cố tìm cách có nhiều tiền của để làm gì? Hay như một vị doanh nhân đã thốt lên một lời mang đầy vẻ chán chường nhưng đã bị cắt cúp thành: "Tiền nhiều để làm gì?" nhưng không phải là vô nghĩa!

2. Nhiều người hay dùng hình tượng "chết rồi ra đi tay không" để chỉ rằng có cố làm cho giàu có thì chết cũng không đem theo được gì, cũng như người nghèo khó thôi. Phải chăng đó là cách nói, cách nghĩ của người không có nhiều tiền, của những người nghèo khó, coi như là tự an ủi cho cái nghèo của mình?

Làm giàu, tức là tạo ra nhiều của cải vật chất, luôn là mong mỏi của con người từ hàng ngàn năm qua, kể từ khi con người vượt qua thời kỳ hái lượm. Đó không chỉ

là mục tiêu của từng con người mà còn là mục tiêu của toàn xã hội, bất kể ở giai đoạn nào. Từ công cụ lao động đồ đá, con người đã sáng tạo ra công cụ bằng đồng, bằng sắt, đã là một bước tiến nhảy vọt, của cải làm ra (nói chung của loài người) dư thừa gấp bội. Đến khi phát minh ra máy móc, từ máy hơi nước giản đơn cho đến máy được lập trình, thì năng suất lao động và sản lượng vật chất được tạo ra còn nhiều hơn nữa. Con người ngày càng giàu có hơn. Số người giàu có ngày càng nhiều hơn. Tức là chất lượng cuộc sống của con người ngày càng được nâng lên.

Ngày trước, người ta cần ăn no mặc ấm, bây giờ người ta chú trọng ăn ngon mặc đẹp. Ngày trước, người ta mất nhiều thời gian cho việc tìm cái ăn, bây giờ người ta dành nhiều thời gian để hưởng thụ cuộc sống. Ngày trước, người ta tay làm thì hàm mới nhai, bây giờ thì ngày làm tháng ăn. Ngày trước, mỗi người phải làm cật lực để tự nuôi sống bản thân thì bây giờ một người làm có thể nuôi sống nhiều người… Đó là vì con người đã không ngừng ứng dụng những tiến bộ công nghệ, đã đúc kết những kinh nghiệm của người đi trước để làm ra của cải dễ dàng hơn, nhiều hơn, hiệu quả hơn.

Tức là người ta cũng làm ra được nhiều tiền hơn. Tiền ở đây là đơn vị đại diện cho khối lượng của cải được làm ra, được trao đổi, mua bán. Nói rằng ai có bao nhiêu tiền thì cũng có nghĩa là hàm ý người đó đã làm ra được một khối lượng của cải nào đó; số tiền càng nhiều thì khối lượng của cải càng lớn; quy tắc này

gần như luôn đúng, trừ vài trường hợp cá biệt khi lạm phát ở mức cao… Chính là do nhiều của cải, nhiều tiền đã làm cuộc sống của chúng ta ngày một tươi đẹp hơn.

3. Chúng ta gần như đều hướng đến cuộc sống ngày một tốt hơn, cả về vật chất lẫn tinh thần. Nên phần nhiều trong chúng ta đều muốn có nhiều tiền. Người tích cực thì cố gắng làm việc để có được những đồng tiền chân chính, từ công sức của mình. Kẻ gian tham thì tìm mọi cách để tốn ít sức nhất mà có được nhiều tiền nhất, kể cả bằng cách chiếm đoạt của cải của người khác. Ở một xã hội mà nhiều người chạy theo việc kiếm tiền, thường được gọi là "xã hội kim tiền", có khi vì kiếm tiền mà người ta lơ là hoặc bỏ qua những điều tích cực khác. Chẳng hạn, chữ hiếu, chữ nhân, chữ nghĩa…, nói chung là đạo đức, thậm chí đến pháp luật người ta cũng giẫm bừa.

Nhưng xã hội cũng chứng kiến nhiều người ra sức kiếm tiền nhưng lại không dùng tiền cho riêng mình hoặc con cái mình. Nhiều tỷ phú hàng đầu thế giới đã cam kết dùng phần lớn tài sản của mình cho hoạt động xã hội, từ thiện. Ngay Việt Nam ta cũng có những người không giàu, việc kiếm tiền cũng vất vả nhưng luôn sẵn lòng chia sẻ với nhiều người khó khăn, cơ nhỡ, học sinh nghèo, người già neo đơn, người bệnh nan y… Xã hội vẫn có những danh xưng kỳ lạ, như "người ăn xin số 1…" (ở một địa phương nào đó), "người đi vác tù và hàng tổng"… để chỉ những người "chuyên" đi vận động người khác đóng góp, bản thân họ không chỉ đóng

góp công sức mà còn tiền của, để giúp đỡ ai đó. Tức là họ cũng hướng đến việc có tiền, có nhiều tiền, nhưng không phải cho mình.

Chạy theo đồng tiền không chỉ vì lợi ích riêng tư của bản thân hoặc của gia đình, dòng họ, tức là bản thân nỗ lực làm xã hội giàu có thêm, rồi dùng tiền của đó làm cho nhiều người khác cùng giàu có lên, xét cho cùng là tích cực. Vì vậy, chúng ta vẫn phải cực lực lên án những hành vi chạy theo đồng tiền mà bất chấp tất cả, hoặc xem đồng tiền mục tiêu duy nhất, cao nhất! Nhất là những kẻ vì làm giàu mà hủy hoại môi trường, gieo rắc chất độc hại cho người khác, lừa gạt người tiêu dùng, bóc lột sức lao động của công nhân…

"ĐỨC LƯU PHƯƠNG", QUAN NIỆM ĐỂ ĐỨC CHO ĐỜI SAU

Trong bài ca cổ *Tôi mến làng tôi* do Hề Minh ca, có đoạn nhân vật "tôi" kể với khách: "Tôi nghĩ dầu gì mình cũng là cốt cách nhà nho, bởi vậy nên hồi tết năm rồi tôi bảo sắp nhỏ nó mua một bức hoành phi có để ba chữ "đức lưu phương" treo giữa bàn thờ và ngoài cổng còn ràng ràng hai câu đối đỏ"… Trong truyện ngắn *Đức lưu phương* của tác giả Vĩnh Thông đăng trên Tạp chí Văn nghệ quân đội số tháng 6-2015, nhân vật "bác Ba" đã giải thích với hai đứa trẻ là Kim và Nhân ý nghĩa của ba chữ đó là "Chữ nẩy là Đức Lưu Phương. Nghĩa là đức của dòng tộc mãi lưu truyền danh thơm. Nhớ nghe tụi bây!". Trong truyện ngắn này, cụm từ "nhớ nghe…" được lặp lại nhiều lần, và bổ từ ở cuối được thay đổi bằng các nhân vật cho phù hợp, như một sự nhắc nhở rằng hãy ráng giữ ngôi nhà cổ cho bức hoành phi kia, cũng như như ráng giữ cái truyền thống tốt đẹp là làm để "đức của dòng tộc mãi lưu truyền danh thơm"…

Ba chữ "Đức lưu phương" trước đây được chạm trên gỗ thành một bức hoành phi và sơn phết cẩn thận, đặt ở gian thờ chính hoặc treo trước cửa nhà một cách trang trọng. Thật hay, thật ý nghĩa về mặt văn hóa, đạo đức. Ba chữ có ý nghĩa đúng như nhân vật bác Ba trong truyện ngắn trên đã giải thích, "đức của dòng tộc mãi lưu truyền danh thơm", nhưng đúng hơn là một lời kêu gọi, một sự nhắc nhở, động viên rằng "hãy làm sao để đức của dòng tộc mãi lưu truyền danh thơm". Hiểu rộng hơn, đó là lời tự nhắc nhở của thế hệ này rằng mình phải để lại đức, để lại tiếng thơm cho con cháu, đồng thời dặn dò rằng con cháu cũng phải gắng để lại đức và tiếng thơm cho đời sau. Và như thế, "đức lưu phương" có thể hiểu là mỗi người phải ráng để làm tiếng thơm, để lại đạo đức, để lại những điều tốt đẹp cho đời sau, không chỉ với con cháu của mình.

Cũng có người giải thích, "Đức lưu phương" là lời khuyên răn người trong gia đình, dòng tộc phải hành thiện, tích đức để con cháu được tiếng thơm và hưởng phước. Cách giải thích này có phần thực dụng hơn, nhưng rõ ràng cũng có tác động tích cực không kém, đó là kêu gọi người thế hệ trước phải tích đức thì con cháu mới được hưởng tiếng thơm, mới được hưởng phúc đức do cha ông để lại. Điều này cũng không mâu thuẫn gì với cách giải thích ở trên và cũng hoàn toàn phù hợp với quan niệm của người Việt ta: "Đời cha ăn mặn, đời con khát nước".

Dù nhìn nhận ở góc độ nào, ta cũng thấy người xưa rất chú trọng vấn đề đạo đức và để lại đức cho con cháu. Ca dao có câu: "*Người trồng cây hạnh người chơi/ Ta trồng cây đức để đời mai sau*". Trồng cây hạnh thì để chơi đôi ba năm (làm kiểng) nhưng trồng cây đạo đức thì để cả đời mà cũng còn để lại cho mai sau con cháu có thể hưởng quả thơm trái ngọt. Điều này mang một ý nghĩa sâu sắc nữa là việc "trồng đức" có thể không nhìn thấy kết quả ngay mà là sự tích lũy lâu dài và từng chút một, thế hệ này "trồng" thế hệ sau sẽ được hưởng.

Ông bà ta cũng đã đúc kết: "Có đức mặc sức mà ăn". Ca dao cũng nói: "*Ở hiền thì lại gặp lành/Những người nhân đức Trời dành phúc cho*". Tức là làm việc tốt, sống tử tế sẽ có kết quả tốt đẹp, mà lắm khi những điều đó có sự màu nhiệm, như là báo ứng của đấng tối cao. Nhiều người hay dẫn lại những chuyện đại loại như gặp tai nạn lớn hay bị trọng bệnh mà đều bình an thì do bản thân hoặc gia đình, dòng tộc có phước lớn, mạng lớn nên mới vượt qua được. Có khi không riêng bản thân người nhân đức được hưởng phước mà kể cả con cháu người ấy cũng được hưởng phước nữa, nhờ đức để lại từ trước đó, từ thế hệ trước đó. Quan niệm này có phần nặng về tâm linh nhưng không phải không thể lý giải được và không phải không từng có trong thực tế cuộc sống - dẫu ngẫu nhiên hay có một "huyền cơ" nào đó - thì cũng có ý nghĩa động viên mọi người năng hành thiện tích đức. Chẳng hạn, một người hay làm việc thiện, sống chan hòa với mọi người, nên khi đứa

con bị bệnh thập tử nhất sinh thì được người khác vì cảm ân đức của người cha mà dốc lòng hoặc hy sinh để cứu chữa cho người con… Những điều tương tự không hiếm trong cuộc sống, luôn có tác dụng khích lệ chúng ta sống tốt hơn. Bởi vậy, ca dao cũng nhắc nhở chúng ta: "*Cây xanh thì lá cũng xanh/Cha mẹ hiền lành để đức cho con*"…

Ông bà ta cũng cảnh báo: *"Khúc sông bên lở bên bồi,/ Bên lở lở mãi, bên bồi bồi thêm"*. Nếu đời trước không có đức, không vun bồi âm đức thì đời sau sẽ càng tệ rạc, thê thảm. Hẳn thực tế đã chứng minh không chỉ bằng hình tượng khúc sông bồi lở. Có những gia đình cha mẹ buôn gian bán lận, đầu trộm đuôi cướp thì con cái gần như đều hư hỏng; nếu trong số những người con đó không nỗ lực sửa đổi thì thế hệ sau lại càng kém hơn nữa. Nói "báo ứng" theo kiểu duy tâm cũng được mà lý giải bằng khoa học theo quan điểm duy vật cũng không sai!

Từ ý nghĩa rất hay của ba chữ "Đức lưu phương", ở Sài Gòn ngày xưa có một nhà in danh tiếng mang tên Đức Lưu Phương. Chủ nhân là ông Trương Văn Tuấn (chồng bà Nguyễn Thị Hương); có tài liệu ghi rõ, bà Hương là con gái của Thái đầu sư Nguyễn Ngọc Thơ (1873-1950), chức sắc tiền khai thuộc Hội Thánh Cao Đài Tây Ninh). Nhà in này có địa chỉ: 158 rue d'Espagne (Lê Thánh Tôn ngày nay), tồn tại khoảng thập niên 1920-1930. Các tác phẩm đã in tại đây như *Đầu tóc mượn* (1926), *Việt Nam Lê Thái Tổ* (1929),

Đêm rốt của người tội tử hình (1929), *Người bán ngọc* (1931) của Lê Hoằng Mưu, *Cười gượng* (1935), *Một đời tài sắc* (1935), *Nợ đời* (1936), *Tại tôi* (1938), *Cha con nghĩa nặng* (1938) của Hồ Biểu Chánh, *Giang hồ hiệp lữ* (1938), *Màn hoang kiếm hiệp* (1938), *Phi Kiếm kỳ hiệp* (1940) của Nguyễn Chánh Sắt… Về nhà in này, có lẽ cần những nhà nghiên cứu tìm hiểu thêm để làm rõ vai trò đối với việc truyền bá văn hóa ở nước ta trước năm 1945.

Với lời dặn dò "Đức lưu phương", cha ông ta trước đây đã có một quan niệm rất tích cực trong việc dạy dỗ con cháu nói riêng và trong việc lưu giữ các giá trị sống tốt đẹp - trong đó phải sống có đức - từ thế hệ này sang thế hệ khác. Tiếc rằng, quan niệm đó hiện nay có nhiều thay đổi, thậm chí đã bị nhạt nhòa, do tác động của nhiều yếu tố. Phải chăng khi kêu gọi gìn giữ các giá trị văn hóa mang tính bản sắc của dân tộc thì cũng nên nói nhiều hơn quan niệm Đức lưu phương một thuở?

CHUYỆN THÙNG TRÀ ĐÁ VỈA HÈ

1. Khi dư luận ồn ào việc cơ quan chức năng ở phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai (Hà Nội) tịch thu thùng trà đá miễn phí ở đường Giải Phóng thì nhân chuyến công tác tại Hà Nội, tôi vẫn thấy trên một đoạn phố ngắn ở đường Đội Cấn (phường Đội Cấn, quận Ba Đình) có ít nhất hai thùng trà đá miễn phí để mời người đi đường. Tôi chú ý quan sát, người đi đường gần như không bao gồm khách du lịch, người sống quanh khu vực, người đi ô tô dừng xe bất chợt…, mà thường là người lao động nghèo (qua cách ăn mặc của họ), người buôn gánh bán bưng (Hà Nội vẫn còn những người đội cái thúng đựng quà vặt đi bán rong), người đẩy xe đạp hay đi xe ba bánh, xe máy bán dạo… Nói chung, thùng trà đá vỉa hè chủ yếu phục vụ người nghèo, những người phải bám lấy vỉa hè làm nơi mưu sinh, và một số ít người cơ nhỡ, không có nhà cửa…

Điều này thì cũng rất giống với Sài Gòn, nơi cũng có những người chọn vỉa hè, lòng đường, công viên làm nơi sinh sống, nơi có những thùng trà đá phục vụ miễn

phí trong những ngày nắng nóng. Điều đó được nhiều người xem là một nét đẹp, được khái quát thành một đặc điểm, một minh chứng của "người Sài Gòn tử tế". Một hành động, một mục đích, một ý nghĩa giống nhau thì chắc ở đâu cũng đáng gọi là "tử tế". Và, điều này càng đáng quý hơn trong bối cảnh xã hội có nhiều biến động phức tạp, khi cái tôi cá nhân ngày càng được đề cao, cái ác, cái xấu xuất hiện nhiều hơn, đạo đức xã hội có biểu hiện xuống cấp…

2. Những người tịch thu thùng trà đá đã nêu ra những lý do không thể nói là không chính đáng. Việc lấn chiếm lòng lề đường là có thật - cái thùng đặt trên lề đường, người uống nước dù đứng trên vỉa hè hay dưới lòng đường cũng là góp phần lấn chiếm lối đi của người khác. Việc đặt một thùng trà đá ảnh hưởng đến mỹ quan cũng có thể không phải vô lý, bởi cái thùng nước ấy phảng phất một nét gì có chưa hay, chưa đẹp, chưa văn minh, nó gắn với cái nghèo, cái tồi tàn…, chắc khiến một số người thấy không vui… Việc xử lý về vi phạm trật tự vỉa hè dĩ nhiên không có ngoại lệ. Không nên nhân danh cái tốt, cái thiện để vi phạm quy định chung.

Bên cạnh đó, một số lý do khác cũng rất đáng quan tâm. Thùng nước kia dù tự nguyện, dù tử tế nhưng ai chịu trách nhiệm về chất lượng, vệ sinh nếu lỡ rủi ro xảy ra một sự cố nào đó? Liệu nguồn nước, nguồn nước đá, cái thùng chứa, cái ca uống nước… có bảo đảm sức khỏe cho người sử dụng? Liệu việc dùng chung cái ca

qua hàng trăm, hàng ngàn người có nguy cơ lây lan bệnh truyền nhiễm nào đó không?… Có nhìn như vậy thì mới thấy không phải lòng tốt nào cũng có thể tùy tiện, có thể bỏ qua những nguyên tắc về an toàn, về quy định pháp luật. Cũng như, có thể khen ngợi một người chèo đò tận tụy với việc đưa đón học sinh nghèo đi học, dù miễn phí hay thu phí rất tượng trưng, thì nếu không bảo đảm an toàn cho các em nhỏ, người chèo đò đó vẫn có thể phải chịu trách nhiệm hình sự nặng nề. Tức là cái tình phải đặt trong khuôn khổ của cái lý, của pháp luật chứ không thể bỏ qua các quy tắc, nguyên tắc trong một xã hội thượng tôn pháp luật. Cho nên ta phải cân nhắc, sao cho cái tốt đúng là thiệt tốt và không phát sinh vấn đề gì rủi ro!

Đây nên coi là chuẩn mực chung trong một xã hội văn minh. Kể cả việc này nữa, cũng không nên đem lòng tốt ra để tạo sự dựa dẫm, ỷ lại của một bộ phận người dân trong xã hội.

3. Nhưng trong một xã hội đang trong tiến trình hướng đến sự văn minh, tiến bộ, thượng tôn pháp luật… thì vẫn còn rất nhiều điều lẽ ra không nên làm, không được làm nhưng việc vi phạm không thể xử lý triệt để. Ta phải chấp nhận thực tế đó. Rõ ràng nhất là việc lấn chiếm lề đường để buôn bán, hiện tượng gần như xảy ra ở tất cả các đô thị, đến nay vẫn chỉ có thể xử lý kiểu "bắt cóc bỏ dĩa", theo từng đợt, từng điểm cụ thể. Có nơi, đành phải "thỏa hiệp" bằng cách kẻ một lằn ranh để người ta có thể buôn bán, để xe hoặc được

phép buôn bán những thời điểm nhất định. Dù hình thức nào thì cách để hiện tượng này tồn tại cũng là bất nhất. Cũng như việc thùng trà đá ở phường Thịnh Liệt bị tịch thu nhưng quanh đó, việc lấn chiếm vỉa hè để buôn bán vẫn tồn tại.

Tôi không bảo vệ cái tình bằng mọi cách nhưng trong ứng xử ở xã hội ta, "một đống cái lý không bằng một tí cái tình" đang tồn tại. Ta muốn tiến lên một cách văn minh, tiến bộ cũng không thể bỏ qua đặc điểm này, mà xét cho cùng đó là một nét văn hóa có tính bản sắc. Cũng như đã có trường hợp một học sinh vì cứu người mà bỏ lỡ một buổi thi trung học, về lý em ấy phải bị đánh trượt nhưng dư luận đã hoan nghênh ngành giáo dục đặc cách cho em được tốt nghiệp bởi hành động cao cả của mình. Nếu áp dụng cái lý "thẳng băng" thì mọi thứ sẽ trở nên máy móc, thiếu tính người.

Trở lại chuyện thùng trà đá, nhiều người thấy phẫn nộ với việc ứng xử thô bạo với một hành động tốt đẹp. Ta có thể nhân danh quy định này nọ để hành động, nhưng trên thực tế, quy định (kể cả pháp luật) cũng không bao giờ cứng nhắc, máy móc và việc áp dụng, vận dụng quy định cũng khá linh hoạt. Điều này không phải lúc nào cũng đáng khuyến khích, nhưng hãy nhìn rộng ở góc độ các quy định. Có nhiều quy định có ngoại lệ, ngoại lệ từ những quy định dành riêng cho một đối tượng nào đó hoặc có độ "mở" khi các quy định khác khó áp dụng. Thí dụ, người nghèo là đối tượng yếu thế trong xã hội, cần được bảo vệ, chăm sóc. Thực tế, nhiều

quy định đã hướng đến điều đó, như người nghèo được tặng bảo hiểm y tế, được hỗ trợ nhiều thứ, được tính giá điện giá rẻ, con em họ được miễn giảm học phí…

Khi nhiều chính sách an sinh xã hội thường hướng đến người nghèo trong xã hội thì những thùng trà đá miễn phí cũng nên xem là một sự hướng đến "tự phát" của mọi người đối với người nghèo, trên tinh thần "lá lành đùm lá rách". Nét đẹp đó nên được ứng xử một cách tốt đẹp, nhân văn thay vì quá thô bạo!

MỖI NĂM ĐÂU CHỈ CÓ ĐÔI NGÀY…

Ngày 8-3, nhiều người thuộc giới nữ được tặng hoa, tặng quà, được quan tâm, chăm sóc từ người thân, đồng nghiệp, bạn bè… Một số cơ quan còn tổ chức nấu ăn, các trò chơi hoặc đi dã ngoại đâu đó mà phụ nữ là những người được thụ hưởng, nam giới là những người được dịp trổ tài. Ở nhiều gia đình, phụ nữ ngày này không phải làm việc nhà mà được chồng, con hoặc anh em thực hiện, hoặc cả gia đình ra ngoài ăn cho người vợ, người mẹ được bữa rời khỏi bếp núc…

Ở Việt Nam còn có ngày Phụ nữ Việt Nam, 20-10. Thành ra, trong năm, ít nhất có 2 ngày phụ nữ được yêu thương, chăm sóc nhiều hơn những ngày khác. Đó cũng là điều đặc biệt.

Nhưng đâu phải chỉ những ngày dành riêng cho phụ nữ thì thì nữ giới mới được quan tâm. Hẳn nhiều người đi xe buýt từng chứng kiến phụ nữ được nhường chỗ ngồi như thế nào; đi siêu thị, vào thang máy, phụ nữ cũng được ưu tiên xếp hàng vào lượt trước; hay ở

Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh, còn có một khu vực để xe riêng dành cho phụ nữ mang thai; hoặc việc gia đình có con trai mới được coi là "đúng chuẩn" thì bây giờ những gia đình có một bề là gái lại được chuộng, cũng như hiện tượng nạo thai vì biết giới tính thai nhi là nữ cũng đã giảm nhiều… Đó là những biểu hiện cụ thể của việc tôn trọng phụ nữ, không phải chỉ ở phương Tây mà đã diễn ra lâu nay tại nước ta.

Phụ nữ Việt Nam cũng ngày càng khẳng định được vai trò của mình trong xã hội. Theo một nghiên cứu về chủ đề "Phụ nữ trong kinh doanh" do một tổ chức quốc tế thực hiện vừa công bố vào đầu năm 2019, tại khu vực châu Á, tỷ lệ phụ nữ tham gia trong ban lãnh đạo cấp cao của các doanh nghiệp thuộc nhóm khá cao trên thế giới; trong đó, Việt Nam có tỷ lệ nữ lãnh đạo cấp cao chiếm 36%, đứng thứ hai châu Á (cao nhất là Philippines với 37,46%), vượt qua cả Singapore (33,04%), Hàn Quốc (29,89%), Malaysia (22,68%), Thái Lan (19,39%), Nhật Bản (15,43 %)… Cũng theo khảo sát này, tại Việt Nam, 4 vị trí hàng đầu thường được phụ nữ đảm nhận trong doanh nghiệp là giám đốc tài chính (36%), giám đốc điều hành (30%), giám đốc nhân sự và giám đốc marketing (25%). Nếu xét ở các lĩnh vực khác, như trong đội ngũ nữ lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính, cơ quan đảng, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp…, tỷ lệ nữ cũng ngày càng cao. Hoặc ở một số lĩnh vực, tỷ lệ người lao động nữ có khi vượt

qua nam giới, như trong hoạt động một số dịch vụ, trong giáo dục, y tế… Số nhân vật nữ có uy tín trong xã hội như doanh nghiệp thành đạt, nhà khoa học nổi tiếng, nghệ sĩ, nhà văn… cũng ngày càng nhiều. Đặc biệt, một số vị trí trước đây gần như hoàn toàn vắng bóng thì bây giờ nữ cũng đã có mặt, như nữ cơ trưởng, nữ sĩ quan cấp tướng…

Tuy nhiên, trong khi vấn đề bình đẳng giới ngày càng được nâng cao thì trên thực tế, một số biểu hiện coi rẻ phụ nữ vẫn còn khá phổ biến và phức tạp. Dường như vẫn còn có một sự kỳ thị nhất định trong việc nhìn nhận về những người phụ nữ làm lãnh đạo, quản lý, như thể hiện qua việc nhiều nữ ứng cử viên các kỳ bầu cử thường bị gạch tên. Hay một số phụ nữ thành đạt vẫn bị cho là do "đại gia chống lưng" hoặc "thừa hưởng sự nghiệp của gia đình" chứ ít được coi đó là do năng lực của họ. Đôi lúc, một số phụ nữ hoạt động trong một số lĩnh vực đặc biệt (như nghệ sĩ, tiếp viên chẳng hạn) vẫn được gọi với cái tên là "chân dài" mang hàm ý thiếu tôn trọng… Tệ hơn, nạn bạo hành với phụ nữ, nhất là việc buôn bán và xâm hại tình dục phụ nữ, vẫn còn diễn ra thường xuyên và với mức độ không hề nhỏ, cả với trẻ em gái.

Kể cả việc tổ chức rầm rộ các hoạt động nhân ngày 8-3 hay 20-10 thì cách nào đó đã mang một ý nghĩa là những ngày khác phụ nữ vốn chưa được đối xử bình đẳng nên mới cần những ngày đặc biệt như thế. Hay

trong xã hội vẫn còn rất nhiều phụ nữ không hề biết đến những ngày đó hoặc có biết nhưng hoàn toàn không được chăm sóc gì trong dịp này cả.

Trong bài *Nam nữ bình quyền*, viết năm 1952, Bác Hồ chỉ rõ: Nhiều người lầm tưởng đó là một việc dễ, chỉ: Hôm nay anh nấu cơm, rửa bát, quét nhà, hôm sau em quét nhà, nấu cơm, rửa bát, thế là bình đẳng bình quyền. Lầm to! Đó là một cuộc cách mạng khá to và khó. Vì trọng trai khinh gái là một thói quen mấy nghìn năm để lại. Vì nó ăn sâu trong đầu óc của mọi người, mọi gia đình, mọi tầng lớp xã hội… Vũ lực của cuộc cách mạng này là sự tiến bộ về chính trị, kinh tế, văn hóa, pháp luật. Phải cách mạng từng người, từng gia đình, đến toàn dân. Dù to và khó nhưng nhất định thành công.

Trên thực tế, khi mà vẫn còn kỳ thị trong việc tuyển dụng lao động nữ, vẫn còn phân biệt trả lương hoặc xét tuổi về hưu đối với phụ nữ, vẫn còn hạn chế trong đề bạt, bổ nhiệm, bỏ phiếu cho phụ nữ, vẫn còn xem phụ nữ như là công cụ mua vui cho nam giới, vẫn còn dùng những từ "chân dài", "tóc vàng", "ngực to"… với hàm ý khinh miệt phụ nữ, vẫn còn quan niệm phải có con trai "nối dõi", "chống gậy"… thì khi đó bình đẳng giới vẫn còn chưa đầy đủ. Dĩ nhiên, chỉ khi nào phụ nữ tự khẳng định vai trò và vị trí của mình, không ngừng vươn lên bằng năng lực của mình, không biến mình thành công cụ cho đàn ông, không tỏ ra khác biệt về

năng lực, trình độ, mức độ cống hiến với nam giới… thì bình đẳng giới mới thực sự có ý nghĩa.

Nói cách nào đó, phụ nữ cũng không nên quá hào hứng với hoa, quà trong ngày 8-3 hay 20-10, mà phải xem mỗi ngày đều phải là những ngày đó. Toàn xã hội phải đừng xem mỗi năm chỉ có đôi ngày dành cho phụ nữ thì phụ nữ mới thực sự được giải phóng, bình đẳng giới mới thực sự đầy đủ ý nghĩa!

MỘT NỀN GIÁO DỤC TỰ HỌC

1. Học là một nhu cầu hết sức quan trọng của mỗi con người. Học trước hết là để có những kiến thức, kỹ năng cần thiết cho sự sinh tồn, sau đó, học để có thể hòa nhập xã hội, phát triển bản thân, góp phần thúc đẩy người khác, cộng đồng, xã hội phát triển. Học là một quá trình lâu dài, thường xuyên và bằng nhiều hình thức. Đầu tiên là bắt chước, tức là học làm theo mà không cần biết vì sao, để dần tạo ra một thói quen. Sau nữa là học qua các bài học có phân tích, lý giải, thực hành và có người hướng dẫn. Sau cùng là tự học, tức là tự cho mình bài học, tự mình tìm đáp án, tự mình đánh giá, tự mình rút kinh nghiệm… Ứng với ba hình thức học tập đó về cơ bản là ba giai đoạn của một đời người: từ lúc sơ sinh đến lúc đến trường, lúc đi học ở trường, lúc không còn học ở trường mà bắt đầu vào đời. Dĩ nhiên, đây là sự xác định mang tính tương đối, bởi các hình thức học tập đó đan xen lẫn nhau, bổ trợ cho nhau.

Từ đó có thể thấy rằng, tự học là quãng thời gian dài nhất, quan trọng nhất, có ý nghĩa thiết thực nhất trong cuộc đời mỗi người. Việc học bắt chước thì hầu như ai cũng có, còn học ở trường lớp hoặc học từ ai đó dạy bảo thì có độ dài ngắn và lượng kiến thức với từng người lại không giống nhau bởi có những người đến trường rất ít, còn lại đều tự học. Nhiều người hẳn nhớ chuyện của nhà bác học lừng danh Thomas Edison, người đã bỏ học từ rất nhỏ, do mẹ ông bất đồng với cách dạy và cách nhận xét của thầy giáo nên đã đưa ông về tự dạy ở nhà, chủ yếu là ông tự học, tự nghiên cứu. Hay với Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã học được một số trường lớp nhưng không dài, chủ yếu là Người tự học trong quá trình lao động kiếm sống, hoạt động cách mạng và cả khi là người đứng đầu nhà nước, trong đó Người học cả ngoại ngữ, cách viết báo, cách viết văn, vẽ biếm họa, thợ ảnh…

Học ở trường lớp cơ bản giống nhau ở chỗ cùng nguồn và lượng kiến thức, nhưng sự tiếp thu của từng người thì khác nhau, do sự khác biệt về nhu cầu, sở thích, tư chất, các điều kiện khác… Còn tự học thì chủ động về thời gian, phương tiện, điều kiện và gắn trực tiếp với nhu cầu, sự quan tâm, sở thích của từng người. Có người không thích học toán nhưng trong trường phải hoàn thành các bài tập toán, thuộc các công thức, vượt qua các bài kiểm tra, bài thi, lấy đủ các chứng chỉ liên quan…; nếu người đó tự học, anh ta sẽ chỉ học nội dung nào anh thấy cần cho nhu cầu của mình, thấy

hứng thú, có điều kiện và có năng lực. Dĩ nhiên, như vậy sẽ hiệu quả hơn nhiều.

2. Trong một nền giáo dục hướng đến nâng cao khả năng tự học của người học thì nền giáo dục đó phải đáp ứng được các yêu cầu sau đây:

Thứ nhất, giúp người học xác định được mục tiêu học tập của mình. Đây là điều không hề dễ dàng, bởi trong nhiều trường hợp, chính người học cũng không biết mình muốn gì, mình cần gì. Dẫu vậy, giáo viên, nhà trường phải làm cho được điều đó, nhằm giúp người học thấy được ý nghĩa thiết thực của việc học. Nhiều trẻ sẽ thấy không hứng thú với việc làm quen với các phép tính, đặc biệt càng lên cao, với toán đại số, lượng giác, hình học không gian…, nhiều học sinh còn ngán hơn. Vì vậy, trẻ phải được chỉ dẫn rằng, toán học rất cần thiết cho đời sống của tất cả chúng ta, bởi có thực hiện được các phép tính mới đáp ứng các nhu cầu, hoạt động hằng ngày như tính toán việc mua bán, chi tiêu, đo tính để xây dựng nhà cửa…, xa hơn là có thể sử dụng được máy tính phục vụ vào những tính toán phức tạp, và nhất là nâng cao năng lực tư duy về nhiều mặt. Tương tự như vậy, học sinh cần được định hướng về mục tiêu gần và mục tiêu xa của các môn học khác, để các em thấy thực sự cần thiết phải học tập tốt một cách tự giác, chủ động.

Thứ hai, giúp người học có phương pháp học tập thích hợp. Tự học và học bắt chước, học chủ động và

học thụ động hoàn toàn khác nhau về phương pháp. Với cách dạy cũ, phần nhiều học sinh nghe giảng, ghi chép, học thuộc, trả bài, thực hiện tốt các bài thi thì coi như hoàn thành; nhưng để có thể tự học tốt, cách học đó phải thay đổi. Người học phải chuẩn bị bài trước theo hướng dẫn của giáo viên, rồi thể hiện sự nắm bắt kiến thức của mình như thế nào (thông qua thuyết trình, trao đổi nhóm, làm bài luận…), cần giáo viên bổ sung những kiến thức gì, cần làm rõ hoặc tranh luận những điểm nào… Vì vậy, giáo viên phải giúp cho người học có một phương pháp học hoàn toàn mới, từ đó phát huy sự tự giác, năng động, làm chủ giờ học…

Thứ ba, giúp người học có những kỹ năng học tập tốt. Để thực hiện được phương pháp đó, người học phải có những kỹ năng cần thiết như làm việc nhóm, lắng nghe, đặt câu hỏi, thuyết trình, tranh luận, phản biện, xây dựng các báo cáo, cây tư duy… Để có kỹ năng tốt, buổi đầu, học sinh phải được làm quen với các thao tác, công việc đó và rèn luyện thường xuyên cho thuần thục để trở thành một kỹ năng, một phản xạ có điều kiện. Làm được điều này, học sinh sẽ tự tin hơn, chủ động hơn, làm việc khoa học hơn và sẽ có hiệu quả hơn.

3. Trong buổi tổng kết năm học 2016-2017 và triển khai nhiệm vụ năm học 2017-2018, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh đã khẳng định, Thành phố sẽ tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy và học tập; chú trọng hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu, phương pháp

làm việc theo nhóm và các phương pháp dạy học tích cực khác thay cho việc nhồi nhét kiến thức… Đây là một định hướng có ý nghĩa rất quan trọng cho năm học nói riêng và góp phần vào việc xây dựng nền giáo dục tự học nói chung. Thời gian qua, chúng ta thường xuyên nghe câu "Chữ thầy trả lại cho thầy" vì phương pháp giáo dục cũ chỉ truyền đạt một chiều đối với tất cả các đối tượng học nên sẽ có những người không thể tiếp thu được đầy đủ "chữ" của người thầy. Đó là chưa kể, việc truyền đạt đó có đúng đắn không, có bị hiểu nhầm không, có phương pháp phù hợp không… Nên giáo dục tự học giúp người học có thể tự học sẽ khắc phục được điều đó.

Dĩ nhiên, đây là một quá trình dài lâu, đòi hỏi nhiều yếu tố. Trước hết, về mặt quan điểm, cần phải thống nhất mục tiêu, định hướng của phương châm, triết lý giáo dục mới, đó là lấy người học làm trung tâm và việc dạy học thực sự vì sự phát triển của người học trên tất cả các mặt văn, trí, lễ, đức, dục… Bên cạnh đó, cần có những người thầy có kiến thức, quan điểm và phương pháp dạy học mới, là những người có vai trò dẫn dắt, định hướng thực sự chứ không phải người thầy cung cấp những "khuôn vàng thước ngọc" để buộc người học phải theo. Phải xây dựng cơ sở vật chất phù hợp để thực hiện cách giáo dục mới, như đủ trường, lớp, với sĩ số vừa phải, điều kiện học tập được bảo đảm. Và dĩ nhiên, về thiết bị, phương tiện cũng phải được cung cấp đầy đủ, hợp lý, như các thiết bị nghe nhìn, đồ dùng

dạy học thông minh, kết nối internet đến từng phòng học…

Giáo dục tự học nếu được thực hiện hợp lý, hiệu quả thực sự là một phương pháp giáo dục tích cực, vì người học, và đó là tiền đề quan trọng để xây dựng xã hội học tập, xây dựng tinh thần tự học suốt đời ở mỗi người.

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC GIA ĐÌNH

Nhiều người cho rằng đạo đức xã hội đang có dấu hiệu xuống cấp, đang bị thử thách nghiêm trọng; thậm chí có ý kiến cho nói đạo đức xã hội đang bị suy thoái nặng nề. Người ta có thể viện dẫn rất nhiều vụ việc diễn ra trên thực tế để chứng minh cho điều này. Bởi có những điều trước đây rất hiếm xảy ra, bây giờ thì phổ biến hơn; có những môi trường gần như không có tội ác thì bây giờ cũng đã xuất hiện tội ác không ít. Không chỉ vậy, sự cố kết cộng đồng, tình làng nghĩa xóm, tinh thần "tối lửa tắt đèn có nhau"... cũng bị bào mòn không ít. Cái tôi cá nhân được đề cao, đến độ sự vị kỷ, ích kỷ trở nên mạnh mẽ, thường trực. Có thể nói, dù là người lạc quan, chúng ta cũng rất khó có thể giữ quan điểm rằng đạo đức xã hội hiện nay vẫn tốt đẹp!

Trong bối cảnh đó, nhiều người đã đề cao vai trò của giáo dục trong việc ngăn chặn và đẩy lùi sự xuống cấp đạo đức. Trên thực tế, giáo dục có thể có ba thành phần chính: giáo dục nhà trường, giáo dục gia đình và

giáo dục xã hội. Giáo dục nhà trường là giáo dục cơ bản, chủ yếu, với sự chính quy và thống nhất cao, được tiến hành đồng bộ về chương trình, phương pháp và thực hiện trong cả nước. Các chuẩn mực đạo đức được giáo dục trong nhà trường như lòng yêu thương con người, tính trung thực, giữ chữ tín, sự siêng năng, lòng biết ơn, tinh thần tiết kiệm... gần như được dạy từ thế hệ này sang thế hệ khác. Nhưng trên thực tế, giáo dục đạo đức trong nhà trường có hiệu quả đến đâu vẫn còn là một câu hỏi khó có một lời giải trọn vẹn! Giáo dục xã hội là hình thức giáo dục thụ động, là sự lan tỏa của các điều hay, các tấm gương, các quan niệm sống tích cực... thông qua sự thuyết phục của những người nổi tiếng, của cán bộ công chức, của các vị lãnh đạo, thông qua hệ thống truyền thông, giải trí, qua sự tác động, điều chỉnh của dư luận xã hội... Hiện nay, giáo dục đạo đức xã hội có dấu hiệu không thuần nhất do những quan niệm đạo đức khác nhau đan xen nhau, giữa các quan điểm sống, giữa các thế hệ, giữa các trào lưu...

Rõ ràng, giáo dục gia đình phải và sẽ đóng vai trò chủ động, tích cực trong vấn đề giáo dục đạo đức cho mọi người. Giáo dục đạo đức trong gia đình hướng đến gần như tất cả các đối tượng, không chỉ trẻ nhỏ mà còn người lớn tuổi, không chỉ người còn đang hoàn thiện nhân cách mà còn cả với người đã trưởng thành, không chỉ người được giáo dục mà cả với người đang chủ động giáo dục người khác. Đó là sự chỉ bảo, kèm cặp, uốn nắn, thuyết phục, lan tỏa, điều chỉnh... của các

thành viên trong gia đình. Ông bà, cha mẹ hướng dẫn, bảo ban con cháu là điều rất cần thiết, nhưng bản thân cũng phải biết luôn nêu gương, luôn tự điều chỉnh cho phù hợp. Không giống với các hình thức giáo dục khác, giáo dục đạo đức gia đình thường rất cụ thể và thực tế nên độ "thấm" thường tốt hơn, bền hơn, sâu hơn. Các bài học đạo đức của gia đình thường là để sống tốt hơn một cách thực sự, không chỉ cho bản thân người được dạy mà còn cho gia đình, người thân nữa nên mức độ thuyết phục và tính tự giác thường cao hơn.

Chẳng hạn, trong gia đình, nếu một đứa trẻ biết yêu kính người lớn tuổi, biết khiêm nhường với người nhỏ tuổi thì hẳn sẽ có xử sự hợp lẽ khi tiếp xúc với người bên ngoài. Nếu một đứa trẻ được dạy biết xấu hổ khi nói dối, khi lấy đồ vật không phải của mình thì hẳn sẽ rèn được tính trung thực, thái độ tôn trọng của cải của người khác. Nếu một đứa trẻ được dạy biết yêu thương, quan tâm đến người thân hẳn sẽ khó vô cảm trước những hoàn cảnh éo le của người khác và không để lòng nhân ái bị nguội lạnh, dửng dưng… Trái lại, trong gia đình, nếu cha mẹ hay văng tục, hay "cẩm nhẩm" đồ người khác, sẵn sàng xúc phạm hoặc sử dụng bạo lực để giải quyết vấn đề thì con em khó tránh được những thái độ tương tự. Nếu cha mẹ bất hiếu với ông bà, không yêu thương, đoàn kết với anh chị em thì con cái khó học được tính hiếu để, thái độ biết sẻ chia. Nếu cha mẹ lừa dối nhau, lừa gạt người khác, không tôn trọng con cái thì những đứa trẻ lớn lên thật khó học được tính

trung thực, thái độ kính trên nhường dưới, tinh thần trọng lẽ phải…

Sự tác động của giáo dục đạo đức trong gia đình thường có một giá trị lan tỏa nhất định mà nếu mọi người chú ý sẽ thấy rằng hình thức giáo dục này cần được xem trọng hơn nữa. Trong đó, gần như luôn có tính tự trọng, sự chuộng danh dự khi đặt ra vấn đề đạo đức gia đình. Thí dụ, một người (dù nhỏ hay lớn) khi có hành vi sai trái thì có thể lo lắng danh dự, uy tín của gia đình, dòng họ bị ảnh hưởng, bị tổn hại, điều mà người đó thường không cảm thấy khi có lỗi với cơ quan, trường học, địa phương… Chẳng hạn, anh A. khi bị phát hiện có hành vi trộm cắp có thể sẽ lo sợ gia đình bị dị nghị, rằng "cái thằng con của ông thầy giáo mà đi ăn cắp" hoặc "nó có đứa em đang học y tá mà thằng anh làm cho xấu hổ quá"… Chính sự lo lắng này đã góp phần quan trọng vào việc cân nhắc, điều chỉnh hành vi, để sao cho bản thân và gia đình, họ hàng không bị nhục nhã. Hay ông bà đã đúc kết "lấy vợ xem tông, lấy chồng xem giống", bên cạnh nói về đặc điểm sinh lý (hình dáng, tướng tá…) thì yếu tố "đặc điểm" về nhân phẩm, đạo đức của gia đình, họ hàng là rất quan trọng. Điều này cũng giúp người ta tự bảo vệ danh dự của bản thân và góp phần bảo vệ danh dự của gia đình, họ hàng, không chỉ cho hiện tại mà còn cho mai sau.

Giáo dục đạo đức gia đình quan trọng như thế nên cần thêm sự giúp đỡ từ bên ngoài để các gia đình có điều kiện quan tâm hơn nữa đến việc này. Chẳng hạn,

các cơ quan nên chú trọng tổ chức ngày hội gia đình của cơ quan mình, trong đó có phần giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, biểu dương những gia đình nuôi dạy con tốt, các thành viên có ứng xử phù hợp (như hiếu kính với ông bà, cha mẹ, có quan tâm giúp đỡ họ hàng, lối xóm, thực hiện những nghĩa cử cao đẹp…). Các đoàn thể ở địa phương, như Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ… nên chú ý tìm hiểu để giới thiệu, biểu dương những gia đình có lối sống lành mạnh, tiến bộ, có quan hệ ứng xử đúng mực… tại địa phương và tìm cách lan tỏa các tấm gương đó trong cộng đồng. Các cơ quan truyền thông quan tâm giới thiệu nhiều hơn những gia đình, những cá nhân tiêu biểu trong ứng xử đạo đức, như có hiếu với cha mẹ, nuôi dạy con cái tốt, là các điển hình người tốt việc tốt… Các loại hình nghệ thuật cũng nên khai thác, xây dựng các hình tượng trong sân khấu, điện ảnh, văn học… về những tấm gương này để tạo sự lay động và noi theo trong xã hội. Việc biểu dương nên chú ý những tấm gương bình dị, thiết thực và có sức lan tỏa cao.

Bên cạnh đó, truyền thông, dư luận xã hội cũng nên tham gia điều chỉnh, tác động, thậm chí lên án, các biểu hiện xuống cấp đạo đức ngay trong gia đình, như hiện tượng tranh chấp, giành giật của cải, tài sản của các thành viên trong gia đình, hiện tượng con cái hắt hủi, bỏ rơi cha mẹ, hiện tượng cha mẹ vô trách nhiệm với con cái, nạn bạo hành trong gia đình, biểu hiện phân biệt đối xử, bất bình đẳng giới…

Nghị quyết 33-NQ/TW của Trung ương về "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước" đã nêu: "Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội trong việc xây dựng môi trường văn hóa, làm cho văn hóa trở thành nhân tố thúc đẩy con người Việt Nam hoàn thiện nhân cách"; "Thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam, xây dựng gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa và giáo dục nếp sống cho con người. Phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, có nền nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau"… Đây là một định hướng đúng đắn, qua đó đã khẳng định vai trò của gia đình trong xây dựng và phát triển văn hóa nói chung, trong giáo dục đạo đức nói riêng. Do đó, bản thân mỗi gia đình cần ý thức được vai trò này của mình trong việc nâng cao đạo đức xã hội, góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng đất nước!

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC TỪ NHỮNG ĐIỀU THIẾT THỰC

Hẳn nhiều người đều biết câu ngạn ngữ của người Trung Quốc "Gieo hành vi gặt thói quen, gieo thói quen gặt tính cách, gieo tính cách gặt số phận" nhưng không phải ai cũng chú ý để thực hiện. Hành vi của mỗi người thể hiện từ những điều rất bình thường, nhỏ nhặt, thiết thực, nếu được lặp lại nhiều lần sẽ trở thành một thói quen có khi rất khó để sửa đổi (đúng như câu "Giang san dễ đổi, bản tính khó dời") và tính cách đó sẽ tác động đến cuộc đời của mỗi người.

Trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh, nhất là học sinh tiểu học, vốn dễ tiếp nhận và dễ uốn nắn, cần bắt đầu từ những điều nhỏ nhặt, giản dị. Chính những điều đó nếu được giáo dục cẩn thận, hợp lý, chính xác thì sẽ có ảnh hưởng lớn đến tính cách, nhân cách sau này. Chẳng hạn, nếu trẻ được học cách ứng xử trong việc ăn mặc, phục sức phù hợp, biết nhường nhịn người lớn tuổi, biết cảm ơn khi được giúp đỡ… thì sẽ tạo thành thói quen giữ tác phong đúng mực, biết nhún nhường, khiêm tốn, lịch sự… Một người có được những tính

cách đó hẳn dễ tạo được cảm tình, ấn tượng tốt với mọi người, là điều kiện thuận lợi để đạt được thành công trong công việc nói riêng và trong cuộc sống nói chung.

Nội dung giáo dục đạo đức cho học sinh có thể gồm một số nhóm chính. Thứ nhất, trách nhiệm với bản thân. Đó là việc dạy trẻ biết tự chăm sóc bản thân (biết ăn uống điều độ, giữ gìn vệ sinh, tập thể dục và rèn luyện sức khỏe…), biết tự giác học tập (học tập có thời khóa biểu, siêng năng, chăm chỉ…), biết thực hiện một số đức tính cá nhân (như giữ lời hứa, trung thực, biết nhận lỗi và sửa chữa…), biết tạo hình ảnh đẹp khi gặp người khác, khi đến nơi công cộng (như ăn mặc sạch sẽ, phù hợp khi ra đường, đến nơi trang nghiêm, có lời nói lịch sự với người khác, biết nói lời đề nghị, yêu cầu đúng mực…), biết giúp đỡ cha mẹ làm việc nhà… Đây là những phẩm chất có tính định hướng cho trẻ thể hiện bản thân mình một cách tích cực, phù hợp với các chuẩn mực đạo đức xã hội.

Thứ hai, có ứng xử phù hợp với mọi người. Đó là dạy trẻ có thái độ và hành vi ứng đúng mực với người khác (như biết chào hỏi, thưa gửi người lớn, khi khách đến nhà, biết nhường nhịn em nhỏ, người già, biết giúp đỡ người khuyết tật, biết quan tâm người khác, nhất là người thân trong gia đình…), biết giữ lịch sự ở nơi công cộng (như không chỉ trỏ, cười nói khi đi xem phim, khi đến nơi trang nghiêm, không phóng uế, xả rác bừa bãi…), có ứng xử phù hợp với các đám đông (như không chen lấn, xô đẩy để lọt vào đám đông,

không hiếu kỳ với các sự cố như cháy, tai nạn, không cười nói khi gặp đám tang…), biết kính trọng thầy cô giáo, biết ứng xử phù hợp với từng đối tượng cụ thể, biết trả lại của rơi… Đây là những đức tính giúp trẻ rèn luyện những thói quen, phẩm chất tốt khi ứng xử với mọi người, trên tinh thần tôn trọng người khác.

Thứ ba, thực hành các kỹ năng sống cần thiết. Đó là phải dạy trẻ những kỹ năng an toàn giao thông (biết chấp hành luật giao thông khi đi đường, mặc áo phao khi đi đò, phà, biết tuân theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, biết gọi điện cho người thân hoặc đến các số khẩn cấp khi gặp tình huống cần ứng cứu (gọi 113), khi có cháy (gọi 114), khi có trường hợp cấp cứu (gọi 115), biết xử lý những tình huống bất ngờ thường gặp trong gia đình (như biết dập một đám cháy nhỏ, khóa vòi nước, ngắt điện khi có sự cố điện…), biết qua đường an toàn (qua ở nơi được phép sau khi quan sát kỹ), biết đi xe đạp, biết bơi hoặc ít nhất cũng biết cách thở để khỏi sặc khi xuống nước, biết đi chợ hoặc cửa tiệm mua một số đồ dùng… Đây là những kỹ năng nhưng gắn liền với yêu cầu tự bảo vệ, tự chăm sóc bản thân, từ đó mới có thể ứng cứu cho người khác, nên cũng xem là những yêu cầu đạo đức. Việc thực hiện được những yêu cầu này giúp trẻ tự tin hơn, an toàn hơn, năng động hơn và tránh được một số rủi ro.

Thứ tư, có kiến thức nhất định về cuộc sống xung quanh. Những kiến thức cần thiết giúp trẻ có thể xử sự phù hợp, đồng thời dần hình thành nên nhận thức đầy

đủ hơn khi lớn lên, về cuộc sống, về tổ chức, quản lý xã hội… Chẳng hạn, trẻ nên biết rằng để quản lý, điều hành một địa phương về chính quyền ở phường, xã thì có ủy ban nhân dân cấp xã, trên nữa là cấp huyện, cấp tỉnh, có cơ quan đại diện người dân là hội đồng nhân dân các cấp…; để chăm sóc sức khỏe người dân thì có trạm y tế và các bệnh viện; để giúp trẻ có kiến thức, giúp đào tạo nghề thì có hệ thống các trường học, từ trường phổ thông đến trường nghề, trường đại học…; để giữ gìn an ninh trật tự thì có công an; để điều tiết giao thông và xử lý người vi phạm giao thông thì có cảnh sát giao thông… Đồng thời, trong phạm vi sinh sống của mình, trẻ cũng nên biết trụ sở của một số cơ quan đó.

Thứ năm, có những ý thức đầu tiên về quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ công dân. Nghĩa vụ và quyền của công dân không phải đợi khi trưởng thành mới có, mà đã phải hình thành và thực hiện từ bé. Chẳng hạn, ở tuổi thiếu nhi, trẻ cũng phải biết nghĩa vụ của mình là giữ gìn vệ sinh nơi công cộng (trong trường học, ngoài đường, công sở mà trẻ đến…), phải chấp hành luật giao thông…; đồng thời cũng có quyền được đến trường, được bảo vệ và chăm sóc, được lên tiếng khi bị ngược đãi, xâm hại, được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng… Trẻ cũng cần biết khi lớn lên, các công dân còn có quyền bầu cử, ứng cử, quyền lao động, quyền tự do ngôn luận, quyền tự do báo chí…, đồng thời cũng có nghĩa vụ chấp hành pháp luật, thi hành việc bảo vệ Tổ quốc,

đóng thuế… Những kiến thức đó cần được dạy một cách phù hợp với từng lứa tuổi sao cho thiết thực, gần gũi, thực sự có ích.

Trên tinh thần đó, tránh giáo dục đạo đức với những điều cao xa, lớn lao quá so với lứa tuổi hoặc không phù hợp với điều kiện sống của trẻ. Chẳng hạn, trong sách Đạo đức lớp 3 hiện hành, có bài yêu cầu các em tích cực tham gia việc lớp, việc trường (như trong bài gợi ý các việc: cuốc đất, trồng hoa, tưới nước, dọn vệ sinh…) thì gần như chỉ có số ít học sinh ở nông thôn mới có điều kiện làm và có thể làm. Còn với học sinh ở đô thị, có lẽ các yêu cầu này là không thực tế. Hay với bài bảo các em tôn trọng khách nước ngoài thì lại càng quá xa với các em. Với các em ở thành thị, nơi có điều kiện tiếp xúc với nhiều người nước ngoài, thì bản thân các em cũng khó có thể trực tiếp gặp gỡ, tiếp xúc bởi bản thân các em nhỏ chưa đến 10 tuổi ít có dịp ra đường nếu không có người lớn đi cùng, vậy thì nếu có gặp người nước ngoài, bản thân các em cũng khó có thể có hành động gì cụ thể. Còn ở nông thôn, các em nhỏ có thể ra khỏi nhà mà không có người lớn đi cùng thì lại hiếm có dịp gặp gỡ người nước ngoài…

Vì vậy, cần có một chương trình giáo dục đạo đức và giáo dục công dân tổng thể cho học sinh phổ thông, từ lớp 1 đến lớp 12, nội dung nào cụ thể cho từng bậc học, lứa tuổi, nội dung nào có sự "nhắc lại" cần được tính toán cụ thể, kế hoạch. Những nội dung quan trọng có thể được dạy nhiều lần, với những cấp độ và yêu cầu khác nhau theo từng lứa tuổi; đồng thời cần có phần thực hành, sự liên hệ bản thân nhiều hơn trong mỗi bài học, chứ không phải chỉ lý thuyết. Các câu chuyện dẫn trong từng bài học cần ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện, giàu tình cảm, là những bài văn đẹp cả về ý, về tình lẫn về kiến thức, để có thể đọng sâu trong tâm khảm mỗi người, từ đó trở thành bài học đi suốt cuộc đời, chứ không phải qua lớp thì bị quên lãng!

PHIẾM BÀN VỀ CHUYỆN LỄ GIÁO VÀ CHUYỆN "TRỒNG NGƯỜI"

Có nhiều định nghĩa khác nhau về văn hóa, mỗi định nghĩa phản ánh một cách nhìn nhận và đánh giá khác nhau. Ngay từ năm 1952, hai nhà nhân loại học Mỹ là Alfred Kroeber (1876-1960) và Clyde Kluckhohn (1905-1960) đã từng thống kê có tới 164 định nghĩa khác nhau về văn hóa trong các công trình nổi tiếng thế giới. Văn hóa được đề cập trong nhiều lĩnh vực nghiên cứu như dân tộc học, nhân loại học (theo cách gọi của Mỹ hoặc *dân tộc học hiện đại* theo cách gọi của châu Âu), dân gian học, địa chí văn hóa học, văn hóa học, xã hội học… và trong mỗi lĩnh vực nghiên cứu đó định nghĩa về văn hóa cũng khác nhau.

Các định nghĩa về văn hóa nhiều và cách tiếp cận khác nhau đến nỗi ngay cả cách phân loại các định nghĩa về văn hóa cũng có nhiều. Một trong những cách định nghĩa về văn hóa đó là về mặt thuật ngữ khoa học: văn hóa được bắt nguồn từ chữ Latin *Cultus* mà nghĩa gốc là *gieo trồng*, được dùng theo nghĩa *Cultus Agri* là "*gieo trồng ruộng đất*" và *Cultus Animi* là "*gieo trồng tinh thần*" tức là "*sự giáo dục bồi dưỡng tâm hồn con người*". Nhà triết học Anh Thomas Hobbes (1588-1679) từng nêu ra quan điểm: "Lao động dành cho đất gọi là sự gieo trồng và sự dạy dỗ trẻ em gọi là gieo trồng tinh thần". Trong tiếng Việt, từ "trồng người" có nghĩa tương tự, với ý nghĩa quan trọng nhất là giáo dục (trong nhà trường), bên cạnh đó là sự dạy dỗ nói chung (về mặt đạo đức, nhận thức, phẩm hạnh…). Hiện nay, nhiều trường học treo khẩu hiệu là câu nói nổi tiếng của Bác Hồ: "Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây; Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người" (lưu ý, luôn có hai chữ "thì phải"), với ý nghĩa của "trồng người" là giáo dục văn - thể - mỹ trong nhà trường. Câu này được Bác Hồ kế thừa từ câu nói của Quản Trọng (720-645 TCN): Nhất niên chi kế, mạc như thụ cốc, thập niên chi kế, mạc như thụ mộc, chung thân chi kế, mạc như thụ nhân (Kế sách cho một năm, lấy việc trồng lúa làm đầu; kế sách cho mười năm, lấy việc trồng cây làm đầu; kế sách cho trăm năm, lấy việc trồng người làm đầu).

"Trồng người" là một công việc cao cả và phức tạp. Mục tiêu đầu tiên là dạy kiến thức, để đáp ứng cho một mục đích nhất định nào đó. Chẳng hạn, ngày xưa, ở nước ta, dạy học chủ yếu là thông hiểu các tác phẩm kinh điển của Nho học (Tứ thư, Ngũ kinh) nhằm có

thể vận dụng để tham gia xây dựng, quản lý, bảo vệ đất nước, cùng lòng trung thành với nhà vua, với đất nước, thấm nhuần các quan điểm về giềng mối xã hội và tư cách của người quân tử (tam cương, ngũ thường); trường học ít dạy những kiến thức căn bản trong đời sống thường ngày mà đó là việc của gia đình. Còn ngày nay, giáo dục gắn với đào tạo, để giúp người học có được những kiến thức và kỹ năng làm một nghề hay một công việc nào đó, cùng với các kỹ năng sống, nhận thức chính trị, kiến thức pháp luật…

Bên cạnh đó, mục tiêu quan trọng không kém của "trồng người" là dạy làm người. Người ta hay gán cho người có cách đối xử chưa đúng, chưa hay hoặc làm điều sai quấy là "đồ vô học", "đồ mất dạy" để nhấn mạnh tầm quan trọng của việc được học hành, được dạy dỗ, đồng thời cũng "giao trách nhiệm" của giáo dục trong việc tạo nên một con người đầy đủ phẩm chất. Đó là yêu nước thương nòi, kính trên nhường dưới, có lòng nhân ái bao dung, có trách nhiệm với bản thân, cộng đồng và xã hội… Các phẩm chất đó thời nào cũng cần, chỉ khác là phạm vi và các yếu tố trong nội hàm mà thôi.

Ngoài ra, "trồng người" còn có nghĩa là trên cái nền tảng căn bản đó, con người được nâng lên với những phẩm chất cao đẹp hơn, chẳng hạn đức hy sinh, tinh thần dũng cảm, óc sáng tạo… Những tài năng lỗi lạc trong lịch sử nước ta thường gắn liền với việc dạy dỗ

ở một môi trường nào đó, một ông thầy nào đó, chứ không phải tự dưng mà có. Thí dụ, thời Trần, nhiều danh tướng xuất thân từ giới bình dân là do điều kiện có giặc ngoại xâm, đánh đuổi giặc là trách nhiệm của mỗi công dân, các tướng lĩnh, quan lại chuộng học vấn và trọng hiền tài, rất nhiều người khi buông gươm giáo thì lại cầm sách…

Đảm nhiệm việc dạy học xưa giờ là công việc của những người thầy. Trong lịch sử nước nhà, có những người thầy được lưu vào sử xanh bởi thể hiện tài năng, đức độ, trách nhiệm và tâm huyết. Thời Trần có Chu Văn An (1292-1370), người được tôn là "vạn thế sư biểu"; thời Lê-Mạc có Nguyễn Bỉnh Khiêm (1491-1585), người được coi là "sấm Trình"; thời chúa Trịnh có Lê Quý Đôn (1726-1784), người được coi là "bách khoa toàn thư" của nước ta; thời chúa Nguyễn có Võ Trường Toản (?-1792), người được vua Gia Long kính trọng như cha, như thầy của mình; thời Nguyễn có Nguyễn Đình Chiểu (1822-1888), người được gọi thân thương là "cụ Đồ Chiểu" với câu nói nổi tiếng "Thà đui mà giữ đạo nhà"… Cơ quan đặc trách về giáo dục trong chế độ phong kiến Việt Nam qua nhiều đời là bộ Lễ hay Lễ bộ. Theo vi.wikipedia, Bộ Lễ được cho là thiết lập từ thời kỳ nhà Bắc Chu trong giai đoạn Nam-Bắc Triều tại Trung Quốc và được các triều đại sau kế thừa, phát triển, tương đương với các bộ quản lý về các lĩnh vực thông tin - truyền thông, văn hóa - thể thao - du lịch, giáo dục -

đào tạo và ngoại giao ngày nay. Người đứng đầu bộ Lễ là Lễ bộ Thượng thư (hay Thượng thư bộ Lễ), tương đương với bộ trưởng các bộ trên ngày nay.

Hoàn toàn không phải ngẫu nhiên mà cơ quan phụ trách về giáo dục ngày trước có tên là bộ Lễ. Đến giờ, nhiều trường học ở nước ta vẫn còn khẩu hiệu "Tiên học lễ, hậu học văn", đây là phương châm giáo dục của người xưa, xuất phát từ quan điểm dạy học của Nho gia. Theo đó, nội dung của giáo dục gồm hai yếu tố chính là "lễ" và "văn", với "lễ" là dạy về đạo đức, tư cách, làm người, còn "văn" là dạy về kiến thức, kỹ năng. Bộ Lễ phụ trách một hoạt động quan trọng là giáo dục, bên cạnh đó là văn hóa, mà trong giáo dục yêu cầu quan trọng là phải dạy lễ. Từ đó ta thấy mối quan hệ rất gắn bó giữa giáo dục với văn hóa và "trồng người". Bởi giáo dục theo quan niệm cũ và kể cả hiện nay, yêu cầu dạy "làm người" được đặt lên hàng đầu, trong làm người có đạo đức, tư cách, văn hóa, ứng xử..., đạt được những điều đó tức là cơ bản đã "làm người". Xưa cũng như nay, người ta đều xem những người "thành người" là người trước hết đã được dạy dỗ chu đáo về mặt phẩm hạnh, tư cách, bản thân thể hiện được mình là người có tư cách, có đạo đức, sau đó mới là có bằng cấp, công danh, thành tựu, địa vị...

Hiện nay, nền giáo dục nước ta bị đặt trước những thử thách hết sức nặng nề, do sự xuống cấp của một bộ phận giáo viên và học sinh, sự quản lý yếu kém của các

cơ quan chuyên trách về giáo dục, do chương trình giáo dục nặng nề, kém hiệu quả... Chưa bao giờ ngành giáo dục lại có nhiều "vấn đề" như hiện nay. Phải chăng, đó là hậu quả của việc trong một thời gian dài, chúng ta chưa xem trọng đúng mức và chưa có những phương thức giáo dục phù hợp để đưa giáo dục thực sự là một hoạt động "trồng người"? Phải chăng công tác dạy "lễ", tức là dạy đạo đức, văn hóa..., chưa được đề cao đúng mực và có biểu hiện chạy theo "văn" hơn theo "lễ" với hiện tượng chạy theo thành tích, quá chú trọng đến thi cử hơn là ứng dụng, vận dụng?

Do đó, nên chăng cần đặt lại một "bộ lễ" mới để góp phần giải đáp bài toán giáo dục đó? Nên chăng lập Bộ Văn hóa và Giáo dục hoặc Bộ Giáo dục và Văn hóa với chức năng quản lý nhà nước về văn hóa và giáo dục, như một số nước đã làm? Điều này sẽ đặt đúng vị trí của giáo dục là giáo dục "lễ" sau đó mới giáo dục "văn", vốn đã được thực hiện trong quá khứ và phù hợp để khắc phục các thách thức hiện nay của giáo dục nước nhà. Điều này còn phù hợp với chủ trương hợp nhất, sắp xếp lại bộ máy của Đảng và Nhà nước ta, bởi ngay trong Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch thì cả ba lĩnh vực này gần như không có sự gắn bó hay liên hệ trực tiếp với nhau (xét cho cùng, về mục tiêu và tính chất, hoạt động thể thao nên đặt với y tế thì hơn, hoạt động du lịch thì nên gắn với công thương là phù hợp).

Lập Bộ Văn hóa và Giáo dục không phải là thay đổi tên gọi mà nên nhìn nhận ở việc thay đổi một quan điểm về giáo dục. Từ đây có thể tác động đến những yếu tố khác đưa giáo dục thực sự trở thành hoạt động "dạy lễ" và "dạy văn", thực sự là một hoạt động "trồng người"!

GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP VÀ QUAN NIỆM VỀ "NHẤT NGHỆ TINH..."

Hồi nhỏ, tôi được ba tôi kể chuyện về tướng quân Trần Nguyên Hãn (1390-1429). Là tôn thất nhà Trần, lớn lên khi ngôi báu của dòng họ mình đã rơi vào tay Hồ Quý Ly, sau đó đất nước bị giặc Minh xâm chiếm và đô hộ. Trần Nguyên Hãn sớm nuôi chí phục quốc nên ông thường quan sát quân tình của giặc để có kế sách lâu dài. Để tiện bề đi lại và làm việc thu thập tin tức, ông giả làm người bán dầu. Một lần đi qua một trạm gác của quân Minh, chúng bắt ông lại để tra xét. Ông vẫn điềm tĩnh mà bảo là mình chỉ là người đi buôn thôi, không biết gì đến chính sự, quân tình. Bọn giặc hồ nghi, tìm cách kiểm tra xem ông có phải là người bán dầu thực sự không, bằng cách bắt ông rót dầu qua lỗ của đồng tiền xem dầu có đổ ra ngoài không. Rất bình tĩnh và khéo léo, ông nhẹ nhàng rót dầu đi xuyên qua cái lỗ nhỏ đó, vốn thường được dùng để xỏ xâu đeo tiền trong người, làm quân giặc phải cho ông đi…

Tôi hiểu ba tôi kể câu chuyện này vừa mang ý gợi cho tôi về những câu chuyện lịch sử nước nhà vừa nhắc nhở tôi khi làm việc gì cũng phải chú tâm, ráng làm cho thành thạo. Lớn lên, tôi hiểu rằng, chuyện ông kể còn gắn với lời đúc kết của cha ông truyền lại là "Nhất nghệ tinh nhất thân vinh" hay "Một nghề cho chín còn hơn chín nghề". Ông Trần Nguyên Hãn đương nhiên không xem công việc bán dầu là một nghề, cũng không sống chết với nó, nhưng khi đã hành nghề đó thì ông đã rèn luyện kỹ lưỡng để thực sự thành thục với từng động tác của nó. Sự thông thạo của ông khiến cho cặp mắt cú vọ của giặc phải thất vọng vì không thể ghép ông vào tội gì được, bởi chỉ cần một chút nghi ngờ, chúng có thể giết ông ngay, với phương châm thường xuyên được vận dụng là "thà giết lầm còn hơn bỏ sót"…

"Nhất nghệ tinh…" thực sự nên là một quan niệm nghiêm túc về nghề nghiệp mà mọi người nên học tập, vận dụng. Nhiều người hay xem nghề nghiệp là công việc mà mình làm để kiếm sống trong một lúc nào đó chứ chưa xem sự thuần thục, thông thạo là một yếu tố mà mình cần rèn luyện với nghề đó. Tức là, họ chưa chú trọng đúng mức các kỹ năng quan trọng trong nghề, cũng có nghĩa là chưa "sống chết" với nghề. Mà nếu không rèn các kỹ năng thành kỹ xảo thì sẽ khó đạt năng suất và hiệu quả công việc cao được. Giả sử một nhân viên ngân hàng "tinh" với nghề thì anh ta hoặc cô ta sẽ rèn được những kỹ năng mà người khác không có được, như cầm một xấp tiền và đoán được gần đúng số

tiền đó, cầm một tờ tiền thì biết được tờ đó có phải là tiền giả hay không, cầm tờ tiền không nhìn cũng biết được tờ tiền đó mệnh giá bao nhiêu… Nhiều người nói đó là sự "nhạy cảm" nghề nghiệp, tức là khi công việc trở nên quá thường xuyên, quen thuộc thì sẽ sinh ra nhạy cảm đó. Thực ra yếu tố "quen" thôi là chưa đủ, mà phải có sự để tâm đến nó trong mọi lúc, mọi hoàn cảnh. Cũng tương tự như vậy, nhiều người nói đến "cảm giác bóng" của cầu thủ, nhưng liệu anh ta có "cảm giác" được hay không khi chẳng thường xuyên tập luyện ở nhiều bài, nhiều tình huống?

Để có được sự "tinh" đó, một người phải gắn bó với nghề một cách trọn vẹn, tức là trong thời gian làm nghề đó, anh ta không được phân tâm quá nhiều vào các nghề khác. Thử hình dung, một người làm nghề cầu thủ mà anh ta còn đi bán bảo hiểm, cứ sau giờ tập hoặc giờ thi đấu thì tranh thủ mời đồng đội, người hâm mộ, kể cả đối thủ, nghe giới thiệu về bảo hiểm, tham gia các hợp đồng… thì anh lấy đâu ra tâm trí, thời gian để tập luyện cho "tinh" cái nghề của mình? Và như vậy, công việc bán bảo hiểm của anh ta cũng khó mà thành công được. Tất nhiên sẽ có những nghề "gần nhau" thì người ta có thể đồng thời luyện sự "tinh" ở cả những nghề đó, nhưng cũng cần gắn với một năng lực nhất định chứ không phải ai cũng làm được. Như nghệ sĩ Hùng Cường có thể hát tân nhạc, ca vọng cổ, diễn cải lương, diễn kịch, đóng phim nhưng trong giới nghệ sĩ,

không nhiều người làm được như vậy. Đó có thể coi là một trường hợp đặc biệt.

Gắn bó với nghề và yêu nghề không phải lúc nào cũng trùng khớp nhau. Gắn bó là ý thức trách nhiệm, còn yêu là tình cảm; trong nhiều trường hợp, ý thức trách nhiệm quan trọng hơn tình cảm, có thể người ta không thích nghề đó nhưng khi làm thì "cho ra làm", vậy là rất quý rồi. Nhưng cũng có không ít người vì từ yêu nghề nên hết lòng hết sức về nghề, tận tâm, tận trí, tận lực với nghề; điều này thực sự là rất đáng trân trọng. Một người từ nhỏ vì yêu quý người thầy của mình mà quyết tâm theo nghề giáo, đi dạy bằng sự đam mê, tâm huyết, luôn hết lòng, hết trách nhiệm với công việc, với học trò thì hẳn sẽ gắn bó dài lâu với nghề, trừ những biến cố bất chợt mà thôi. Còn ngược lại, một người vì cha mẹ ép buộc đi theo nghề thầy thuốc nhưng bản thân anh ta ngại thấy máu hoặc các chất dịch cơ thể, thì nhiều khả năng cả quá trình học và hành nghề của mình, anh ta chỉ làm "lớt phớt", khó mà có trách nhiệm đầy đủ, khó thể hiện được tinh thần "lương y phải như từ mẫu", tức là anh không gắn bó mà cũng chẳng yêu nghề, thật khó mà thành công với nghề được.

Thấm nhuần quan điểm "nhất nghệ tinh" rất có ý nghĩa trong việc định hướng nghề nghiệp cho con cái, cho giới trẻ. Đó là chỉ nên làm một hoặc một vài nghề cùng lúc thôi và cố gắng gắn bó với nó, trừ khi không thể theo đuổi được nữa thì mới chuyển sang nghề khác, nhưng cũng không được thể hiện tâm thế "đứng núi

này trông núi nọ". Đó là chỉ nên chọn nghề mình có thể làm tốt được (năng lực, thể chất, tính cách, điều kiện cụ thể…), còn yếu tố yêu thích nên xếp thứ hai; vì một nghề mình làm tốt thì có nhiều khả năng sẽ tinh thông với nó, tức là sẽ có thể thành công với nó, trong khi đó, không phải nghề nào mình yêu thích thì cũng có thể làm tốt được. Đó là đừng chạy theo các nghề "thời thượng", vì nếu qua "thời thượng" rồi sẽ rất dễ bị hụt hẫng, bị thất nghiệp; do đó cũng nên trở lại ý trên là tốt nhất. Đó là không nên ép uổng con cái theo một nghề mà chúng không có tố chất, không phù hợp, không yêu thích, vì khi đó chúng sẽ rất khó "tinh" được!

DẠY TRẺ SỐNG CÓ TRÁCH NHIỆM

Từ điển tiếng Việt (do Trung tâm Từ điển học và Nxb. Đà Nẵng ấn hành năm 2010) giải thích, "trách nhiệm" là "phần việc được giao cho hoặc coi như được giao cho, phải bảo đảm làm tròn, nếu kết quả không tốt thì phải gánh chịu phần hậu quả", là "sự ràng buộc đối với lời nói, hành vi của mình, bảo đảm đúng đắn, nếu sai trái thì phải gánh chịu phần hậu quả" (tr. 1308). Nói ngắn gọn, trách nhiệm là điều phải làm (chứ không đơn thuần là "nên làm"), phải gánh vác hoặc nhận lấy về mình, nếu không sẽ nhận một hậu quả nào đó. Thí dụ, trách nhiệm của học sinh có thể xem là được "gói" trong 5 lời dạy của Bác Hồ: 1. Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào. 2. Học tập tốt, lao động tốt. 3. Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt. 4. Giữ gìn vệ sinh thật tốt. 5. Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm. Trong đó, trọng tâm là "Học tập tốt, lao động tốt", nhưng cũng không được xem nhẹ những trách nhiệm khác.

Vấn đề sống có trách nhiệm hiện nay rất được quan tâm, bởi trong thực tế, có một bộ phận người

sống thiếu trách nhiệm, cả với bản thân, gia đình, cộng đồng, xã hội. Người sống thiếu trách nhiệm thì thường là người có những hành vi không chỉ không quý trọng bản thân, không tự vươn mình lên mà còn có thể gây hại cho người khác, tác động tiêu cực đến cộng đồng. Thí dụ, người điều khiển phương tiện giao thông thiếu trách nhiệm, tức là bất cẩn, không tuân thủ luật giao thông, không chỉ gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của bản thân mà còn cho những người tham gia giao thông khác, nếu rủi ro có tai nạn thì gây hậu quả nặng nề cho người thân của mình và thân nhân những người có liên quan.

Với học sinh, vấn đề trách nhiệm thoạt nghe có vẻ lớn lao quá, nhưng thực tế bản thân học sinh cũng phải sống có trách nhiệm để hoàn thành các yêu cầu của mình trong vai trò là người học, là một đứa con chưa đến tuổi trưởng thành trong gia đình. Không chỉ vậy, nếu vấn đề trách nhiệm của học sinh không được quan tâm thì khi trẻ lớn lên, sẽ rất khó yêu cầu trẻ trở thành công dân có trách nhiệm đầy đủ với xã hội, là thành viên có trách nhiệm toàn diện với gia đình. Thí dụ, học sinh có trách nhiệm phải học tập tốt (qua những việc cụ thể như học thuộc bài, hoàn thành các bài tập, vượt qua các bài kiểm tra, các bài thi…), thực hiện các yêu cầu của giáo viên và của nhà trường, chấp hành nội quy, kỷ luật trong trường học, ứng xử đúng mực với thầy cô, bạn bè… Nếu trẻ không được giáo dục đầy đủ về trách nhiệm thì lớn lên có thể không có được

nền tảng tri thức phù hợp để tự tìm việc làm nuôi sống bản thân và tham gia xây dựng đất nước, không có thái độ ứng xử phù hợp với người khác (như kính già yêu trẻ, tôn trọng của công và tài sản của người khác, bảo vệ môi trường, chấp hành pháp luật, có lối sống lành mạnh, văn minh…).

Do đó, việc giáo dục trách nhiệm phải được thực hiện ngay từ nhỏ, bắt đầu từ những việc rất cụ thể và đơn giản. Chẳng hạn, đối với bản thân, trẻ phải được giáo dục tự chăm sóc, tự phục vụ, bắt đầu bằng việc tự vệ sinh cá nhân, tự lấy thức ăn, tự sắp xếp quần áo và các đồ dùng cá nhân, tự bảo quản đồ dùng của mình, tự xử lý với những tình huống khó khăn hoặc có nguy cơ rủi ro, tự bảo vệ bản thân… Những việc này cần được dạy dỗ cả trong gia đình và nhà trường, với những hình thức phù hợp, vừa bằng lời nói, vừa bằng thị phạm và nhất là làm gương của người lớn. Đối với của công, trong trường học, trẻ cần được giáo dục tinh thần bảo vệ tài sản chung, như không hái hoa, bẻ cành, không làm hư hỏng các vật dụng trong trường, trong lớp, chú ý tiết kiệm điện, nước và các loại tài sản, thiết bị, không lấy đồ trong trường làm đồ của riêng mình… Đối với tài sản của người khác, trẻ cũng cần được dạy tinh thần tôn trọng và bảo vệ tài sản, của cải của người khác, biết trả lại của rơi khi nhặt được… Trong quan hệ, ứng xử với mọi người, trẻ cần được dạy thái độ tôn trọng người khác, kính trọng người già, nhường nhịn trẻ em, không trêu chọc mà phải biết giúp đỡ, động viên người

có khuyết tật, tránh xúc phạm hoặc sử dụng bạo lực với người khác, nếu cần xử lý công bằng vấn đề gì đó thì nên nhờ thầy cô, người lớn cho ý kiến, biết nhận lỗi (và khắc phục hậu quả) khi có lỗi… Trong ứng xử với môi trường xung quanh, cần dạy trẻ chấp hành các nguyên tắc về an toàn giao thông, kỹ năng phòng tránh các rủi ro (điện giật, cháy nổ, đuối nước…), bảo vệ môi trường tự nhiên và môi trường sống (như không vứt rác bừa bãi, biết dọn vệ sinh quanh chỗ học và nơi sinh sống, quý trọng cây xanh và động vật nuôi…), biết tự bảo vệ hoặc xoay sở với một số tình huống nguy hiểm (như cướp giật, bắt cóc, trấn lột…), biết ứng xử đúng mực khi gặp đám tang, khi đi vào nơi tôn nghiêm…

Trong việc dạy trẻ sống có trách nhiệm không chỉ là nội dung trong chương trình của môn Giáo dục công dân mà còn ở nhiều môn học khác, như Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử…, kể cả một số môn khoa học tự nhiên, đồng thời cần lồng ghép trong các hoạt động vui chơi, ngoại khóa. Đặc biệt, luôn cần có sự làm gương của người lớn, trong gia đình là cha mẹ, ông bà…, ở nhà trường là thầy cô, giám thị, bảo vệ… Nếu người cha thiếu trách nhiệm với gia đình, với con cái, sống bê tha, hư hỏng thì không thể dạy trẻ có trách nhiệm với bản thân và người khác được; nếu trong trường học có thầy cô chưa ứng xử đúng mực với học sinh và đồng nghiệp, không gương mẫu trong việc giữ gìn vệ sinh… thì rất khó thuyết phục được học sinh thấy phải cần sống có

trách nhiệm; nếu người lớn có sai mà không nhận lỗi, tránh né trách nhiệm, không khắc phục hậu quả… thì chỉ để lại "gương" xấu cho trẻ mà thôi.

Những chồi non của xã hội thực sự cần được dạy dỗ, uốn nắn về tinh thần sống có trách nhiệm, thì từ đó mới trưởng thành thành những người sống có trách nhiệm!

NGÀY HỘI ĐỌC SÁCH TRONG MÙA HÈ

Lâu nay, đối với nhà trường và học sinh, những ngày hè thường diễn ra 2 trạng thái, hoặc là cũng bận rộn với việc học thêm, dạy thêm hoặc là hoàn toàn cách biệt nhau, trường làm việc của trường, học sinh làm việc của học sinh không liên quan gì đến nhau cả. Sự cách biệt đó có thể làm cho học sinh hoặc là không có cảm giác nghỉ hè, bởi các em cũng đến trường, cũng gặp nhiều thầy cô, cũng đi học…, hoặc là các em không còn "qua lại" gì với trường hết. Ở một số nơi, ngày hè, tổ chức đoàn, đội địa phương gắn với các sinh viên tình nguyện tham gia chiến dịch mùa hè xanh có tổ chức vài hoạt động, như sinh hoạt nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi, tổ chức các lớp ôn tập hè, các hoạt động văn thể mỹ…, nhưng nhìn chung là không đều và kém sôi động, ý nghĩa cũng có mức độ. Có nơi tổ chức các lớp ngoại khóa như học năng khiếu, ngoại ngữ… nhưng không thu hút nhiều học sinh tham gia và sự hào hứng cũng không nhiều.

Trong bối cảnh đó, nhà trường cần tổ chức các hoạt động thu hút được đông đảo học sinh, tạo sự gắn kết giữa học sinh và nhà trường mà lại thực sự có ý nghĩa thiết thực về nhiều mặt. Một trong các hoạt động đó có thể là tổ chức các ngày hội đọc sách trong dịp hè. Ngày hội này nhằm khơi gợi tinh thần, tình yêu đọc sách của học sinh, giúp các em tiếp thu được những kiến thức bổ ích và có được cách thức giải trí lành mạnh trong những ngày hè thay vì chỉ tập trung vào điện thoại, máy tính bảng, tivi… Ngày hội cũng tạo sự quan tâm đến việc đọc sách của các bậc cha mẹ đối với trẻ, thay vì bắt con học thêm, học trước, học năng khiếu quá nhiều hoặc "bỏ phế" con với các trò chơi vô bổ. Với nhà trường, ngày hội này cũng giúp nâng cao tình yêu với sách của giáo viên, tạo một sân chơi lành mạnh cho học sinh và có sự gắn kết giữa học sinh với nhà trường trong kỳ nghỉ.

Ngày hội đọc sách có thể gồm một số hoạt động chính: tổ chức quyên góp sách, trao đổi sách giữa học sinh, phụ huynh và nhà trường, giữa học sinh với nhau, tổ chức các buổi tặng sách…; chẳng hạn, hằng tuần, vào một ngày nhất định, có thể tổ chức "ngày trao đổi sách", để học sinh mang sách mình đã đọc rồi vào trường để trao đổi với nhau nhằm giúp bản thân và các bạn có thêm sách mới. Nhà trường cũng có thể tổ chức hoạt động "đọc sách cùng con" với yêu cầu mỗi học sinh phải cùng đọc một quyển sách với cha hoặc mẹ, rồi cả học sinh và cha/mẹ trình bày suy nghĩ vì sao chọn đọc quyển sách đó, quyển sách đó hay hoặc chưa hay thế nào, bản thân học được gì từ quyển sách đó…; đây là cách để phụ huynh cùng đọc sách với trẻ, khắc phục được tình trạng cha mẹ cứ đòi hỏi con đọc sách mà bản thân người lớn không chịu đọc. Định kỳ tổ chức các ngày hội đọc sách trong trường và tổ chức cho học sinh tham gia các trò chơi với sách, như vẽ tranh theo sách, thiết kế/vẽ lại bìa sách, diễn kịch theo sách…; trong mấy tháng hè tùy điều kiện có thể 2 tuần/lần hoặc hằng tháng các hoạt động này để học sinh có sự chuẩn bị tốt. Hội sách không thể thiếu các cuộc thi kể chuyện sách, có thể mở rộng việc kể chuyện không chỉ dành riêng cho học sinh mà còn với phụ huynh, như "Mẹ con cùng kể chuyện" hoặc "Quyển sách của cha", "Quyển sách dành cho con"…; các cuộc thi này sẽ tạo sự gắn kết về nhiều mặt, trong đó có việc đọc sách, giữa cha mẹ và con cái, tránh tình trạng cha mẹ quá mải mê lo làm ăn mà bỏ bê con cái…

Trong các hoạt động của ngày hội đọc sách, nhà trường cố gắng liên kết với các cơ quan, đoàn thể, nhà sách, thư viện… trên địa bàn để tất cả cùng vào cuộc. Chẳng hạn, phối hợp với quận đoàn, đoàn phường ở công tác tổ chức, phối hợp với các nhà sách, hiệu sách để làm công tác giới thiệu sách và bán sách giảm giá, phối hợp thư viện quận huyện, kể cả các thư viện gia đình, để nói về sách… Số sách quyên góp được có thể lập thành tủ sách của khu phố, bổ sung thư viện của trường, tặng các mái ấm, nhà mở… Như vậy, nếu tổ

chức tốt, ngày hội đọc sách không chỉ là hoạt động của nhà trường mà còn là hoạt động thiết thực của nhiều cơ quan, đơn vị khác, góp phần lan tỏa tình yêu với sách. Dĩ nhiên, kinh phí để tổ chức là một vấn đề không nhỏ nhưng nếu khéo thực hiện có thể vận động được tài trợ và sự đóng góp của chính phụ huynh.

Để hoạt động này trở thành một sinh hoạt thường xuyên hằng năm, cần có sự tổ chức chu đáo và quảng bá rộng rãi. Chẳng hạn, ngay trong kỳ họp phụ huynh cuối năm, nhà trường nên phổ biến kế hoạch này và động viên phụ huynh đưa con em tham gia. Với một trường học có khoảng 1.000 học sinh, mỗi kỳ tổ chức có chừng 10% học sinh tham dự, cộng với phụ huynh nữa thì đã là thành công rồi.

Dĩ nhiên, trong hoạt động này, đòi hỏi hiệu trưởng phải có trách nhiệm và tâm huyết với việc đọc sách của trẻ. Người đứng đầu nhà trường phải nhận thức được rằng giáo dục tình yêu với sách, xây dựng văn hóa đọc là một đòi hỏi quan trọng để góp phần xây dựng nhân cách của trẻ, là hoạt động tạo sự hứng khởi, say mê tìm tòi, sáng tạo của trẻ, chứ không phải là một hoạt động cho có phong trào. Từ nhận thức đó, người hiệu trưởng sẽ cùng tập thể nhà trường tổ chức được những ngày hội đọc sách thực sự sôi động và có ý nghĩa.

SỐNG TỬ TẾ: KHÓ CŨNG PHẢI RÁNG LÀM!

Cạnh nhà tôi có một cặp vợ chồng anh tuổi trung niên, điều kiện kinh tế gia đình khá sung túc. Trong xóm, mấy cái bóng đèn bị hư, anh bỏ tiền túi ra thay. Hẻm bị ngập, anh cùng mấy anh em nữa vận động bà con trong xóm hùn tiền lại nâng lên, ai thiếu anh cho mượn, đã đóng góp rồi nhưng quá trình làm có phát sinh nên chưa đủ thì anh bù. Tết, anh tổ chức tặng quà cho bà con nghèo một cách rất trân trọng, hoàn toàn không phải màu mè hay để khoe mẽ. Anh cũng hay qua lại với hàng xóm, trò chuyện thân mật, gần gũi, không tỏ gì ta đây cả. Ấy vậy mà nhiều người cũng chưa tỏ ra quý mến vợ chồng anh. Không ai nói với ai nhưng rồi mọi người cũng tìm ra được câu trả lời: tuy anh tốt bụng, sống chan hòa với mọi người nhưng cũng có điều khiến lối xóm chưa hài lòng về anh. Nhà anh hay tổ chức ăn uống, cũng tính chất gia đình thôi, nhưng uống vài chai thì thường kéo loa tay ra hát, có khi mấy giờ liền, làm ồn cả xóm. Nhà anh nuôi gà trong sân nhà, tối hay đốt vỏ bưởi un để xua mùi hôi, thì cả nhiều

nhà lân cận phải chịu cảnh khói "điếc mũi"; vài bữa anh xịt nước dội chuồng thì nước chảy ra đường chẹp nhẹp. Nhà anh còn nuôi chó, thường xuyên phóng uế trong hẻm, dù anh rất siêng xách chổi đi quét hốt nhưng lắm khi cũng gây ô nhiễm môi trường…

Tôi tạm xem anh là người tốt bụng, nhưng bảo là tử tế thì có vẻ chưa ưng lắm, vì anh chưa làm vừa lòng nhiều người, tức là chưa làm nhiều người quý mến và vẫn còn có những việc anh làm phiền đến người khác. Giả sử có người khác, chan hòa, vui vẻ với mọi người, không làm điều gì phiền đến ai nhưng cũng không giúp gì được cho ai thì có gọi là tử tế được không? Điều đó cho thấy, sống tử tế thực ra không dễ.

Từ điển tiếng Việt (do Trung tâm Từ điển học và Nxb. Đà Nẵng ấn hành năm 2010) giải thích: tử tế có hai nghĩa: *1. Có được tương đối đầy đủ những gì thường đòi hỏi phải có để được coi trọng, không phải sơ sài, lôi thôi hoặc thiếu đứng đắn. 2. Tỏ ra có lòng tốt trong đối xử với nhau* (tr. 1374). Như vậy, sống tử tế phải thể hiện từ trong bản thân mỗi người cho đến bộc lộ ra bên ngoài đối với nhiều người. Bản thân người đó phải thể hiện một cách tương đối các chuẩn mực, quy cách về đạo đức, ứng xử, văn hóa… của cộng đồng và phải thể hiện những điều tốt đẹp khác đối với những người xung quanh.

Thực tế hiện nay cho thấy, lối sống vội vàng, vị kỷ (chưa nói đến biểu hiện chụp giựt, ích kỷ…) thì thật

khó thể hiện được sự tử tế. Một người có thể tốt bụng với ai đó nhưng ra đường chạy xe bạt mạng, bất kể tính mạng của mình và của người khác thì có coi là tử tế được không? Một người làm chủ ke re cắt rắt từng đồng với nhân công, liệu khi đem tiền làm từ thiện, ủng hộ các công trình xã hội thì có đáng được coi là tử tế không? Một người hay giúp đỡ người khác, chia sẻ với người nghèo nhưng ở nhà thì bất kính với cha mẹ, gian dối với vợ con… thì có đáng là người tử tế không? Một người cứ đến kỳ thì đi hiến máu nhân đạo nhưng mở miệng thì chửi thề, nói năng thô lỗ, cục cằn có nên xem là người tử tế không?… Những biểu hiện tương tự như vậy còn rất nhiều, có phải chăng tử tế là một chuẩn mực khó đạt đến?

Nếu chúng ta "hạ chuẩn" một chút là: ai đó thể hiện bản thân tương đối đàng hoàng và có làm được gì đó tốt đẹp cho người khác đều đáng coi tử tế, thì chắc chúng ta sẽ thấy có nhiều người tử tế hơn. Bởi xét cho cùng, con người rất khó toàn diện, luôn đan xen các mặt với nhau, thậm chí trong đó có những mặt đối lập nhau. Nên ta đòi hỏi nhiều quá e là khó. Có lẽ chỉ cần có được một phần tốt và đừng có nhiều phần chưa tốt thì cũng nên khích lệ, động viên để phần tốt đó lan tỏa trong bản thân người đó và trong cộng đồng xã hội, nên tác động, giáo dục để phần chưa tốt đó giảm đi cả ở người đó và những người xung quanh. Tức là chúng ta chấp nhận những mặt đối lập tồn tại trong cùng một con người nhưng phần tích cực cố gắng nhiều hơn và

phần tiêu cực luôn cố gắng được kiềm chế, coi đó đã là tử tế rồi. Nhất là trong bối cảnh xã hội hiện nay.

Vậy nên chúng ta cố gắng làm cho những điều tốt đẹp lan tỏa nhiều hơn để mọi người cùng thực hiện, cùng gìn giữ, cùng tự răn mình, thay vì chỉ trích quá nhiều những điều chưa tốt hay đòi hỏi cái tốt thực sự toàn diện hay trọn vẹn. Biết là sống tử tế rất khó nhưng vì khó nên nó mới có giá trị, và dẫu khó thì cũng phải cố gắng thực hiện. Xét cho cùng, sống tử tế đâu phải cho người khác mà cho chính bản thân mình, bởi sống tử tế không phải để được tiếng khen đâu, mà là để cùng nhau tạo nên một môi trường xã hội lành mạnh, khi đó chúng ta sẽ được không gian sống tốt hơn!

XÃ HỘI CẦN NHỮNG NHÂN VẬT TRUYỀN CẢM HỨNG

Từ năm 2014, WeChoice Awards, một giải thưởng thường niên được khá nhiều người quan tâm bởi tôn chỉ của giải thưởng này là tôn vinh những con người, kể những câu chuyện truyền cảm hứng nhất, những sự kiện, sản phẩm và công trình có ảnh hưởng tích cực tới cộng đồng. Quy mô và tầm ảnh hưởng của giải thưởng có thể có những nhận định khác nhau, nhưng không ít trong số những nhân vật được giới thiệu trao giải quả đã có khả năng truyền cảm hứng cho xã hội không nhỏ.

Chẳng hạn, trong số 19 đề cử cho giải năm 2017, ở mục Nhân vật truyền cảm hứng, có những cái tên rất ấn tượng. Đó là bố con Quốc Tuấn và Bôm với câu chuyện đẫy nước mắt về tình cha con, về sự vượt lên số phận. Đó là anh em Quốc Nghiệp - Quốc Cơ làm rạng danh đất nước với những màn trình diễn thót tim đầy quả cảm. Đó là 47 thầy giáo ở một trường tiểu học tại

Nghệ An ngày đêm cắm bản, vượt khó để gieo chữ cả ở 6 điểm trường. Đó là đội tuyển bóng đá nữ Việt Nam thi đấu ngoan cường để lần thứ 5 vô địch SEA Games. Đó là chàng trai 31 tuổi Trần Đặng Đăng Khoa với hành trình xuyên các châu lục trên chiếc xe máy cũ…

Còn ở đề cử năm 2018, những đề cử cũng rất đặc sắc mà người bình chọn hẳn sẽ phải phân vân rất lâu. Đó là huấn luyện viên Park Hang-seo, người thầy viết nên những kỳ tích của bóng đá Việt Nam trong năm, đưa các đội tuyển giành được những kết quả chưa từng có trong lịch sử bóng đá nước nhà. Đó là hoa hậu Việt Nam và Top 5 Hoa hậu Hoàn vũ 2018 H'Hen Niê, một cô gái người dân tộc thiểu số mạnh mẽ, vượt qua tập tục phải lấy chồng ở tuổi thiếu niên mà tiếp tục việc học tập… Đó là hoa hậu chuyển giới quốc tế 2018 Hương Giang, góp phần giảm định kiến của xã hội đối với người chuyển giới. Đó là bé 7 tuổi Hải An và mẹ đã hiến giác mạc để đem lại ánh sáng cho 2 bệnh nhân, góp phần làm số người hiến tạng tăng gấp 100 lần…

Điểm lại các nhân vật được vinh danh truyền cảm hứng những năm trước, có những cái tên đã ít nhiều làm lay động lòng người, như nghệ sĩ Hoài Linh, thần đồng Đỗ Nhật Nam… (năm 2014), đạo diễn Victor Vũ, "kình ngư" Nguyễn Thị Ánh Viên… (2015), nhạc sĩ Trần Lập, xạ thủ Hoàng Xuân Vinh, đội tuyển bóng đá U19… (năm 2016). Dù xu hướng lúc này còn thiên về các nhân vật là "người của công chúng" nhưng sự gần gũi, giản dị, lan tỏa của các câu chuyện từ những nhân vật đó là rất cụ thể.

Từ điển tiếng Việt (Hoàng Phê chủ biên, do Trung tâm Từ điển học và Nxb. Đà Nẵng ấn hành năm 1997) giải thích, cảm hứng là "trạng thái tâm lý đặc biệt khi sức chú ý được tập trung cao độ, kết hợp với cảm xúc mãnh liệt, tạo điều kiện để óc tưởng tượng, sáng tạo hoạt động có hiệu quả" (tr. 103). Ở góc nhìn này, "cảm hứng" có phần thiên về sáng tác, sáng tạo, nên người truyền cảm hứng là người có khả năng truyền trạng thái đó đến cho nhiều người khác. Nếu nhìn rộng hơn, người truyền cảm hứng chính là người có khả năng làm lay động, khơi gợi, gợi mở, định hướng, dẫn dắt người khác (dù một cách vô tình) đi theo một lối đi nào đó. Truyền cảm hứng thường được hiểu ở khía cạnh tích cực, dù đôi khi, sự dẫn dắt có thể đi đến một sự sai lầm nào đó (kiểu Hitler đối với nước Đức những năm 1930).

Thực tế xã hội nước nào, thời nào cũng có những nhân vật truyền cảm hứng cho đông đảo công chúng. Vẫn còn đó những cái tên - mà một số người đã đi vào cõi vĩnh hằng - có ý nghĩa thúc đẩy nhiều người tiến xa trên con đường học vấn, lập nghiệp hay đơn giản chỉ là vượt qua nghịch cảnh để đứng thẳng với đời. Những Stephan Hawking, J. K. Rowling, Steve Jobs, Bill Gates, Jack Ma, Lionel Messi, Malala Yousafzai… thực sự đã làm lay động hàng triệu trái tim khắp thế giới. Họ đã vượt ra khỏi lĩnh vực vật lý hay những nhà văn, nhà sáng chế, những doanh nhân, cầu thủ bóng đá hoặc

nhà hoạt động nữ quyền, mà đã trở thành nguồn khích lệ cho tất cả mọi người ở tất cả các lĩnh vực không ngừng vươn lên trong cuộc sống, trong ước mơ, trong đấu tranh cho một xã hội tiến bộ.

Ở Việt Nam, dù không phải qua những cuộc bình chọn, nhưng đã có những nhân vật mang ý nghĩa rất tích cực đến nhận thức, tình cảm và hành động của rất nhiều người. Đó là thầy giáo bị liệt hai tay Nguyễn Ngọc Ký nhưng vẫn vượt lên số phận, không chỉ học giỏi mà còn trở thành thầy giáo nổi tiếng, đồng thời là người viết sách. Đó là "Anh hùng châu Á" Phạm Thị Huệ bị nhiễm HIV từ chồng đã vượt qua sự kỳ thị của xã hội và bước trên con đường mang lại nguồn sống cho rất nhiều người "có H". Đó là nhà văn, dịch giả Nguyễn Bích Lan, người mắc một căn bệnh hiểm nghèo khiến cơ thể không thể phát triển bình thường, nhưng chị đã tự học và bước dần vào con đường sáng tác với nghị lực phi thường. Đó là nhà văn đất Mũi Nguyễn Ngọc Tư với những sáng tác đậm chất Nam bộ, từng vướng vào những "búa rìu" liên quan đến tác phẩm nổi tiếng *Cánh đồng bất tận* nhưng vẫn không ngừng viết và mới đây chị còn tài trợ cho một giải thưởng văn học viết về phụ nữ. Đó là nghệ sĩ hài Trường Giang với hành trình rất dài từ việc bị từ chối ở trường nghệ thuật vì bị cho rằng không có tố chất cho đến các vai phụ, các hành động hỗ trợ bạn diễn sau cánh gà đến một ngôi sao đình đám ở sân khấu lẫn điện ảnh… Sẽ còn nhiều người khác nữa,

mà tùy vào sự quan tâm của từng người có thể kể ra vai trò của họ đối với lĩnh vực mà họ hoạt động cũng như trong đời sống xã hội.

Xã hội luôn cần những người truyền cảm hứng. Bởi sự xuất hiện của họ sẽ thúc đẩy những cách nghĩ, cách sống, cách phấn đấu, cách ước mơ cho rất nhiều người, để rồi từ đó những người đang sống khốn khó sẽ có thêm nghị lực để vượt qua, những người chưa thành công sẽ có thêm ý chí cho những nỗ lực của mình, để những người bay bổng có thể dám ước mơ, dám nhận thất bại trước khi đạt đến thành công… Nói cách nào đó, họ chính là những nhân tố mới, mang đến luồng sinh khí mới, khơi gợi, thúc giục mọi người mạnh dạn tiến lên, để vượt lên chính mình, vượt lên những tồn tại của xã hội và vươn tới những tầm cao mới!

NHỮNG CÂU CHUYỆN NHÂN ÁI TIẾP THÊM NGHỊ LỰC SỐNG!

Lâu nay, không ít người nói rằng xã hội bây giờ nhiều mảng tối quá, nào là tội phạm, đạo đức xuống cấp, tai nạn…, vốn xuất hiện nhan nhản trên mạng xã hội, trên báo chí… Điều đó đúng nhưng liệu có phải đó là gam màu chủ đạo của cuộc sống? Nhiều người lạc quan vẫn tin vào những điều tốt đẹp vốn cũng có rất nhiều nhưng hình như chưa được khai thác hết, chưa được đề cao đúng mức.

Thì đây, chỉ các báo số ra ngày 25-12-2018 cũng nói lên nhiều điều khiến những người bi quan nên nghĩ thêm về các khía cạnh khác của cuộc sống. Báo *Sài Gòn Giải phóng* đưa một cái tin không dài, cũng không thực sự hấp dẫn nhưng lại có ý nghĩa rất lớn. Đó là việc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam vừa có thỏa thuận với Tổng công ty Viễn thông MobiFone và Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam về việc tổ chức "Chuyến tàu nghĩa tình - Xuân kết nối 2019" đưa 1.200 đoàn viên công đoàn, người lao động làm việc tại 2 tỉnh Bình Dương và Đồng Nai về quê ăn Tết Nguyên đán Kỷ Hợi tại Nghệ An, Thanh Hóa và Hà Nội. Bởi từ đây, sẽ có 1.200 gia đình được sum họp trong dịp Tết, điều mà có thể họ không thực hiện được nếu không có được sự hỗ trợ từ các đoàn thể, các đơn vị…

Hay báo *Tuổi trẻ* có bài viết rất cảm động, *Hảo và mẹ Thương - tình yêu thương cao cả*, nói về sự cưu mang của một phụ nữ tên Đinh Thị Thương với đứa con nuôi mồ côi tên Phạm Văn Hảo; họ gặp nhau đúng vào lúc Hảo không có người thân thích lại đang bị tai nạn rồi biến chứng với nhiều căn bệnh hiểm nghèo. Bà Thương, đúng như tên của mình, bằng tình yêu thương vô bờ bến của người mẹ nuôi, đã tận tình chăm sóc, nhiều lần cầu cạnh ở các bệnh viện để xin người ta cứu chữa cho Hảo. Dù 3 lần bệnh viện "trả về" do tiên lượng xấu, nhưng dường như tình thương của người mẹ đã lay động khát vọng sống mãnh liệt trong Hảo, để rồi anh dần vượt qua các cuộc "sắp đặt" của thần Chết và khỏe mạnh trong niềm vui vô bờ của người mẹ nuôi, gia đình mẹ nuôi và các y bác sĩ đã tận tâm chữa trị cho Hảo…

Một số tờ báo khác đã nêu một câu chuyện đầy nhân văn khác về "một người ra đi cứu 5 người ở lại". Đó là trường hợp một nam bệnh nhân 43 tuổi ở Ninh Bình bị chết não, theo di nguyện, người thân đã làm thủ tục hiến 6 tạng, gồm tim, gan, 2 phổi, 2 thận, và được ghép cho 5 người khác. Đến ngày đăng báo, sau gần 2 tuần ghép từ các tạng được hiến, các bệnh nhân đã có sức khỏe rất khả quan, có nghĩa là nghĩa cử của

gia đình bệnh nhân này càng thêm có ý nghĩa, và việc ghép thành công cũng là một bước tiến lớn của nền y khoa nước nhà... Nên câu chuyện này được chia sẻ rất nhiều trên mạng xã hội; dưới mỗi bài báo trực tuyến của từng tờ báo điện tử, có hàng chục, hàng trăm bình luận bày tỏ sự xúc động và cảm ơn đối với hành vi cao cả của gia đình bệnh nhân đặc biệt này.

Còn những câu chuyện hay, chuyện đẹp khác trước đó thì còn nhiều. Với một số chuyện cụ thể, qua sự khai thác sâu của nhà báo, làm sự thu hút người đọc nhiều hơn, lại càng có ý nghĩa tác động đến tình cảm và nhận thức của người đọc tích cực hơn, tức là thúc đẩy nhiều người có hành động tử tế, nhân văn nhiều hơn, thay vì bị ám ảnh với các chuyện tiêu cực.

Chính những câu chuyện nhân văn, nhân ái sẽ thúc đẩy chúng ta có thêm động lực sống. Bởi với nhiều người, trong cuộc đời mình có thể gặp những khó khăn, trắc trở, rủi ro nào đó; mà có một số rủi ro thực sự là bi kịch, có thể giết chết số phận một con người cả ở nghĩa đen lẫn nghĩa bóng, như tai nạn, bệnh tật...; và thực tế có người đã không vượt qua được bi kịch này, dẫn đến hành động quẫn trí, sai lầm, có khi không chỉ với riêng mình mà còn làm hại người thân nữa. Thế nên, những câu chuyện đẹp trên báo chí nếu được lan tỏa sâu rộng có thể sẽ tác động đến ai đó đang trong hoàn cảnh khốn cùng mà có thêm nghị lực sống, có thêm niềm tin vào sự vượt qua nghịch cảnh, có thêm niềm tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống.

Nếu những người cầm bút, nhà văn, nhà báo, nhà biên kịch điện ảnh, nhạc sĩ..., luôn thấu cảm được ý nghĩa và giá trị của những câu chuyện nhân văn đối với cuộc sống thì hẳn sẽ quan tâm nhiều hơn đến việc khai thác, sáng tạo những tác phẩm từ nguyên bản có thật để làm lan tỏa hơn những tấm gương đó đến với mọi người. Và cũng như vậy, hẳn nhiều người sẽ bớt viết về những điều u tối của cuộc sống, hoặc có viết cũng trong tâm thế cảnh báo, xây dựng, chứ không phải viết để tô đen thêm cho xã hội này.

Nên, mỗi người thay vì kể bất kỳ chuyện gì mình biết (qua trò chuyện với người khác, qua chia sẻ trên mạng xã hội...) thì nên chọn lọc và chú ý nhiều hơn đến những câu chuyện nhân văn, nhân ái. Bởi chính chúng ta cũng có thể góp phần làm cho cái tốt, cái đẹp, cái cao cả lan tỏa rộng rãi hơn, nảy nở mạnh mẽ hơn, giúp cho nhiều người có thêm nghị lực sống tích cực hơn!

RÁNG GIỮ CHO ĐƯỢC NHỮNG NÉT ĐẸP!

Những ngày giáp Tết, phố phường rộn ràng và rực rỡ hẳn lên. Trong không khí se se lạnh, những nét đẹp dường như làm lòng người ấm áp thêm, tình người thêm nồng nàn, chan chứa. Thì đây, các hoạt động thăm viếng, chăm lo người nghèo, gia đình chính sách của chính quyền và các đoàn thể được thực hiện liên tục, từ cấp thành phố cho đến cấp phường xã, khu phố. Thì đây, các hoạt động hỗ trợ công nhân, sinh viên nghèo về quê ăn tết với chương trình "Tấm vé nghĩa tình", "Chuyến xe yêu thương" đã được các cấp chính quyền, các doanh nghiệp, các mạnh thường quân thực hiện với quy mô ngày càng rộng; hay cả những người không có điều kiện về quê thì cũng được quan tâm, hỗ trợ. Thì đây, các hoạt động có phần tự phát như tặng quần áo cho người nghèo (cả trong và ngoài thành phố), lì xì cho bệnh nhân đang điều trị nội trú tại các bệnh viện, tặng bánh tét, bánh chưng cho người vô gia cư… được rất nhiều cá nhân, gia đình và các nhóm thân hữu thực hiện. Thì đây, các hội và đoàn thể ở khu

dân cư rộn ràng tổ chức các hội thi làm bánh, thi hoa kiểng, trang trí cây mai, bày mâm ngũ quả…, vừa giúp một số người có dịp phô diễn kỹ năng vừa giúp các em nhỏ học được nhiều điều thú vị trong dịp Tết, vừa tạo ra không khí vui tươi trong khu phố… Thì đây, ở một số điểm phóng sinh cá chép ở ngày đưa ông Táo, nhiều người đứng chờ nhận lại các túi nylon đựng cá hoặc giơ các khẩu hiệu nhắc nhở mọi người giữ gìn vệ sinh môi trường…

Những năm trước, ngay trong đêm giao thừa, không ít người còn lặng lẽ ra đường tìm đến những người cơ nhỡ, khó khăn và tặng những phần quà ý nghĩa. Hay cũng có người vào tận bệnh viện để thăm những bệnh nhân không có điều kiện về quê. Cũng có người đến động viên và tặng quà các anh em dân quân, dân phòng, bảo vệ dân phố, anh chị em công nhân vệ sinh vất vả với việc giữ gìn sự bình yên cho bà con và giữ môi trường thành phố sạch đẹp… Trong ngày Tết, người dân nói chung có ý thức giữ gìn các hiện vật, các hoa kiểng trang trí trên đường hay ở các điểm vui chơi.

Tuy nhiên, trong dịp Tết, dù có rất nhiều nét đẹp thì năm nào cũng có những hiện tượng chưa đẹp. Các hành vi vi phạm pháp luật như lừa đảo, cướp giật, móc túi, cờ bạc, bán hàng gian hàng giả… thì luôn bị kiểm tra, xử lý quyết liệt nhưng đó đây vẫn còn xuất hiện. Nạn buôn bán, giữ xe chặt chém, "treo đầu dê bán thịt chó"… vẫn diễn ra khá thường xuyên và luôn có nhiều biến tướng phức tạp. Một số người vẫn ngang nhiên đốt pháo, mua

bán pháo nổ, tiềm ẩn nhiều rủi ro cho bản thân và cho nhiều người khác. Việc uống rượu bia quá đà dẫn đến tai nạn giao thông, ẩu đả nhau, sức khỏe suy kiệt… dù luôn được cảnh báo nhưng năm nào cũng có. Ở một số điểm như chùa, miếu, đề thờ…, bên cạnh lòng thành kính với bề trên thì cũng có những kẻ "buôn thần bán thánh", mê tín dị đoan với những trò lừa mị người dân. Ở một số điểm vui chơi vẫn có nạn giẫm hoa, giẫm cỏ, bẻ cành cây, trộm giỏ hoa trang trí…, có khi thực hiện một cách công nhiên, không e dè, kiêng nể ai. Một số người còn chờ đến sát giờ đóng cửa các hội chợ hoa thì tranh cướp hoa chưa bán được của bà con, thản nhiên mang về nhà như là của mình…

Những hiện tượng chưa đẹp đó dù đã được cảnh báo, lưu ý, phê phán nhưng gần như năm nào cũng có, tuy mức độ có khác nhau. Trong khi ngày xuân là thời khắc rất đẹp của đất trời, là lúc mỗi người có thể hướng về những điều tốt đẹp của bản thân và của người khác. Nhưng có khi, chính những hành vi chưa đẹp, dù chỉ cá biệt, nhỏ lẻ, vẫn có thể làm vẩn đục không khí xuân, làm niềm vui chung không được trọn vẹn.

Để giữ những nét đẹp trong dịp Tết, mỗi người nên có ý thức về việc thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh ở nơi công cộng, tôn trọng sức khỏe, tài sản của người khác. Xét cho cùng, có nghĩ đến cho người khác thì người khác mới nghĩ đến cho mình, còn ai cũng thể hiện sự thiếu tích cực thì chính bản thân mình sẽ nhận lấy hậu quả. Các cơ quan chức năng cần làm tốt công

tác tuyên truyền, cảnh báo những điều không nên làm cho người dân, như đặt các biển báo, biển lưu ý, đồng thời tổ chức tốt việc bảo vệ ở các điểm tham quan, kể cả hàng rào, người trực, camera an ninh… Lực lượng an ninh trật tự cần thường xuyên tuần tra và xử lý nghiêm các trường hợp móc túi, cướp giật, bán hàng giả, bán quá giá… và thông tin rộng rãi để tạo sự cảnh báo chung…

Khi bắt đầu chợ hoa tết, một số trang cá nhân trên facebook đã đưa hình ảnh người bán hoa kiểng phải vật vạ ở các điểm bán và nhắc nhở mọi người rằng người nông dân và người bán hoa kiểng phải rất vất vả mới đem được những chậu hoa kiểng đẹp từ nhiều nơi về thành phố, mỗi người đừng vì ham lợi mà canh chờ đến sát giờ đóng cửa để ép họ bán giá rẻ hoặc tranh giành lấy khi tin chắc rằng họ sẽ bỏ… Hy vọng những lưu ý đó sẽ tác động với nhiều người để cùng nhau có hành xử văn minh, hợp lẽ hơn với người bán hoa kiểng, cũng như có những ứng xử tích cực hơn trong những ngày tết!

MỘT SỰ CẢNH BÁO ĐÃ LÂU NHƯNG CHƯA CŨ!

Gần 150 năm trước, trong tác phẩm *Về việc cải cách phong tục*, viết năm 1871, nhà canh tân nổi tiếng Nguyễn Trường Tộ (1830-1871) đã chỉ rõ: "Nay trong kinh thành, con đường lục bộ cho đến đường các nha thự, chợ quán, tường hào, vườn hoa và các bến sông, chỗ nào cũng có uế khí, thậm chí có kẻ trước mặt công chúng mà đi tiểu đại. Các cầu dọc theo sông, không luận ngày đêm, đàn ông đàn bà, cứ ra nơi ấy mà phóng uế, quen lấy làm thường… Đến như gạch vỡ, ngói hư, cây nhành khô lá rụng, rác và tro than các nhà loại ra, người nước khác đều thu nhặt làm đồ vật hữu dụng. Mà người mình thì vứt ra cùng đường, ném xuống ao vũng, hoặc đổ ra hào quanh thành, chất đầy cả bến sông…".

Những lời ấy, nếu ta không cho là của Nguyễn Trường Tộ, không biết là viết năm 1871 thì ta cứ tưởng là của người sống thời nay mới viết gần đây. Bởi nếu xét về hiện tượng, sự việc thì những điều ấy gần như hiện

đều có đủ, chỉ khác chút về tính chất mà thôi. Thành ra sự cảnh báo của ông tuy đã rất lâu mà chưa hề cũ!

Thực tế hiện nay cho thấy, không kể ở nông thôn, ngay ở các đô thị, tình trạng phóng uế tùy tiện, bỏ rác bừa bãi, quăng đổ hư cũ trong nhà ra đường, vứt mọi thứ xuống kênh rạch/cống rãnh… diễn ra khắp nơi. Như ở Thành phố Hồ Chí Minh, cứ chỗ nào khuất một chút thì khai nồng mùi xú uế, dù nhà vệ sinh công cộng ở cách đó không xa; cứ gần quán bia mà có một bức tường vắng thì y như rằng trở thành bãi xả; thậm chí có người còn "đi thẳng" vào cửa nhà người ta, dẫn đến tranh cãi, ẩu đả nhau! Thói quen khạc nhổ, vứt tàn thuốc lá, ném một mẩu thức ăn thừa… ra khỏi xe, xuống đường… gần như là một căn bệnh trầm kha mà các loại thuốc được kê toa vẫn chưa trị dứt. Hay gần như không có kênh rạch, sông suối nào là không có rác, từ vỏ chai nước, hộp thức ăn… đến xác vật nuôi, thậm chí đồ thủy tinh, kim loại sắc nhọn. Ngoài đường, rác đầy rẫy, vừa của người vãng lai, vừa của người sống ngay "mặt tiền", vừa từ các thùng rác công cộng; ngay trên miệng cống, người ta cũng cho đó là nơi bỏ rác lý tưởng (!), bởi khi có mưa sẽ trôi hết xuống cống, khỏi phải quét dọn! Lâu lâu sửa nhà, dọn nhà, đồ xà bần, đồ hư cứ thế mà bỏ ra đường, xe rác không lấy thì rác đó cứ thế mà chỏng chơ, mặc cho mỹ quan đô thị bị hoen ố! Và còn bao nhiêu điều không hay khác được cho là "kém văn minh", "thiếu văn hóa", là "bất nhã"… vẫn cứ

diễn ra hằng ngày hằng giờ ở khắp nơi, kể cả các đô thị lớn, dù rất nhiều người phê phán…

Chính Nguyễn Trường Tộ trong tác phẩm đó đã than thở: "Ta cũng là người như họ (người phương Tây), lại không biết xấu hổ sao? (…) Như thế thì lòng tu ố (ghét điều xấu ở kẻ khác) ở đâu? Sao gọi là nước biết giữ lễ nghĩa?". Thực tế, sự xấu hổ của không ít người liên quan đến phóng uế, xả rác dường như đã biến mất. Người ta dường như chỉ thấy xấu hổ khi phải phơi bày chỗ kín trên thân thể ra ngoài chứ không hề biết xấu hổ khi có hành vi bất nhã ở nơi công cộng (thà quay mặt đi hoặc kiếm gì đó che chỗ kín lại để "xả" chứ không tìm nơi "xả" phù hợp, người lớn chỉ mắc cỡ khi làm cái việc tiểu đại ở chốn đông người nhưng không hề mắc cỡ khi cho con trẻ hoặc để thú cưng làm việc đó…). Người ta chỉ thấy dơ ở nhà mình chứ không quan tâm đến nhà người khác, cũng không để ý đến nơi dùng chung, nên thà bỏ rác ra đường chứ không để trong nhà và chờ xe rác tới, thà bỏ qua nhà hàng xóm và rồi ngoe nguẩy tránh mặt đi chứ không chịu bỏ rác đúng nơi đúng chỗ… Người ta thà bỏ rác xuống cống, xuống sông để cho nó trôi đi khuất mắt chứ không thèm quan tâm nó trôi đến đâu, vào nhà ai hay làm bẩn ai hoặc làm nghẹt cống, nghẽn dòng chảy thì ngập nước ở đâu… Mà không phải chỉ người thuộc giới bình dân, những người sống thường xuyên ở ngoài đường, kể cả những người thuộc giới khá giả, "có điều kiện" thì vẫn hành xử một cách bất nhã như thế.

Trong điều kiện như thế, để giải quyết bài toán vệ sinh môi trường của các đô thị, nhất là tại Thành phố Hồ Chí Minh, rất cần tác động đồng thời vào hai yếu tố: tác động vào kinh tế để mỗi hành vi sai trái phải "trả giá" bằng một khoản tiền phạt nhất định; tác động vào lòng tự trọng để mỗi hành vi không đẹp sẽ nhận lấy một sự xấu hổ nào đó. Yếu tố kinh tế phải được xem là biện pháp chính, thông qua mức phạt tương xứng với hành vi và không có tình tiết giảm nhẹ, để người bị phạt cảm nhận được "của đau con xót" mà không tái phạm. Yếu tố tự trọng không nhằm xúc phạm hay làm nhục người vi phạm mà là tạo ra ít nhiều "búa rìu dư luận" để họ ngại vi phạm, như buộc phải lao động công ích (dọn vệ sinh, phát tờ rơi tuyên truyền về vệ sinh môi trường…), nếu tái phạm có thể bị kiểm điểm ở cộng đồng dân cư (như đã từng thực hiện đối với hành vi đua xe trái phép)… Ngoài ra, các phương tiện truyền thông, cộng đồng xã hội cần tích cực biểu dương các hành vi tích cực (chứ không chỉ xem đó là việc đương nhiên phải làm) đồng thời mạnh mẽ phê phán, lên án các hành vi vi phạm. Có như vậy, các thế hệ sau sẽ không phê bình chúng ta hiện tại rằng đã biết được người xưa cảnh báo những điều không hay, những điều sai trái mà chẳng ai làm gì, để lắm người cứ nhơn nhơn vi phạm!

HÃY TÔN TRỌNG MẠNG SỐNG CỦA CHÍNH MÌNH!

Khi bạn đi xe ôm, mà bác tài chạy tạt ngang đầu ô tô, vượt đèn đỏ, lấn sang làn ô tô hoặc sang làn chiều ngược lại, chạy ngược chiều cho nhanh, chạy lên vỉa hè…, bạn có nhắc tài xế cần chạy đúng luật không? Nếu có nhắc mà người lái xe vẫn không điều chỉnh, bạn có đủ "mạnh tay" buộc dừng xe và hủy chuyến xe đó không?

Nếu bạn đi xe buýt, mà tài xế chạy trong làn xe máy, dừng xe bất chợt không đúng vạch dừng ở trạm, vừa chạy vừa bấm còi inh ỏi…, bạn có nhắc tài xế tôn trọng người ngồi trên xe và người tham gia giao thông khác không? Nếu có nhắc mà tài xế vẫn phớt lờ, bạn có đòi dừng xe để đón xe khác hay báo về đơn vị quản lý hoặc cơ quan chức năng không?

Nếu bạn đi xe khách đường dài, tài xế chạy vượt tốc độ quy định, lạng lách, đánh võng, vượt xe khác ở nơi nguy hiểm, tranh giành khách với xe khác…, bạn có mạnh dạn nhắc tài xế không hay thấy đi càng nhanh

càng tốt? Nếu đã nhắc mà tài xế vẫn không thay đổi, bạn có nghĩ là "trên xe có mấy mươi người chứ đâu có riêng mình mình" hoặc "tài xế chắc quen đường" rồi im lặng?

Nếu bạn ngồi sau xe của người thân mà người đó chạy xe sai luật, gây nguy hiểm cho bản thân và người khác, bạn có nhắc nhở không? Nếu đã nhắc mà người đó không thay đổi, bạn có dùng "biện pháp mạnh" không, như giận hờn hay không đi cùng với người lớn hơn hoặc rầy rà, "cấm vận" với người nhỏ hơn? Liệu bạn có kiên trì thuyết phục người đó điều chỉnh cho kỳ được không, hay chỉ đơn giản là không đi chung nữa thì thôi?…

Đặt ra vài tình huống như vậy để thấy rằng hầu hết trong chúng ta chưa quyết liệt với hành vi gây nguy hiểm cho chính bản thân và người thân của chúng ta khi tham gia giao thông, càng ít quyết liệt hơn với hành vi vi phạm luật giao thông của ai đó mà bản thân ta là người trong cuộc, và dĩ nhiên thờ ơ với người không có liên quan gì. Cho nên, nhiều người không ngần ngại chở con nhỏ ra đường không đội mũ bảo hiểm, chạy vượt đèn đỏ, chạy ngược chiều, leo lên vỉa hè…, không chỉ làm gương xấu cho con về hành vi mà còn gây nguy hiểm cho bản thân và con em chúng ta. Thế nhưng, lắm khi ta phê bình người khác không biết thương con khi hành xử bất cẩn lúc tham gia giao thông chứ ít tự nhìn nhận mình cũng đã hành động tương tự. Dù trong không ít trường hợp, nếu có rủi ro xảy ra, hậu

quả không phải chỉ dành cho con em mà còn cho chính chúng ta.

Nhiều người đã nói: người không biết tự lo thân mình thì trông gì lo được cho người khác (chẳng hạn người thân của mình). Ở đây không phải là vấn đề hy sinh, mà là vấn đề bất cẩn, khi người ta bất cẩn với chính mạng sống của mình thì có thể sẽ bất cẩn với mạng sống của người thân và dĩ nhiên sẽ chẳng còn tôn trọng đến mạng sống của người khác. Cũng có người nói, ra đường nên cẩn thận, vì lỡ gây tai nạn cho người khác thì nhẹ sẽ tốn tiền bồi thường, nặng thì tù tội; khi nhận thức như vậy, người ta dường như cũng lờ đi yếu tố hết sức quan trọng là sinh mạng con người, không chỉ của người khác mà còn là chính mình, bởi khi xảy ra sự cố, hậu quả hay thiệt hại có thể không chỉ dành cho một phía. Do đó, mỗi người phải tôn trọng sinh mạng của bản thân trước đã! Phải tôn trọng thực sự, chứ không phải chỉ là khẩu hiệu dán trên xe cho có trong khi vẫn phóng xe bạt mạng.

Có người nói, người Việt chúng ta hồn nhiên với mạng sống của mình. Nếu gác vấn đề giao thông sang một bên mà nhìn ở nhiều góc khác cũng sẽ thấy như vậy. Không ít người không biết sợ với các rủi ro chực chờ mà luôn có hành vi mạo hiểm theo kiểu "chưa thấy quan tài chưa đổ lệ" hoặc "chắc không sao đâu". Trong ăn uống thì lắm khi thấy rẻ thì ham mà quên "của rẻ là của ôi"; trong nhậu nhẹt thì sa đà, vừa không chú ý chọn bia rượu bảo đảm chất lượng vừa uống xong thì

đã phóng xe hoặc tranh cãi, đánh lộn; trong sinh hoạt thì thường làm việc gì thấy tiện thì thôi chứ ít quan tâm đến các rủi ro tiềm ẩn; thấy có sự cố hoặc xung đột thì bu đen bu đỏ để xem mà không thèm chú ý việc có mặt ở đó là rất nguy hiểm... Tức là nhận thức, quan niệm sống, thói quen đó đã ăn sâu vào trong tiềm thức của khá nhiều người, nên thể hiện ra trong vấn đề giao thông cũng không có gì lạ.

Có nhìn nhận như vậy mới thấy rõ nguồn gốc sâu xa của vấn đề vi phạm luật giao thông hay coi thường sinh mạng khi tham gia giao thông. Cho nên, để bảo đảm an toàn giao thông, bên cạnh giải quyết bài toán cơ sở hạ tầng kỹ thuật thì nâng cao ý thức của mọi người là hết sức quan trọng. Mọi người ở đây bao gồm cả người tham gia giao thông và những người khác, với tư cách là người thụ hưởng việc tham gia giao thông hoặc là người tham gia giao thông tương lai (vào lúc nào đó bất kỳ). Trong đó, cần thực hiện công tác tuyên truyền, vận động thế nào để mọi người biết yêu quý sinh mạng của mình, biết tôn trọng sinh mạng của người khác, nhất là người thân của mình. Bởi với mỗi người, sinh mạng là vốn quý nhất mà không yêu quý, không tôn trọng thì liệu có thể yêu quý, tôn trọng gì nữa!

Dĩ nhiên, kêu gọi mỗi người hãy tôn trọng mạng sống của mình là cần thiết, nhưng cũng cần nhiều hình thức tác động khác nữa, thiết thực hơn nữa, cụ thể hơn nữa, như thông qua các hình thức trực quan sinh động (triển lãm, tuyên truyền trên truyền hình...), qua phim

ảnh, qua các biện pháp xử lý vi phạm hành chính, qua các bản án hình sự… Phải thực hiện đồng bộ, kiên trì và có phương thức phù hợp đối với từng đối tượng, trong đó tập trung vào học sinh, sinh viên và những người trong nhóm tuổi thanh niên. Phải xem đây là một cuộc chiến thực sự và là một cuộc chiến trường kỳ!

VỘI VÀI GIÂY, ĐỦNG ĐỈNH HÀNG GIỜ

Một buổi sáng, trong lúc chờ đèn đỏ ở giao lộ Trần Quang Khải - Nguyễn Hữu Cầu (Quận 1), một giao lộ nhỏ, xe cộ không quá nhiều, tôi nhìn thấy có ba người vượt đèn đỏ, cả ba đều chở theo con nhỏ - có lẽ vội đến trường, trong đó có một phụ nữ… Tôi tự hỏi, vì sao người ta không nán chờ thêm mươi giây nữa mà vội vượt đèn đỏ làm chi, chẳng lẽ họ không lo nghĩ về sự an toàn của con mình, chẳng lẽ họ không nghĩ đến việc làm gương cho con?

Đi trên đường, hẳn chúng ta rất nhiều lần nhìn thấy những cảnh vội vàng như thế. Một người thấy đèn đã bắt đầu đỏ nhưng chiều bên kia chưa kịp đi thì phóng xe ào qua, bất chấp việc nếu có ai bên kia cũng phóng nhanh thì rất khó xử lý kịp tình huống. Một người thấy đèn đỏ còn vài giây mà chiều kia vắng xe thì liền tăng ga vọt qua, bụng còn bảo dạ là “may quá, không thì vướng đèn đỏ rồi”! Một người định rẽ phải nhưng bị xe phía trước dừng chờ đèn đỏ cản đường thì lập tức bấm còi inh ỏi để người ta né qua, thậm chí nếu người

phía trước không nhường thì có khi lại lớn tiếng… Một người thấy đông xe một chút đã cho xe leo lên lề, len giữa các cột điện, các tủ hàng bán trên vỉa hè, rồi còn bấm còi buộc người đi bộ nhường đường, cứ như đi chậm hơn vài mươi giây thì trời sẽ đổ sập xuống vậy! Một người phóng xe nhanh, lạng lách, cố vượt lên trong dòng xe đông đúc, có khi lại tạt ngang đầu xe khác để tấp vô lề, khiến người khác phải tránh né, thắng gấp, mà không lấy gì là phiền toái. Một người đi xe phía sau - kể cả người đi ô tô - dù biết phía trước không thể đi nhanh nhưng cũng cứ bóp còi inh ỏi thúc người đi trước phải đi nhanh và tránh đường… Những kiểu đi đường đó cho thấy có không ít người tỏ ra rất khẩn trương, vội vàng, như thể họ đang rất bận, vài phút, vài giây đối với họ cũng rất quan trọng, bất kể sự an toàn của bản thân, của người khác và sự văn minh trong ứng xử giao thông.

Có người nói, cuộc sống đô thị rất hối hả, khẩn trương, khiến người ta dần hình thành tác phong công nghiệp là nhanh chóng, vội vàng, dần thoát được kiểu sống rề rà, chậm chạp. Thực ra không hẳn vậy. Tác phong công nghiệp có yếu tố nhanh chóng nhưng không phải là bất cẩn; mau lẹ nhưng không phải là mất an toàn; cố gắng vượt lên nhưng không phải là vô kỷ luật, bất chấp; khẩn trương nhưng không phải gây ảnh hưởng cho người khác… Thành ra, sự hối hả đó dường như chưa phải là biểu hiện tác phong công nghiệp, càng không là một biểu hiện ứng xử văn minh đô thị.

Trong khi đó, người ta cố tỏ ra nhanh chóng ở điểm này nhưng lại đủng đỉnh, rề rà ở điểm khác. Chẳng hạn, cố đi nhanh vài giây phút nhưng lại "chôn mình" hàng giờ ở các quán cà phê, bù khú với bạn nhậu, "tự kỷ" với mạng xã hội… chứ thực ra không thể hiện gì tác phong một người nhanh nhẹn, năng động. Hay có nhiều tỏ ra mạo hiểm với tính mạng - kể cả của con cái - là một kiểu cẩu thả, bạt mạng chứ không mấy khi dám đứng ra bênh vực người yếu, tấn công kẻ xấu. Hay trong định hướng cuộc đời mình, một số người cũng cứ đủng đỉnh để thời gian trôi dần mà không nỗ lực làm việc khi còn sức khỏe, thậm chí khi còn trẻ thì phung phí sức vào những trò vô bổ…

Suy cho cùng, dường như có một kiểu sống thiếu trách nhiệm và ích kỷ đang diễn ra khá đông trong cộng đồng xã hội, có khi trong chính chúng ta nữa. Đáng nói là biểu hiện đó còn diễn ra cả trong đội ngũ cán bộ công chức, với tâm lý đủng đỉnh làm cho hết giờ, việc bức xúc của dân thì… cứ để đó, cứ theo "quy trình"… Chuyện cán bộ phường nọ ở Hà Nội chậm cấp giấy chứng tử là một trong những biểu hiện mang tính điển hình rõ nét.

Vội vàng trong giao thông là một trong những nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn cho bản thân và người khác. Hằng ngày, có 22 (số liệu năm 2018) người tham gia giao thông không trở về nhà và hàng chục người khác chưa kịp về nhà do phải nhập viện cấp cứu, liệu trong đó có bao nhiêu người vì vội vàng vài giây? Con

số này hiện đã giảm nhiều so với vài năm trước nhưng vẫn là rất cao, nhất là trong điều kiện đất nước ta được xem là khá yên bình. Vội vàng trong giao thông cũng tạo ra hình ảnh bát nháo, mất trật tự trên đường, trên phố, mà cụm từ "văn hóa giao thông" gần đây được nhắc tới rất nhiều với nhiều giải pháp nhằm khắc phục mà vẫn chưa đạt như mong muốn.

Vội vàng trong lối sống với các biểu hiện như yêu cuồng, sống thử, dễ "sừng cồ" với người khác, chụp giựt… là nguyên nhân mà cũng là biểu hiện của sự xuống cấp của đạo đức xã hội. Điều này đáng ngại thay!

Vì vậy, mỗi người nên tự mình xem xét lại bản thân, có lúc nào đó đã quá vội vàng không cần thiết mà có thể gây nguy hiểm cho bản thân và người khác không, để tự điều chỉnh. Sự điều chỉnh đó là một biểu hiện của văn hóa giao thông, văn minh đô thị…, nhưng trên hết chính là vì sự an toàn của bản thân và gia đình mình!

Mục lục

"Trong cuộc sống, nếu điều gì cũng sợ thì ta trở nên nhút nhát và thụ động trước mọi thứ. Ra đường sợ xe cộ, làm ăn sợ thất bại, giao thiệp sợ bị lừa, thậm chí ăn uống sợ bị ngộ độc thực phẩm…, thì cuộc sống sẽ còn lại gì khi bao thứ sợ hãi cứ vây quanh chúng ta? Không đối đầu với nó, không tìm cách vượt qua nó mà cứ tránh né thì những thử thách kia chẳng những không mất đi mà chính chúng ta càng làm cho chúng trở nên phức tạp hơn, nguy hiểm hơn, khó đối phó hơn."

(Vượt qua nỗi sợ)

